

BUSINESS FORUM MAGAZINE

VIETNAM Business Forum

THE VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE AND INDUSTRY - VCCI

VOL. 01, NO. 05 (1276), June 1 - 14, 2020
ISSN 1859-0632



THÁI BÌNH

Lấy doanh nghiệp làm trọng tâm của cải cách hành chính

Placing Business at the Heart
of Administrative Reform

BILINGUAL



CTY CỔ PHẦN DU LỊCH AN GIANG
AN GIANG TOURIMEX



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH AN GIANG LÀ THÀNH VIÊN CỦA TẬP ĐOÀN SAO MAI

Cụm khách sạn Đồng Xuyên là hệ thống gồm ba khách sạn Đồng Xuyên, Long Xuyên và Cửu Long và là đơn vị thành viên thuộc Công ty cổ phần du lịch An Giang. Cụm khách sạn có lợi thế tọa lạc tại vị trí đặc địa giữa lòng trung tâm thành phố Long Xuyên, nơi tiếp giáp 3 mặt đường lớn, được bao quanh bởi những khu mua sắm, các cơ quan nhà nước, ngân hàng, bưu điện, ...



NHÀ HÀNG TIỆC CƯỚI CÓ SỨC CHỨA TỪ 300 - 1000 KHÁCH

CỤM KHÁCH SẠN

KHÁCH SẠN 117 PHÒNG NGHỈ TIÊU CHUẨN 3 SAO

Đồng Xuyên
HOTEL
★ ★ ★

BUFFET SÁNG, ĐẶC SẢN BÒ THỐ TIẾM

MASSAGE, CỬA HÀNG LƯU NIỆM

ĐẠI LÝ VÉ MÁY BAY

COFFEE GỐC PHỐ

Địa chỉ: 9A Lương Văn Cù, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, An Giang

Điện thoại: 02963 942 260 - Website: www.angiangtourimex.vn

VIETNAM BUSINESS FORUM
Published by VCCI

PHAM NGOC TUAN
EDITOR-IN-CHIEF

PHAM THE NAM
DEPUTY EDITOR-IN-CHIEF
In Charge of VIETNAM BUSINESS FORUM

BOARD OF ADVISORS
Dr. VU TIEN LOC
VCCI President & Chairman
Dr. DOAN DUY KHUONG
VCCI Vice President
PHAM NGAC
Former Ambassador to Five Nordic Countries
NGUYEN THI NGA
Chairwoman of Board of Directors, BRG Group

Designer: HOANG ANH
Sub-editor: STEVEN GROFF

HEAD OFFICE
4th Floor, 9 Dao Duy Anh St., Hanoi
Tel: (84-24) 35743985/35743063
Fax: (84-24) 35743985
Email: vbhanoi@gmail.com; vbf@vcci.com.vn
Website: www.vccinews.com

SOUTHERN REP. OFFICE
171 Vo Thi Sau St., Dist.3, HCM City
Tel: (84-28) 39321099/39321700
Fax: (84-28) 39321701

NORTHERN REP. OFFICE
4th Floor, 208 De La Thanh St.,
Dong Da Dist., Hanoi
Tel: (84-24) 6275 4809
Fax: (84-24) 6275 4835
Chief Representative
NGO DOAN KHUYEN

JAPAN
2nd Floor, Hirkawacho-Koizumi Bldg.,
1-9-5, Hirakawacho, Chiyoda - ku,
Tokyo 102-0093
Tel: 81-3-5215-7040
Fax: 81-3-5215-1716
Chief Representative
AKI KOJIMA



Available on Vietnam Airlines

Licence No.58/GP-BTTTT dated February 18, 2020
Printed by the Trade Union Printing Company
PRICE: VND25,000



CONTENTS

BUSINESS

- 03 “Tăng liều” các biện pháp tháo gỡ khó khăn, tiếp sức cho nền kinh tế
- 04 Stronger Troubleshooting Measures Needed to Revitalize the Economy
- 06 Đáp ứng quy tắc xuất xứ - “chìa khóa” tận dụng tốt EVFTA

POTENTIAL - THAI BINH PROVINCE

- 08 Thái Bình: Lấy doanh nghiệp làm trọng tâm của cải cách hành chính
- 10 Thái Bình: Placing Business at the Heart of Administrative Reform
- 12 Kết hợp hiệu quả các hoạt động xúc tiến đầu tư
- 14 Effectively Combining Investment Promotion Activities
- 16 Ngành Công Thương Thái Bình: Sát cánh cùng doanh nghiệp vượt khó
- 18 Thu hút doanh nghiệp, tạo đột phá cho tái cơ cấu nông nghiệp
- 19 Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính cho phát triển KT-XH
- 20 Khoa học và công nghệ tạo động lực thúc đẩy doanh nghiệp phát triển



22 Nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường

23 Ngành Y tế Thái Bình với bước chuyển mình đột phá

24 Phát triển hạ tầng giao thông để thu hút đầu tư

25 Nâng cao chất lượng nhân lực để môi trường kinh doanh tốt hơn

28 Ngành Thuế Thái Bình: Thực hiện nhiều giải pháp để hoàn thành dự toán thu ngân sách 2020

30 Khu kinh tế Thái Bình sẵn sàng đón “sóng” đầu tư

32 Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Thái Bình: Cầu nối tạo sự đoàn kết cùng phát triển

34 Huyện Hưng Hà: Đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

37 Bệnh viện Đa khoa Hoàng An: Hết lòng vì người bệnh

38 Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Thái Bình: Phát triển y dược cổ truyền kết hợp với y dược hiện đại

40 Bệnh viện Phụ sản Thái Bình: Mở rộng dịch vụ, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh

41 Bệnh viện Mắt Thái Bình: Nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh

42 TBS và hành trình xác lập vị thế mới cho ngành da giày Việt Nam

46 Doanh nhân Ngô Văn Phát: Khát vọng cống hiến những điều tốt đẹp nhất cho quê hương

48 KCN - đô thị - dịch vụ Hải Long (KCN Bảo Minh II): Tạo tiền đề cho thành công chung của KKT Thái Bình

54 Tập đoàn Hải Lý: Chặng đường mới - dấu ấn mới

57 Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Thái Bình: Góp phần xây dựng thành phố khang trang, xanh, sạch, đẹp

59 Khi nắng nóng thành tài nguyên

Ảnh bìa: Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trần Quốc Vương và lãnh đạo tỉnh Thái Bình, Hải Phòng cùng các đại biểu tại Lễ khánh thành công trình cầu sông Hóa. Ảnh: TTXVN



“Tăng liều” các biện pháp tháo gỡ khó khăn, tiếp sức cho nền kinh tế



Hàng loạt chính sách của Chính phủ nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công sẽ góp phần quan trọng, tiếp sức cho nền kinh tế, vốn đang bị tổn thương bởi đại dịch Covid-19.

THU HÀ

Xác định việc sớm kiểm chế được dịch bệnh là cơ hội rất quan trọng để Việt Nam vươn lên trong bối cảnh thế giới còn nhiều khó khăn thách thức, Chính phủ, Thủ tướng đã chỉ đạo với tinh thần kiên quyết không lùi bước trước thách thức, đổi mới sáng tạo trong điều hành, khắc phục đứt gãy chuỗi cung ứng, chủ động thu hút đầu tư phát triển, kể cả trong nước và quốc tế.

Để thể hiện nỗ lực đó, Chính phủ đã tổ chức nhiều cuộc đối thoại với các địa phương, doanh nghiệp và ban hành nhiều chính sách, nghị quyết nhằm tháo tiếp tục gỡ khó khăn, tiếp sức cho nền kinh tế như: Nghị quyết số 68 về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025, mới đây nhất là Nghị quyết số 84 về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19 ngày 29/5. Đây là một động thái tích cực, được cộng đồng doanh nghiệp, thậm chí là cả nền kinh tế chờ đợi từ lâu.

Tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh

Theo Nghị quyết số 84 mới được ban hành, sẽ giảm 15% tiền thuê đất phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định, Hợp đồng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất hằng năm phải ngừng sản xuất kinh doanh do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

Ngoài ra, miễn phí bảo lãnh phát sinh trong năm 2020 đối với các khoản vay được Chính phủ bảo lãnh cho các doanh nghiệp hàng không còn dư nợ đến ngày 31/12/2019; giảm 50% giá cất cánh, hạ cánh tàu bay và giá dịch vụ điều hành bay đi, đến đối với các chuyến bay nội địa từ tháng 3 cho đến hết tháng 9/2020; áp dụng mức giá tối thiểu 0 đồng đối với các dịch vụ chuyên ngành hàng không thuộc danh mục Nhà nước quy định khung giá từ tháng 3 cho đến hết tháng 9/2020.

Giảm 2% lãi suất cho vay trực tiếp, cho vay gián tiếp đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa từ Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; Giảm 50% lệ phí trước bạ khi đăng ký ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước tới hết năm 2020 nhằm kích thích tiêu dùng trong

nước; Gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước đối với các khoản phải nộp phát sinh từ tháng 3 năm 2020; thời gian gia hạn không muộn hơn thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020. Nghiên cứu sửa đổi quy định về thuế tiêu thụ đặc biệt để hỗ trợ phát triển sản xuất trong nước.

Bên cạnh đó, với các doanh nghiệp FDI, Nghị quyết nêu rõ: Cho phép các chuyên gia, nhà quản lý doanh nghiệp, nhà đầu tư, lao động kỹ thuật cao là người nước ngoài làm việc trong các dự án đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam, được nhập cảnh vào Việt Nam để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, bảo đảm phù hợp với các quy định về phòng, chống dịch. Nghiêm cấm phân biệt, kỳ thị người nước ngoài sinh sống và làm việc tại Việt Nam. Gia hạn giấy phép lao động cho các chuyên gia, nhà quản lý doanh nghiệp, lao động kỹ thuật là người nước ngoài đang làm việc tại các doanh nghiệp; cấp giấy phép lao động mới cho các chuyên gia, nhà quản lý doanh nghiệp, lao động kỹ thuật là người nước ngoài để thay thế cho những người không được nhập cảnh hoặc không nhập cảnh trở lại Việt Nam.

Chính phủ cũng cho phép các khoản đóng góp, ủng hộ trong các hoạt động chống dịch COVID-19 là khoản chi phí hợp lý được trừ khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

Đẩy mạnh thu hút vốn đầu tư toàn xã hội

Chính phủ giao các bộ, cơ quan trung ương, địa phương khẩn trương đẩy nhanh tiến độ xem xét, giải quyết thủ tục đầu tư cho các dự án theo đề xuất của doanh nghiệp; tuyệt đối không để chậm trễ, tổn động hồ sơ chưa giải quyết; chủ động khẩn trương báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết đối với các vấn đề vượt thẩm quyền.

Đồng thời, hướng dẫn xây dựng tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn cho từng loại hình sản xuất kinh doanh, đảm bảo mục tiêu kép: phòng, chống dịch tốt và tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn phù hợp với các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo giai đoạn. Chuẩn bị tốt nhất các điều kiện cần thiết để thu hút nguồn lực đầu tư mới như: công tác quy hoạch; hạ tầng; công tác đào tạo nguồn nhân lực; đảm bảo về năng lượng; cải cách thủ tục hành chính.





Bên cạnh đó, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư phù hợp với quy định về phòng chống dịch COVID-19. Chủ động nghiên cứu và triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích, thúc đẩy khởi nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư khôi phục, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Nâng cao tinh thần, thái độ, năng lực làm việc của đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cán bộ ở vị trí thực thi chính sách; chấm dứt tình trạng quan liêu, nhũng nhiễu; phát huy tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp.

Thanh tra Chính phủ, Thanh tra các bộ, ngành, địa phương thực hiện nghiêm Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 30/6/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và các Chỉ thị số: 20/CT-TTg ngày 17/5/2017, 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, rà soát lại kế hoạch thanh tra, kiểm tra để hạn chế, giảm các hoạt động thanh tra, kiểm tra trong thời kỳ dịch bệnh, không thanh tra ngoài kế hoạch, chuyển từ phương pháp tiến kiểm sang hậu kiểm. Đối với những dự án đã thanh tra, khẩn trương hoàn thành kết luận, tham mưu, đề xuất hướng xử lý theo quy định của pháp luật.

Đẩy mạnh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công

Chính phủ cho phép không áp dụng quy định tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư đối với dự án khởi công mới trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 và được bố trí vốn từ kế hoạch đầu tư công năm 2020.

Tiếp tục rà soát các quy định về ngân sách, đầu tư, xây dựng, tháo gỡ kịp thời các rào cản khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân và nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư công. Tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong triển khai thực hiện Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 1/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội xem xét, quyết định các nội dung như: Quy định mức thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay bằng 70% mức thuế quy định tại Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26 tháng 9 năm 2018 đến hết ngày 31 tháng 12



Theo số liệu thống kê, trong tháng 5/2020, đã có 5.056 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 32,7%. Trong khi đó, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng 26,9%; IIP tăng 11,2%; xuất khẩu tăng 5,2% so với tháng trước... Doanh nghiệp đã bắt đầu mạnh dạn trong việc nắm bắt những cơ hội, đầu tư vào sản xuất kinh doanh.

Giải ngân kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách Nhà nước 5 tháng đạt trên 122.200 tỷ đồng, bằng 25,98% kế hoạch giao (cùng kỳ đạt 23,25%), trong đó giải ngân vốn nước ngoài có chuyển biến tích cực, đạt 12,37% kế hoạch, cao hơn so với cùng kỳ năm 2019. Tiến độ giải ngân vốn ngân sách 5 tháng đầu năm cao hơn cùng kỳ năm trước. Hình ảnh, uy tín Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao. Việt Nam đứng thứ 12/66 nền kinh tế mới nổi về sức khỏe tài chính, được xếp hạng bởi Tạp chí The Economist vừa công bố trong tháng 5/2020.

Điều này cho thấy, hậu giãn cách, nền kinh tế đang bắt đầu được tái khởi động và dần dần bình thường trở lại.

năm 2020; Miễn tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với doanh nghiệp khai thác nước để sản xuất, kinh doanh trong năm 2020; Giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ để hỗ trợ trong bối cảnh đại dịch Covid-19...

Trong khi kinh tế thế giới đang bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19 thì Việt Nam đang chứng minh khả năng chống chịu của mình thông qua nền tảng vĩ mô vững chắc và quyết tâm của Chính phủ trong việc vực dậy nền kinh tế. Chống chịu tốt, nên dù tính chung trong 5 tháng đầu năm, các chỉ số kinh tế vĩ mô còn đáng lo ngại, nhưng nếu chỉ nhìn trong tháng Năm, tháng đầu tiên sau giãn cách, nền kinh tế bắt đầu giai đoạn “bình thường mới”, thì vẫn có những tia hy vọng mới. Nghị quyết 84 với các giải pháp hỗ trợ mới, thiết thực được coi là biện pháp “tăng liều” góp phần quan trọng để “kích thích” nền kinh tế sau đại dịch. Bởi doanh nghiệp chỉ có thể thích ứng, chuyển đổi nhanh khi tốc độ phản ứng chính sách của các bộ, ngành theo kịp tình thế. ■

Stronger Troubleshooting Measures Needed to Revitalize the Economy

A series of governmental policies designed to address business hardships against enterprises and boost public investment disbursement will importantly help invigorate the economy that was adversely affected by the Covid-19 epidemic.

Seeing that the early containment of the pandemic is a very important opportunity for Vietnam to grow in a challenging world, the Government and the Prime Minister are determined not to yield to challenges, adopt innovative administration, address supply chain disruptions, and actively attract investment resources, both domestic and international, for development.

The Government has hosted various dialogues with localities and businesses and introduced many policies and resolutions to remove difficulties and revive the economy, including Resolution 68 on the program to reduce and simplify business-related regulations in 2020-2025 and most recently Resolution 84 on tasks and solutions to removing business difficulties against enterprises, accelerate public investment disbursement and ensure social order and safety in the context of the Covid-19 pandemic on May 29.

Further removing difficulties in business

According to the newly issued Resolution 84, the land rent cut of 15% in 2020 will be applied to enterprises, organizations, households and individuals that directly lease State-managed land if they have to cease business operations due

to the Covid-19 pandemic.

In addition, they will be exempted from the guarantee fee arising in 2020 from Government-guaranteed loans for aviation enterprises with outstanding loans recorded as of December 31, 2019; enjoy a 50% discount of takeoff and landing fees and air traffic control fees for domestic flights from March to the end of September 2020; be allowed to the minimum price of VND0 for State-fixed aviation services from March to the end of September 2020.

A 2% rate cut on loans financed by the SME Development Fund is applied to small and medium enterprises; a 50% reduction of registration fee is applied to domestically manufactured or assembled cars until the end of 2020 to stimulate domestic consumption; a payment term is extended for special consumption tax, levied from March 2020, on domestically manufactured or assembled automobiles, till December 31, 2020. Special consumption tax will be revised to support domestic production development.

Besides, as for FDI companies, according to the resolution, foreign experts, managers, investors and high-tech workers working for investment and business projects in Vietnam are allowed to enter Vietnam to keep their projects and enterprises working but they must comply with regulations on pandemic prevention and control. Any discrimination against foreigners living and working in Vietnam is strictly prohibited. Work permits are renewed for foreign experts, managers and technicians working in enterprises in Vietnam. New work permits are issued to foreign experts, managers and technicians to replace those not allowed to enter or not returning to Vietnam.

The Government also allowed contributions and supports

According to statistics, as many as 5,056 enterprises resumed operations in May 2020, an increase of 32.7%. In the month, total retail sales of goods and services increased by 26.9%; the index of industrial production (IIP) rose by 11.2%; and exports expanded by 5.2% over the previous month. Enterprises felt encouraged in investing in production and business.

The State budget disbursed over VND122.2 trillion (US\$5.3 billion) for public investment from January to May 2020, equaling 25.98% of the plan (compared to 23.25% in the same period of 2019). Foreign investment disbursement reached US\$6.7 billion or 12.37% of the plan. The image and reputation of Vietnam in the international arena was increasingly enhanced. Vietnam ranked 12th out of 66 emerging economies by financial health, according to the rankings released by The Economist Magazine in May 2020.

This shows that, after the social distancing, the economy is being restarted and gradually going back to its normality.

for the fight against Covid-19 pandemic which are rational expenses deducted when corporate income tax is calculated.

Accelerating social investment

The Government urged central and local authorities to quickly consider and settle investment procedures for projects submitted by enterprises, not further delay unsettled records, and urgently report to competent authorities for consideration and settlement of issues beyond their authority.

At the same time, they necessarily guide the formation of safety standards and criteria for each type of production and business to ensure a double goal: Effectively preventing and fighting against the pandemic and facilitating enterprises to conduct business safely amid Covid-19 pandemic. Best preparations are needed to attract new investment resources, including planning work, infrastructure, human resource training, energy supply and administrative reform.

In addition, they will essentially speed up investment promotion in line with Covid-19 prevention regulations; proactively research and apply mechanisms and policies on startup stimulation, and business support for recovery and expansion. They will need to raise morale, attitude and competence of their employees, especially enforcement staff; stop bureaucracy and harassment; and promote the spirit of business support.

Inspectorates of the Government, ministries, agencies and localities have seriously based on the Government's Resolution 35/NQ-CP dated June 30, 2016 on business support and development to 2020 and the Prime Minister's Directive 20/CT-TTg dated May 17, 2017 and Directive 11/CT-TTg dated March 4, 2020 to review inspection plans to reduce inspections in the time of

(continued on P.36)



Đáp ứng quy tắc xuất xứ - “chìa khóa” tận dụng tốt EVFTA

Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) sẽ có hiệu lực từ 1/8/2020. Để tận dụng tốt cơ hội mở ra từ FTA thế hệ mới này, một trong những điểm mấu chốt đối với nhiều ngành hàng xuất khẩu (XK) tỷ USD của Việt Nam là phải đáp ứng được quy định về quy tắc xuất xứ.

HƯƠNG HẬU

Nhiều thay đổi trong quy tắc xuất xứ

Theo Tổng cục Hải quan, quy định về quy tắc xuất xứ trong Hiệp định EVFTA không phải là mới hoàn toàn đối với các doanh nghiệp (DN) Việt Nam vì quy tắc xuất xứ trong Hiệp định EVFTA được xây dựng và đàm phán dựa trên quy tắc xuất xứ trong cơ chế ưu đãi thuế quan phổ cập (GSP). Đây là cơ chế ưu đãi mà EU dành cho Việt Nam nhiều năm nay. Tuy nhiên, so với các FTA khác mà Việt Nam đang tham gia, quy định về quy tắc xuất xứ trong EVFTA có nhiều điểm mới hơn, cả về cách diễn đạt tiêu chí và các quy định kèm theo.

Đơn cử một số mặt hàng như dệt may, mực và bạch tuộc chế biến được phép cộng gộp xuất xứ với nguyên liệu từ nước không phải thành viên Hiệp định; quy định cho hưởng ưu đãi đối với một số lãnh thổ đặc thù hay chia nhỏ hàng hóa ở nước thứ ba ngoài Hiệp định. Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định EVFTA không hoàn toàn mới nhưng tương đối phức tạp.

Theo cam kết, Hiệp định cho phép áp dụng song song cơ chế cấp Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O mẫu EUR.1) và cơ chế tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa. Tại Việt Nam, thời điểm áp dụng tự chứng nhận xuất xứ do trong nước quy định.

Trước khi áp dụng cơ chế này, Việt Nam sẽ thông báo tới EU và ban hành hướng dẫn trong nước.

Cụ thể, đối với hàng hóa XK của Việt Nam, với lô hàng có trị giá dưới 6.000 euro, bất kỳ nhà XK nào cũng được phép tự chứng nhận xuất xứ (tương tự quy định GSP hiện hành); với lô hàng có trị giá trên 6.000 euro, áp dụng cơ chế C/O do cơ quan, tổ chức được Bộ Công Thương ủy quyền cấp. Ở chiều ngược lại, hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam, với lô hàng có trị giá dưới 6.000 euro, bất kỳ nhà XK nào cũng được phép tự chứng nhận xuất xứ (tương tự quy định GSP hiện hành). Với lô hàng có trị giá trên 6.000 euro, chỉ có nhà XK đủ điều kiện theo quy định của EU mới được tự chứng nhận xuất xứ.

DN cần phát triển nguồn nguyên liệu trong nước

Đáp ứng quy định về quy tắc xuất xứ trong EVFTA để được hưởng ưu đãi thuế quan có dễ dàng không? Khi đề cập tới góc nhìn ở riêng ngành thủy sản, bà Nguyễn Thị Thu Trang, Giám đốc Trung tâm WTO và Hội nhập (Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam) đưa ra câu trả lời là không hề dễ dàng. Đó là bởi, cơ bản các cam kết trong những FTA thế hệ mới như EVFTA hay Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) làm tăng các yêu cầu về môi trường liên quan tới đánh bắt hải sản. Khi DN muốn có hải sản chất lượng thì phải tuân thủ các quy tắc về lao động, môi trường... Đáng chú ý, việc tuân thủ những điều này có thể làm cho chi phí sản xuất cao hơn, dẫn tới giá thành sản phẩm bị đội lên...

Với ngành dệt may, nhằm nắm bắt tốt hơn nữa cơ hội mà EVFTA mang lại, một trong những mục tiêu mà ngành hướng đến là thúc đẩy xây dựng liên kết chuỗi sản xuất khép kín từ thượng nguồn (dệt, nhuộm) đến cắt may thành phẩm, nâng cao giá trị gia tăng và sức cạnh tranh cho sản phẩm dệt may. Chính phủ, Bộ Công Thương và hiệp hội sẽ đóng vai trò quan trọng đồng hành cùng DN trong quá trình hình thành các chuỗi này.

Thời gian tới, để tăng cường quản lý Nhà nước về công tác cấp giấy chứng nhận xuất xứ và chống gian lận xuất xứ



Rule of Origin - Key to Make Use of EVFTA

The EU - Vietnam Free Trade Agreement (EVFTA) is set to take effect from August 1, 2020. In order to make good use of the opportunity from this new generation FTA, one of key points for many of Vietnam's billion-dollar export sectors is to meet the rules of origin.

HUONG HAU

Changes in rules of origin

According to the General Department of Vietnam Customs, the rules of origin in the EVFTA are not totally new to Vietnamese businesses because they are formulated and negotiated based on the rules of origin in the Generalized System of Preferences (GSP). This preference mechanism has been applied to Vietnam for years. However, unlike other FTAs that Vietnam is a signatory, the rules of origin in EVFTA have more new points, both in terms of expression of criteria and attached regulations.

For example, apparels, processed squid and octopus are allowed to compound origin with materials from countries which are not signatories to the pact; provisions on preferences for specific territories or subdivision of goods in a third country out of the agreement. The rules of origin in the EVFTA are not entirely new, but are quite complex.

Under the commitment, the agreement allows for the dual application of the certificate of origin (C/O form EUR.1) and the self-certification of origin of goods. In Vietnam, the time of self-certification of origin is set by the country. Before applying this mechanism, Vietnam will notify the EU and issue domestic guidelines.

Specifically, for Vietnam's exports, with shipments valued less than EUR6,000, any exporter is allowed to self-certify origin (similar to the current GSP regulations). For shipments valued at more than EUR6,000, the C/O is issued by

competent agencies licensed by the Ministry of Industry and Trade. In the opposite direction, for goods imported into Vietnam, with shipments worth less than EUR6,000, any exporter is allowed to self-certify origin (similar to the current GSP regulations). For shipments valued at more than EUR6,000, only exporters qualified under EU regulations can certify the origin.

Businesses need to develop domestic input sources

Is it easy to meet the rules of origin in the EVFTA to be entitled to preferential tariffs? Madam Nguyen Thi Thu Trang, Director of the WTO Center under the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI), said that this is not easy when she took into account the fisheries sector. She explained that commitments under new generation FTAs such as the EVFTA and the Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership (CPTPP) essentially increase environmental requirements on fishing. To catch quality seafood, enterprises must follow the rules of labor and environment among other things. Notably, compliance with these requirements will cost more and product prices will be higher as a result.

For the garment and textile industry, to better grasp EVFTA opportunities, one of the goals that the industry aims for is building a closed production chain from upstream (weaving and dyeing) to downstream (finished product) to increase the added value and competitiveness for apparel products. The Government, the Ministry of Industry and Trade and trade associations will play an important role in this process with enterprises.

In the coming time, to strengthen State management of origin certification and fight against origin fraud, the Import and Export Bureau will support Vietnamese businesses to handle, implement and review carefully technical requirements when they check and verify origin from the EU in case of necessity to protect their legitimate interests. In addition, in order to prevent origin fraud, in addition to

(continued on P.53)

hàng hóa, Cục Xuất nhập khẩu sẽ hỗ trợ DN Việt Nam cách xử lý, thực hiện và rà soát về mặt kỹ thuật khi có yêu cầu về kiểm tra, xác minh xuất xứ từ phía EU trong trường hợp cần thiết để bảo vệ lợi ích chính đáng của DN Việt Nam. Ngoài ra, nhằm ngăn chặn các hành vi gian lận xuất xứ, ngoài việc thực hiện các chương trình nâng cao năng lực của cơ quan, tổ chức cấp C/O, Cục sẽ thành lập các đoàn trực tiếp kiểm tra, xác minh xuất xứ tại cơ sở sản xuất của DN để đảm bảo việc thực hiện quy tắc xuất xứ EVFTA.

Đối với các DN, do quy tắc xuất xứ trong Hiệp định EVFTA yêu cầu sự tham gia lớn của nguồn nguyên liệu trong khu vực FTA, ví dụ như thủy sản, dệt may hay da giày... nên

các DN Việt Nam cần nâng cao năng lực sản xuất, chế biến sâu, tìm kiếm nguồn nguyên liệu trong khu vực hoặc phát triển các nguồn nguyên liệu từ trong nước. Bên cạnh đó, DN cần tích cực tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại với sự tham gia của đối tác EU để tìm kiếm nguồn nguyên liệu cũng như bán hàng mới, mở rộng chuỗi cung ứng trong khu vực cũng như mở rộng thị trường tới những nước EU mà trước đây chưa hoặc ít khai thác. ■



THÁI BÌNH

Lấy doanh nghiệp làm trọng tâm của cải cách hành chính

Những năm gần đây, tỉnh Thái Bình đã thực hiện nhiều giải pháp, hoạt động thúc đẩy mạnh mẽ cải thiện môi trường kinh doanh, tháo gỡ các “điểm nghẽn”, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn. Điều này càng được thể hiện rõ nét trong giai đoạn doanh nghiệp đang đối mặt với những khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Xung quanh chủ đề này, Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn ông **Đặng Trọng Thăng**, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình. **Ngô Khuyến** thực hiện.



Ông có thể cho biết đôi nét về nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Thái Bình những năm vừa qua; đặc biệt, trong năm 2020, tỉnh có những giải pháp, hoạt động hỗ trợ như thế nào nhằm giúp doanh nghiệp ứng phó tác động của đại dịch Covid-19?

Trong thời gian qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh luôn quan tâm chỉ đạo và triển khai thực hiện mạnh mẽ công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng cường xúc tiến, thu hút đầu tư.

Để đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tỉnh Thái Bình đã thành lập Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện đi vào hoạt động từ ngày 01/10/2019 và chỉ đạo quyết liệt thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo phương án “5 tại chỗ”. Đến nay các sở, ngành của tỉnh đã thực hiện 100% số thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. Ngoài ra, huyện Đông Hưng và thành phố Thái Bình đã thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo phương án “5 tại chỗ” tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của địa phương. Tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương rà soát, cắt giảm 50% thời gian giải quyết các thủ tục hành chính so với quy định hiện hành, tạo điều kiện thuận lợi rút ngắn thời gian giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh đã phê duyệt Đề án triển khai Bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, huyện, thành phố (DDCI); đồng thời giao Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các chuyên gia xây dựng và đưa vào áp dụng ngay từ Quý I/2020 Bộ Chỉ số này. Bộ Chỉ số DDCI sẽ là công cụ quan trọng để UBND tỉnh giám sát, chỉ đạo cải thiện chất lượng điều hành đối với các sở, ngành, UBND huyện và thành phố; đồng thời hỗ trợ cho lãnh đạo các cơ quan trên nhận diện điểm

mạnh, hạn chế trong điều hành, từ đó xác định những vấn đề trọng tâm cần cải cách, giải pháp thực hiện hiệu quả nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo sự gắn kết giữa doanh nghiệp với cơ quan quản lý nhà nước.

Nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thu hút mạnh mẽ các dự án đầu tư vào địa phương, Tỉnh đã quan tâm chỉ đạo huy động các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội như hệ thống giao thông, các khu, cụm công nghiệp, trường học, bệnh viện, nhà ở xã hội,...; xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư, kinh doanh theo từng lĩnh vực cụ thể như: Công nghiệp - thương mại, nông nghiệp nông thôn, văn hóa, thể dục, thể thao, dạy nghề, nước sạch...

Hàng năm, UBND tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch hành động để triển khai thực hiện các Nghị quyết số 19, số 02 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp...

Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) do VCCI công bố năm 2019, tỉnh Thái Bình đạt 65,38 điểm xếp thứ 28/63 tỉnh, thành cả nước (ở nhóm Khá), xếp thứ 6/11 so với các tỉnh, thành phố khu vực Đồng bằng sông Hồng; Thái Bình đã có 05 năm liên tiếp tăng điểm (năm 2019 tăng 7,64 điểm, xếp hạng tăng 10 bậc so với năm 2015) điều này chứng minh sự nỗ lực của tỉnh trong việc cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đã đem lại hiệu quả trong thực tiễn.

Đầu năm 2020, trong bối cảnh tình hình thế giới cũng như Việt Nam nói chung và tỉnh Thái Bình nói riêng bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid-19; để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã khẩn trương triển khai đầy đủ chỉ đạo của Trung ương Đảng,

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và những nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, đảm bảo an sinh xã hội, ứng phó với tác động của dịch bệnh Covid-19. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch hành động, thành lập và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo và các Tiểu ban để chỉ đạo triển khai Kế hoạch hành động, trong đó tập trung thực hiện hiệu quả các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận vốn, tài chính, tín dụng, rà soát, cắt giảm các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, đất đai,... tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất; đẩy mạnh hoàn thiện thủ tục dự án, giao kế hoạch và thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; đồng thời, tỉnh đã tập trung chỉ đạo, giải quyết kịp thời các kiến nghị, đề xuất nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; trong đó quy định cụ thể nguyên tắc, điều kiện, nội dung hỗ trợ đối với mỗi nhóm đối tượng và cách thức, trình tự thực hiện ở từng cấp; thành lập Ban Chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ và giám sát việc thực hiện Kế hoạch ở cả 3 cấp (tỉnh, huyện, xã); đồng thời, tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp các ngành trong việc triển khai thực hiện các chính sách đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để xảy ra tiêu cực, trục lợi, tham nhũng, lợi dụng chính sách của Nhà nước.

Việc thành lập Trung tâm Xúc tiến đầu tư phát triển tỉnh Thái Bình trực thuộc UBND tỉnh được kỳ vọng sẽ mang lại những đổi mới ra sao trong công tác xúc tiến, hỗ trợ đầu tư của tỉnh trong những năm tới?

Thời gian qua, Trung tâm Xúc tiến và Tư vấn đầu tư (thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư), Trung tâm Xúc tiến Thương mại (thuộc Sở Công Thương) và Trung tâm Xúc tiến Du lịch (thuộc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch) đã tích cực hoạt động, đạt được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên, hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch còn nhiều hạn chế, nội dung chưa có chiều sâu, thiếu đồng bộ và thiếu tính chiến lược, hiệu quả chưa cao.

Việc thành lập Trung tâm Xúc tiến đầu tư phát triển tỉnh Thái Bình trực thuộc UBND tỉnh trên cơ sở sáp nhập 3 trung tâm trên và tiếp nhận các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động xúc tiến đầu tư của Trung tâm Tư vấn, hỗ trợ đầu tư và Dịch vụ Khu công nghiệp thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh là cần thiết, nhằm tập trung nguồn lực thực hiện nhiệm vụ xúc tiến, thu hút đầu tư, khắc phục các hạn chế, bất cập hiện nay trong hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, du lịch; đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu



Lãnh đạo tỉnh Thái Bình thăm mô hình ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất trên địa bàn tỉnh

quả của công tác xúc tiến, tư vấn đầu tư, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trong thời gian tới; phù hợp với Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 07/4/2015 của Bộ Chính trị khóa XI về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Tình hình triển khai Quyết định số 1486/QĐ-TTg ngày 28/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Thái Bình, tỉnh Thái Bình đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 của tỉnh Thái Bình đến nay thế nào, thưa ông?

Ngày 28/10/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1486/QĐ-TTg về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Thái Bình, tỉnh Thái Bình đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050. Ngày 05/11/2019, UBND tỉnh tổ chức hội nghị công bố công khai quy hoạch đồng thời đã chỉ đạo UBND huyện Thái Thụy, Tiền Hải và UBND các xã nằm trong phạm vi Khu kinh tế tổ chức công bố công khai Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế để tổ chức, cá nhân biết và thực hiện.

Hiện nay, tỉnh đang chỉ đạo các ngành chức năng, UBND huyện Tiền Hải, Thái Thụy thực hiện việc cắm mốc Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế; rà soát, điều chỉnh các quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật, các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị, nông thôn mới... bảo đảm phù hợp, thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế; tiến hành quy hoạch chi tiết các phân khu trong Khu kinh tế Thái Bình, và triển khai thực hiện thí điểm một số dự án quy hoạch phân khu trong Khu kinh tế; đồng thời tỉnh đã ban hành chính sách ưu đãi thu hút đầu tư vào Khu kinh tế tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư.

Trân trọng cảm ơn ông!

THAI BINH

Placing Business at the Heart of Administrative Reform

Thai Binh province has adopted various measures and actions to strongly improve the business environment, remove "bottlenecks" in investment and business development, and support local enterprises and investors. This is more vividly shown in the time of the COVID-19 pandemic, with serious impacts on business operations. Vietnam Business Forum has an interview with Mr. **Dang Trong Thang**, Deputy Secretary of the Provincial Party Committee, Chairman of the Provincial People's Committee, on this issue. **Ngo Khuyen** reports.

Would you be kind enough to briefly tell us about the province's efforts to improve the investment and business climate in recent years. Especially, what solutions has Thai Binh adopted to support businesses to cope with the impact of the COVID-19 pandemic in 2020?

In the past time, the Provincial Party Committee, the Provincial People's Council and the Provincial People's Committee have always seriously directed relevant agencies to conduct administrative reforms, enhance competitiveness, improve the investment and business environment, facilitate business activities, and carry out more investment promotion to draw more investment capital into the province.

Thai Binh province established the Provincial Public Administration Service Center

and district-level public service divisions by renaming and reshuffling provincial and district public administrative centers. The Thai Binh Public Administration Service Center, which came into operation on October 1, 2019, has settled administrative procedures under the "5 on-site" principle. To date, 100% of administrative procedures are delivered at the Public Administration Service Center. In addition, Dong Hung district and Thai Binh City have now applied the "5 on-site" principle to the settlement of administrative procedures at document reception and result delivery divisions.

The province has directed its departments, branches and localities to review and cut 50% of the time of handling administrative procedures compared to the current regulations.

The provincial People's Committee has approved the project of implementing the competitiveness index at the provincial and district levels (District Competitiveness Index -DDCI). The Provincial People's Committee has assigned the Thai Binh Business Association to work with relevant agencies and experts to develop and apply this index right in the first quarter of 2020, which is a measure of executive quality of local governments. DDCI will be an important tool for the



Provincial People's Committee to monitor and direct provincial departments and district governments to raise their executive quality. DDCI also supports leaders of departments and District People's Committees to figure out strengths and limitations in administration, thus identifying key issues that need reforms and effective solutions to assist enterprises to invest, manufacture and trade. It also helps fill the gap between enterprises with authorities.

In order to improve the business investment environment to strongly attract investment projects in the locality, the province has paid attention to mobilizing resources to invest in developing socio-economic infrastructure such as traffic systems, industrial parks, industrial clusters, schools, hospitals, social houses, etc; formulate and promulgate mechanisms and policies to encourage investment in each specific business area such as: Industry - trade, rural agriculture, culture, sports, vocational training, clean water, etc.

Annually, the Provincial People's Committee issues programs and action plans to implement Government's Resolution No. 19 and No. 02 on the main tasks and solutions to improve the business environment and national competitiveness, support enterprise development.

According to the Provincial Competitiveness Index (PCI) report published by Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI) in 2019, Thai Binh province scored 65.38 points, ranking 28th out of 63 provinces and cities nationwide, and 6th in the 11 provinces and cities in the Red River Delta. Thai Binh province has recorded five consecutive years of increasing points (in 2019, it increased by 7.64 points, 10 places higher than that of 2015), proving the provincial efforts in improving the local business and investment environment.

Since the beginning of 2020, the world, including Vietnam and Thai Binh province, have been affected by the COVID-19 epidemic. To promptly tackle hardships for enterprises and people affected by the epidemic, the Provincial Party Committee, the Provincial People's Council and the Provincial People's Committee of Thai Binh implemented urgent, serious and drastic directions from the Party Central Committee, the Government and the Prime Minister on prevention of the COVID-19 epidemic and on tasks and solutions to clear business difficulties against enterprises, promote public investment disbursement, ensure social security, and cope with COVID-19 impacts. The Provincial People's Committee has issued the action plan and specified principles, conditions, and contents of support for each target group, methods and order of implementation at each level. The province has set up a steering committee to execute the plan and supervise the progress of implementation at all three levels (province, district and commune).

In addition, the Provincial People's Committee issued the action plan to implement Resolution 42/NQ-CP dated April 9, 2020 and Decision 15/2020/QĐ-TTg dated April 24, 2020 of the Prime Minister on implementation of tasks and solutions to remove business difficulties against enterprises, speed up public investment disbursement, ensure social security and respond to COVID-19 pandemic impacts. The action plan specifies principles, conditions, support content for each target group and the way and order of

implementation at each level. The province has set up a steering committee to implement tasks and supervise the implementation of the plan at all 3 levels (province, district and commune). The province has enhanced the propaganda to raise the sense of responsibility of all levels and branches in the implementation of policies to ensure timely, adequate, right subjects, publicity and transparency so as to prevent corruption and the abusing of State policies.

What did the province expect for changes in investment promotion and support in the coming years after the formation of the Thai Binh Investment and Development Promotion Center?

In the past time, the Investment Promotion and Consultation Center (under the Department of Planning and Investment), the Trade Promotion Center (under the Department of Industry and Trade) and Tourism Promotion Center (under the Department of Culture and Sports and Tourism) have actively achieved certain successes. However, investment, trade and tourism promotion is still inconsistent and ineffective.

The establishment of Thai Binh Investment and Development Promotion Center under the Provincial People's Committee from the amalgamation of the three centers, which also took over investment promotion tasks from the Industrial Zones Investment Consultation, Support and Service Center under the Economic and Industrial Zones Authority of Thai Binh, is necessary to combine investment resources for socio-economic development, and address current limitations and disadvantages in investment, trade and tourism promotion. This move also matched with Resolution 39-NQ/TW dated April 7, 2015 of the 11th Politburo on public personnel streamlining and restructuring, and Resolution 19-NQ/TW dated October 25, 2017 of the Steering Committee of the 12th the Party Central Committee on continued apparatus reorganization for better quality and performance of public units.

How has Thai Binh province carried out the Prime Minister's Decision 1486/QĐ-TTg dated October 28, 2019 on approval of the Construction Master Plan for Thai Binh Economic Zone to 2040, with a vision to 2050?

On October 28, 2019, the Prime Minister issued Decision 1486/QĐ-TTg on approval of the Construction Master Plan for Thai Binh Economic Zone to 2040, with a vision to 2050. On November 5, 2019, the Provincial People's Committee held a conference on planning, and directed the People's Committees of Thai Thuy and Tien Hai districts and the People's Committees of communes attached to the economic zone to announce the master plan to the public.

Currently, the master plan was approved by the Prime Minister. Thai Binh province directed relevant agencies and the People's Committees of Tien Hai and Thai Thuy districts to execute the master plan; reviewed and revised sector planning, zone planning and infrastructure planning to match the master plan. The province also actively studied and introduced regulations on investment incentives and support in the economic zone and prepared good conditions to attract investors into the economic zone.

Thank you very much!

Kết hợp hiệu quả các hoạt động xúc tiến đầu tư

Hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh Thái

Bình thời gian qua đã mang lại hiệu quả tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, để tiếp tục gia tăng thu hút đầu tư, tỉnh cần có sự chuyển biến mạnh mẽ hơn trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Ông Vũ Kim Cú, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình đã có những chia sẻ với phóng viên Vietnam Business Forum về vấn đề này. Song Uyên thực hiện.

Ông đánh giá thế nào về việc triển khai công tác xúc tiến, thu hút đầu tư của tỉnh Thái Bình những năm gần đây? Một số định hướng thu hút đầu tư của tỉnh giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo?

Thời gian qua, cùng với việc quyết liệt chỉ đạo các cấp, các ngành cùng vào cuộc chung tay cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh cũng tập trung chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện tốt công tác xúc tiến đầu tư, nhằm tăng cường thu hút đầu tư vào tỉnh; kết hợp có hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư nước ngoài và hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ, nhờ đó hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh được tập trung triển khai đồng bộ và mang lại hiệu quả tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Các hoạt động, chương trình xúc tiến đầu tư đều được xây dựng bài bản, bám sát các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đảm bảo thu hút các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Bên cạnh việc chỉ đạo các sở, ngành tích cực triển khai công tác cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính nhằm tạo môi trường đầu tư thông thoáng và ban hành các cơ chế chính sách ưu tiên thu hút đầu tư theo từng lĩnh vực cụ thể; hàng năm, UBND tỉnh và các sở, ngành chức năng đã tổ chức nhiều cuộc đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để lắng nghe, tháo gỡ kịp thời các khó khăn vướng mắc trong quá trình đầu tư sản xuất kinh doanh, đặc biệt đối với các dự án lớn, dự án trọng điểm như Dự án tuyến đường bộ ven biển, Dự án Nhà máy Nhiệt điện 2 ... đồng thời đôn đốc chủ đầu tư các dự án hạ tầng khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh khẩn trương hoàn thành việc xây dựng hạ tầng, sẵn sàng đón các nhà đầu tư thứ cấp đến tìm hiểu, đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh.

Nhờ những nỗ lực đó, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian qua đã đạt được những kết quả tương đối khả quan: Kinh tế liên tục tăng trưởng ở mức 2 con số, năm sau cao hơn năm trước, năm 2016 GRDP của tỉnh tăng 10,6%, năm 2017 tăng 11,12%, năm 2018 tăng 10,53%, năm 2019

tăng 10,3%; các ngành kinh tế đều có mức tăng trưởng cao hơn cùng kỳ nhiều năm trước. Thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp tăng mạnh cả về số dự án, số doanh nghiệp thành lập mới và vốn đăng ký đầu tư; đã thu hút được một số tập đoàn kinh tế lớn cùng nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước vào nghiên cứu, thực hiện đầu tư, thúc đẩy kinh tế của tỉnh phát triển.

Định hướng phát triển của Thái Bình trong thời gian tới là đẩy mạnh thu hút đầu tư, tập trung xây dựng khu vực ven biển trở thành vùng trọng điểm phát triển kinh tế của tỉnh để khai thác những tiềm năng, thế mạnh về quỹ đất ven biển, nguồn năng lượng khí mỏ, điện, than và phát huy lợi thế của Khu kinh tế Thái Bình. Ưu tiên thu hút các dự án đầu tư quy mô lớn, công nghệ cao, sử dụng năng lượng tiết kiệm, ít gây ô nhiễm môi trường, có khả năng tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu; các ngành công nghiệp phụ trợ (lắp ráp thiết bị điện tử, linh kiện, động cơ ô tô, sản xuất phụ liệu ngành may), cơ khí chế tạo; sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến nông sản thực phẩm... Đồng thời ưu tiên phát triển các đô thị, các dự án nhà ở sinh thái ở cả thành thị và nông thôn để tạo điều kiện phát triển thương mại, dịch vụ của tỉnh.

Chỉ số PCI của tỉnh Thái Bình những năm gần đây có sự gia tăng về điểm số nhưng thứ hạng lại chưa cải thiện nhiều, thường ở nhóm các tỉnh Khá. Theo ông, những năm tới, tỉnh cần tập trung vào những nhiệm vụ, giải pháp nào nhằm tạo “xung lực” cho việc nâng cao chỉ số PCI?

Theo bảng xếp hạng PCI năm 2019 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Thái Bình đứng thứ 28/63 tỉnh, thành phố, đạt 65,38 điểm; tăng 4 bậc so với PCI năm 2018 và đứng thứ 6/11 tỉnh đồng bằng sông Hồng. Tỉnh có 7/10 chỉ số thành phần tăng điểm và 3/10 chỉ số thành phần giảm điểm so với năm 2018.

Năm 2019 là năm thứ 5 liên tiếp chỉ số PCI của Thái Bình tăng điểm (năm 2019 tăng 7,74 điểm so với năm 2015), điều này chứng minh những nỗ lực của tỉnh trong việc cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đã đem lại hiệu quả trong thực tiễn. Mặc



dù tỉnh đã có nhiều nỗ lực cố gắng nhưng bên cạnh đó các tỉnh thành trên cả nước cũng rất quyết tâm trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường thu hút đầu tư nên thứ hạng của Thái Bình trên bảng xếp hạng PCI cả nước chưa được cải thiện nhiều.



Trong thời gian tới, tỉnh cần tiếp tục phát huy tốt những kết quả đã đạt được và đề ra các giải pháp mới, đột phá trong công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, duy trì đà tăng điểm và nâng cao thứ hạng của tỉnh trên bảng xếp hạng PCI. Đặc biệt, ngoài sự nỗ lực của lãnh đạo tỉnh thì các cấp ngành, địa phương cũng cần phải chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa; cả hệ thống chính trị của tỉnh phải vào cuộc và thực sự coi việc cải thiện, nâng cao chỉ số PCI là nhiệm vụ trọng tâm và cấp thiết.

Trước hết, các cấp, các ngành trong tỉnh phải nâng cao nhận thức về mục tiêu, tầm quan trọng của công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phát triển kinh tế, phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư, chính sách khuyến khích hỗ trợ doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm quy định của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về trách nhiệm giải trình của bộ máy chính quyền, trách nhiệm người đứng đầu, công chức, viên chức trong cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Đối với các ngành, lĩnh vực có chỉ số thành phần PCI bị giảm điểm, thủ trưởng các ngành phải nghiên cứu, đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực, trong đó tập trung vào giải quyết những tồn tại, thắc mắc của các doanh nghiệp được nêu ra trong bộ câu hỏi điều tra các chỉ số thành phần của PCI, nhằm khắc phục ngay tình trạng giảm điểm của các chỉ số thành phần mà ngành mình được giao phụ trách, đảm bảo đà tăng điểm chung của chỉ số PCI của tỉnh trong những năm tiếp theo. Đẩy mạnh cải cách hành chính ở tất cả các lĩnh vực liên quan đến đầu tư kinh doanh. Tiếp tục vận hành có hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, xã. Thực hiện nghiêm việc giải quyết các thủ tục hành chính theo phương án “5 tại chỗ” tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. Phân cấp rõ về thẩm quyền và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong việc cung cấp thông tin về cơ hội đầu tư, thông tin quy hoạch, thông tin bản đồ hiện trạng đất đai; thủ tục về chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thủ tục và đăng ký đất đai, thủ tục cấp ưu đãi đầu tư theo quy định của Nhà nước. Bên cạnh đó, tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn

2021-2025, tập trung đầu tư cho các lĩnh vực như hạ tầng giao thông kết nối giữa trục giao thông đầu mối trong tỉnh và kết nối với các trung tâm kinh tế vùng của quốc gia; xây dựng quy hoạch chi tiết Khu kinh tế Thái Bình, các khu, cụm công nghiệp, khu du lịch, dịch vụ và đô thị trong Khu kinh tế; trước hết là tập trung xây dựng tuyến đường bộ ven biển để thu hút đầu tư, khai thác tiềm năng lợi thế vùng ven biển của tỉnh. Chủ động rà soát nhu cầu về đất đai phục vụ phát triển kinh tế xã hội ở địa phương, đảm bảo có quỹ đất phù hợp khi doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư. Các sở, ngành liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh tích cực triển khai các buổi tọa đàm, hội thảo, hội nghị để kịp thời giải đáp, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình đầu tư hoạt động sản xuất kinh doanh. Thực hiện tốt công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

Năm 2020, tỉnh Thái Bình sẽ thực hiện áp dụng Bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, UBND huyện, thành phố (DDCI). Ông nhìn nhận thế nào xung quanh việc triển khai thực hiện Bộ chỉ số này, nhất là đối với việc thúc đẩy cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tại tỉnh nhà?

Ngày 27/02/2020, UBND tỉnh Thái Bình đã ban hành Quyết định số 634/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án triển khai Bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành huyện, thành phố (DDCI); trong đó, UBND tỉnh đã giao Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành chức năng có liên quan của tỉnh, các chuyên gia xây dựng và đưa vào áp dụng ngay từ Quý I năm 2020 Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành và UBND huyện, thành phố (DDCI).

Bộ chỉ số DDCI sẽ là công cụ quan trọng để UBND tỉnh giám sát, chỉ đạo cải thiện chất lượng điều hành đối với các sở, ngành, UBND huyện và thành phố, đồng thời xác định những vấn đề trọng tâm cần cải cách và giải pháp thực hiện hiệu quả nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp đầu tư, sản xuất, kinh doanh, tạo sự gắn kết giữa doanh nghiệp với cơ quan quản lý nhà nước, đồng thời góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

Trân trọng cảm ơn ông!



EFFECTIVELY COMBINING INVESTMENT PROMOTION ACTIVITIES

Investment promotion has produced positive effects on socioeconomic development for Thai Binh province. However, to increase investment value, the province needs to take stronger actions to enhance the investment and business environment and sharpen competitiveness. Mr. **Vu Kim Cu**, Member of the Provincial Party Committee and Director of Thai Binh Department of Planning and Investment, gave an interview to Vietnam Business Forum's correspondent on this issue. **Song Uyen** reports.

How do you evaluate the implementation of promotion and investment attraction activities in Thai Binh province in recent years? Orientations to attract investment of the province in 2020-2025 and in the coming years?

While firmly directing all levels and sectors to join hands to improve the investment and business environment, the Provincial Party Committee, the Provincial People's Council and the Provincial People's Committee also have seriously guided relevant departments, branches and localities to carry out investment promotion activities and attract more investors to the province. The province has effectively combined foreign and local investment promotion to produce positive effects on local socioeconomic development. All investment promotion programs and activities have been well-planned and adhered to Party guidelines and State laws and policies to make sure that domestic and foreign investment capital matches local socioeconomic development orientation. While directing departments and agencies to actively

conduct administrative reforms, especially administrative procedure reforms, to create an open investment environment and issue priority mechanisms and policies on investment attraction for specific areas, every year, the Provincial People's Committee and provincial agencies have held many dialogues with the local business community to understand their concerns and promptly introduce investment attraction solutions, especially for major projects such as Coastal Road Project and Thermal Power Plant 2 Project, and urged industrial zone infrastructure investors to quickly complete infrastructure construction to welcome secondary investors to explore investment and business opportunities in the locality.

Thanks to these efforts, the province achieved relatively satisfactory social and economic results. The economy has grown continuously at a 2-digit pace. The gross regional domestic product (GRDP) expanded by 10.6% in 2016, by 11.12% in 2017, 10.53% in 2018 and 10.3% in 2019. All economic sectors have made strong headway.

The province has witnessed robust growth in investment value and business development, with a rising number of projects and enterprises and a growing investment value year after year. Thai Binh province has attracted a number of large economic groups and many domestic and foreign investors to study and carry out investment projects and accelerate local economic development.

In the coming time, Thai Binh province will attract more investment funds, build coastal areas into key economic development zones to unlock local potential and strengths of coastal land fund, gas, electricity and coal energy sources, and further develop Thai Binh Economic Zone. Priority is given to large-scale environment-friendly high-tech investment projects qualified to join global value chains; supporting industries (electronic equipment, component, automotive engine, apparel accessories); mechanical engineering; and high-tech agriculture. At the same time, the province gives priority to developing urban centers and eco-housing projects in both urban and rural areas to facilitate local trade and service development.

Thai Binh province has increased its PCI score in recent years, but its rankings have not improved much, usually classified into the group of well-governed provinces. What tasks and solutions should the province focus on to boost its PCI performance in the coming years?

According to the PCI rankings 2019 released by the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI), Thai Binh scored 65.38 points to rank No. 28 out of 63 provinces and cities, four places higher than its standing in 2018, and rank No. 6 out of 11 Red River Delta provinces. The province had seven component indexes advance and three component indexes decline as compared to 2018.

2019 was the fifth consecutive year that the province's PCI advanced (its score in 2019 was 7.74 points higher than in 2015). This proved the province's efforts to improve the business environment and facilitate business development. Although the province made great efforts, its peers nationwide were also determined to do the same for a better business investment environment, stronger competitiveness, and more investment funds. As a result, the ranking of Thai Binh province in the country's PCI rankings has not been much improved. In the coming time, the province should continue to promote its achievements and propose new innovative solutions to further reform administrative procedures, improve the business environment, and maintain growth momentum for higher PCI rankings. To do so, the whole political system, from provincial to local levels, must take stronger actions and consider the work of improving and raising the PCI as a central and urgent task.

First of all, local authorities at all levels must raise awareness of the goal and the importance of improving the business investment environment and enhancing competitiveness; further inform economic development, business development, investment development, and business support and incentive policies; strictly comply with regulations of the Provincial Party Committee and the Provincial People's Committee on accountability of the government apparatus, agency leaders, public servants and officials to the progression of the business investment environment and competitiveness. For industries and sectors where the PCI component indices dipped, agency leaders must inspect and propose specific and practical solutions to address shortcomings and study concerns raised by enterprises in PCI questionnaires in order to lift the declining indices in the following years. They will necessarily accelerate administrative reform in all



areas relating to business and investment; effectively operate the Provincial Public Administration Service Center and District/Commune Public Service Divisions; and actively use local resources to better serve enterprises and citizens to carry out administrative procedures at the Provincial Public Administration Center. The province will clearly decentralize the authority and responsibility of governmental agencies for providing information on investment opportunities, planning and land map; and investment licensing, investment registration and land registration procedures. In addition, the province will put a premium on directing public investment plans for the 2016-2020 period, working out the medium-term public investment plans for the 2021-2025 period, with focus placed on traffic infrastructure that interlinks local traffic axes and connects with regional economic centers of the country. Thai Binh province will elaborate detailed development plans for Thai Binh Economic Zone, industrial zones, tourist resorts, and service and urban centers in economic zones. It will give priority to building coastal roads to court investors and tap local potential advantages in coastal areas. The locality will actively review land demand for local socioeconomic development to ensure an appropriate land fund for investment and business projects. Relevant agencies will actively launch seminars and conferences to promptly answer concerns about business activity raised by enterprises. Thai Binh province will well support small and medium enterprises in the province.

In 2020, Thai Binh province will apply the Department and District Competitiveness Index (DDCI) to provincial departments and districts. What do you think about the application of this index, especially to improve the local business investment environment?

On February 27, 2020, the Thai Binh Provincial People's Committee issued Decision 634/QĐ-UBND approving the launch of Department and District Competitiveness Index (DDCI) to provincial departments and districts. The Provincial People's Committee assigned the Thai Binh Business Association to coordinate with relevant departments and agencies and experts to develop and apply it right from the first quarter of 2020.

DDCI will be an important tool for the Provincial People's Committee to monitor and direct provincial agencies and district governments to improve administration quality and carry out effective reforms and solutions to support enterprises to do business, create a forum for authorities and enterprises to understand each other more, and play a greater role in improving business investment environment and competitiveness of the province.

Thank you very much!

NGÀNH CÔNG THƯƠNG THÁI BÌNH

Sát cánh cùng doanh nghiệp vượt khó

Ngay từ đầu năm, ngành đã chủ động tham mưu UBND tỉnh tổ chức Lễ phát động các doanh nghiệp thi đua đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, qua đó tạo khí thế mới, quyết tâm cao cho cộng đồng doanh nghiệp và toàn thể người lao động trong tỉnh. Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch 84/KH-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

Trong quý I/2020, giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 16.453 tỷ đồng, tăng 11,7% so với cùng kỳ năm 2019. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 11.852 tỷ đồng, tăng 6,3% so với cùng quý năm 2019. Trong quý I năm 2020, một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu có mức tăng cao so với cùng kỳ như: sản phẩm loa đã hoặc chưa lắp đặt vào hộp loa ước đạt gần 6.819 nghìn cái, tăng 52,7%; thức ăn gia súc ước đạt 25.588 tấn, tăng 46,7%; điện sản xuất ước đạt 688 triệu KWh, tăng 22,6%; sản phẩm Nitơrat Amoni ước đạt 50.769 tấn, tăng 21,7%.

Đến nay toàn tỉnh đã quy hoạch 12 khu công nghiệp (KCN), tổng diện tích đến năm 2020 là 2.511,13 ha và diện tích đến năm 2030 là 2.811,13 ha (Quyết định 3494/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh). Hiện có 7 KCN đã phê duyệt quy hoạch phân khu có diện tích 1.341,3 ha. Trong đó, diện tích đất công nghiệp có thể cho thuê để sản xuất kinh doanh là 369,29 ha, diện tích đất công nghiệp đã cho thuê là 323,51 ha, đạt tỷ lệ lấp đầy khoảng 93,5%. Có 156 dự án đi vào hoạt động với vốn đầu tư thực hiện 16.896 tỷ đồng (đạt 84,85% vốn đăng ký), lao động sử dụng 55.316 người. Trên địa bàn tỉnh đã quy hoạch 50 cụm công nghiệp (CCN) với tổng diện tích là 2.578,6 ha; có 43 cụm công nghiệp đã được thành lập với tổng diện tích 2.283,6 ha trong đó 42 CCN đã quy hoạch chi tiết với tổng diện tích là 1.688,25 ha (trong đó diện tích đất công nghiệp là



Những tháng đầu năm 2020, với quyết tâm vượt “bão Covid-19”, ngành Công Thương Thái Bình đã không ngừng nỗ lực phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu phát triển công nghiệp, thương mại được giao, đóng góp quan trọng, quyết định vào tăng trưởng GRDP năm 2020 của tỉnh. Ngành đã tập trung các giải pháp hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong tỉnh.

1.240,08 ha), diện tích đất đã cho thuê là 399,35 ha, đạt tỷ lệ lấp đầy 32,2% đất công nghiệp cho thuê. Hiện có 301 dự án đăng ký đầu tư với tổng vốn đăng ký trên 7.831 tỷ đồng, số lao động đăng ký sử dụng là 74.638 người, đang có 242 dự án đi vào sản xuất, 27 dự án đang xây dựng. Tổng vốn đầu tư đã thực hiện là 4.985 tỷ đồng (đạt 63,66% vốn đăng ký), sử dụng khoảng 30.450 lao động.

Hiện nay ngành cũng tham mưu UBND tỉnh thực hiện các giải pháp bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn thị trường; chỉ đạo các doanh nghiệp sản xuất khẩu trang phục vụ phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Thực hiện cung cấp thông tin xuất nhập khẩu hàng thủy sản sang thị trường Trung Quốc cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh; thông tin tới các doanh nghiệp về tình hình thông quan hàng hóa qua các cửa khẩu biên giới tỉnh Quảng Ninh, Lạng Sơn, Lào Cai. Bên cạnh đó, theo dõi tình hình hoạt

động, kịp thời tham mưu cho tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án đầu tư, đặc biệt các dự án lớn như: Dự án khai thác than thuộc bể than Đồng bằng Sông Hồng; Trung tâm Điện lực Thái Bình; Nhà máy khí thấp áp; Nhà máy Amonitrat, dự án điện gió... ■



THAI BINH INDUSTRY AND TRADE SECTOR Siding with Businesses to Get through Tough Times

In the first months of 2020, determined to live through the devastating Covid-19 epidemic, the Thai Binh industry and trade sector has made ongoing efforts to fulfil its sector development tasks and targets to have important, decisive contributions to the province's GRDP growth in 2020. The sector has focused on business support solutions to achieve these goals.

Right from the beginning of 2020, the Department of Industry and Trade actively advised the Provincial People's Committee to host a ceremony to launch an emulation program to encourage local businesses to boost business activity, thus creating a new spirit and high determination for the business community and all employees in the province. The sector has focused on effectively implementing Plan 84/KH-UBND dated December 20, 2016 of the Provincial People's Committee to carry out the Industry and Trade Sector Restructuring Scheme to 2020 and further to 2030.

In the first quarter of 2020, the province's industrial production value was estimated at VND16,453 billion, up 11.7% over a year ago. Total retail sales of goods and services were forecast to rise 6.3% year on year to VND11,852 billion. In the March quarter of 2020, high-performing industrial products included speaker drivers (nearly 6,819,000 pieces, up 52.7%), animal feed (25,588 tons, up 46.7%), electricity (688 million kWh, up 22.6%), and ammonium nitrate product (50,769 tons, up 21.7%).

By 2020, the province planned to build

12 industrial zones covering 2,511.13 ha and planned to expand to 2,811.13 ha by 2030 (Decision 3494/QĐ-UBND dated December 28, 2017 of the Provincial People's Committee). Currently, Thai Binh province has set up seven industrial zones on a total area of 1,341.3 ha. In particular, the leased industrial land area is 369.29 ha and the remaining rentable area is 323.51 ha. The land occupancy rate is 93.5%. Industrial zones now house 156 operational projects, which have already spent VND16,896 billion (accounting for 84.85% of their registered investment value) and employed 55,316 workers. The province also planned 50 industrial complexes covering 2,578.6 ha. 43 industrial complexes were established, with a total area of 2,283.6 ha, of which 42 had detailed plans, covering 1,688.25 ha, of which the rentable industrial land area is 1,240.08 ha). As much as 399.35 ha of land was leased, or 32.2% of the rentable land. At present, investors registered to invest over VND7,831 billion in 301 projects and employ 74,638 workers. Particularly, 242 projects are in production and 27 projects are under construction. They have already spent VND4,985 billion (63.66% of the registered value) and employed about 30,450 workers.

At present, the department is also consulting the Provincial People's Committee on solutions to ensure supply and demand balance and stabilize the market; directing enterprises to manufacture anti-Covid-19 apparels; providing information on seafood import and export with China for local importers and exporters; and informing enterprises of goods clearance processes through border gates in Quang Ninh, Lang Son and Lao Cai provinces. In addition, the department is monitoring operations, advising the provincial government to remove difficulties and obstacles for investment projects, especially large projects like experimental coal mining projects in the Red River coal basin, Thai Binh power center, low pressure gas plants and wind power projects. ■





**Ông Phạm Văn Dũng, Giám đốc
Sở NN&PTNT tỉnh Thái Bình**

Thu hút doanh nghiệp, tạo đột phá cho tái cơ cấu nông nghiệp

“Thu hút và phát triển doanh nghiệp là đột phá cho tái cơ cấu nông nghiệp và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn. Lấy doanh nghiệp là đầu tàu trong phát triển chuỗi giá trị có sự liên kết chặt chẽ giữa doanh nghiệp với các hộ sản xuất, tạo việc làm phi nông nghiệp và xuất khẩu lao động, là một trong các quan điểm được xác định trong Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thái Bình đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.” - Ông **Phạm Văn Dũng**, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) tỉnh Thái Bình cho biết.

Thực hiện quan điểm đó, ngành NN& PTNT đã chủ trì, phối hợp phục vụ thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh và đạt được kết quả khá. Cụ thể: Tham mưu với Tỉnh ủy, UBND tỉnh kêu gọi thu hút đầu tư phát triển lĩnh vực NN& PTNT, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội đầu tư. Chủ động vận động các đối tác, nhà đầu tư đang quan tâm đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, hướng dẫn các nhà đầu tư hoàn thành hồ sơ, thủ tục theo quy định. Chủ động cải cách thủ tục hành chính (TTHC), thực hiện đơn giản hóa TTHC và giảm thời gian giải quyết các TTHC phục vụ doanh nghiệp, nhà đầu tư. Chuẩn hóa và công khai TTHC: đã công bố 88 thủ tục, thực hiện 30 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; 100% TTHC thực hiện theo phương án “5 tại chỗ” tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công của tỉnh; 100 hồ sơ được giải quyết đúng hạn, không có hồ sơ giải quyết quá hạn. Thái độ, tác phong làm việc của cán bộ, công chức được nâng cao; không có khiếu nại, phản ánh về thái độ, tác phong làm việc từ phía tổ chức, cá nhân.

Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo rất sát sao, quyết liệt về việc tích tụ tập trung ruộng đất, đã ban hành nhiều văn bản và các hoạt động liên quan, điển hình như: UBND tỉnh tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn tỉnh Thái Bình ngày 8/4/2017, có 17 doanh nghiệp có nhu cầu đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp tỉnh

Thái Bình như Tập đoàn TH, Liên doanh Công ty cổ phần ô tô Trường Hải - Công ty cổ phần Tập đoàn Lộc Trời, Tập đoàn Geleximco... với diện tích đăng ký thực hiện các dự án khoảng 8.000 ha, với tổng số vốn dự kiến khoảng 17 nghìn tỷ đồng. Ban hành công văn số 1292/UBND-NNTNMT ngày 12/4/2017 về việc cơ chế tích tụ ruộng đất phục vụ nông nghiệp sản xuất hàng hóa tại tỉnh Thái Bình gửi UBND các huyện, thành phố để triển khai tổ chức thực hiện.

Với những nỗ lực “cởi trói” cho ngành Nông nghiệp, tỉnh Thái Bình đang triển khai mạnh mẽ việc tích tụ tập trung ruộng đất và đạt được những kết quả đáng kể như: 100% xã trong tỉnh đã dồn điền đổi thửa; hệ thống giao thông thủy lợi nội đồng cơ bản thuận lợi cho phát triển các vùng sản xuất hàng hóa quy mô lớn. Đến nay, toàn tỉnh có 17.409,28 ha đất tích tụ, tập trung đất để sản xuất hàng hóa quy mô lớn gắn với tiêu thụ nông sản. Trong đó, có 6.632,28 ha đất nông nghiệp được tập trung theo hình thức thuê đất, góp đất và chuyển nhượng quyền sử dụng đất; có 10.778 ha diện tích gieo trồng có hợp đồng liên kết với 20 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tại 236 hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Hầu hết các mô hình tích tụ, tập trung đều được đánh giá có hiệu quả hơn từ 1,5 đến 2 lần so với sản xuất thông thường khi chưa được tích tụ, tập trung. Một số các doanh nghiệp có quy mô lớn đầu tư tập trung, tích tụ ruộng đất để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn đã và đang mang lại hiệu quả khá như: Công ty TNHH Hưng Cúc, Công ty TNHH Liên Hạnh, Công ty CP Tập đoàn Thái Bình Seed....■

Chi cục Thủy sản Thái Bình: Góp phần nuôi trồng thủy sản bền vững

Ông Hoàng Minh Giang, Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản cho biết: Trong thời gian qua, Chi cục đã thực hiện chặt chẽ việc kiểm soát, ngăn chặn, phòng ngừa dịch bệnh phát sinh trong quá trình nuôi trồng thủy sản. Cùng với việc tập trung tuyên truyền, phổ biến Luật Thủy sản, Chi cục đã tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn khung lịch thời vụ, kỹ thuật nuôi trồng, cải tạo ao đầm; kiến thức về quản lý và sản xuất, kinh doanh thức ăn, chế phẩm sinh học... cho cán bộ lâm sinh thủy sản các địa phương, doanh nghiệp và hộ nuôi trồng thủy sản. Chi cục còn hỗ trợ tư vấn và chứng nhận cơ sở nuôi trồng thủy sản VietGAP, hỗ trợ sau đầu tư các loại máy móc, thiết bị cho doanh nghiệp, hộ sản xuất khi thực hiện mô hình nuôi trồng thủy sản ứng dụng công nghệ cao. Đặc biệt, Chi cục đã huy động nhân lực, phương tiện tăng cường thanh, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống, thức ăn, sản phẩm xử lý cải tạo môi trường dùng trong nuôi trồng thủy sản. Ngoài ra, Chi cục đã phối hợp với các viện, trung tâm quan trắc tổ chức quan trắc môi trường, chủ động cung cấp thông tin cho người dân; đầu tư trang thiết bị, xây dựng quy trình quan trắc, tập huấn cho cán bộ và triển khai kịp thời công tác dự báo, cảnh báo môi trường cho người nuôi trồng phục vụ việc phòng, chống dịch bệnh và bảo đảm cho nghề nuôi trồng thủy sản phát triển bền vững.

HUY ĐỘNG VÀ SỬ DỤNG HIỆU QUẢ CÁC NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH CHO PHÁT TRIỂN KT-XH

Ông có thể chia sẻ một số kết quả thực hiện nhiệm vụ tài chính ngân sách năm 2019 của tỉnh Thái Bình?

Năm 2019 ghi nhận thành tựu nổi bật: công tác điều hành thu, chi ngân sách nhà nước (NSNN) được thực hiện chủ động, đảm bảo chặt chẽ, kỷ luật, kỷ cương. Sở Tài chính đã làm tốt công tác tham mưu, đề xuất nhiều cơ chế chính sách về tài chính, phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) của tỉnh như: Thực hiện phân cấp triệt để nhiệm vụ chi, tạo sự chủ động trong quản lý, điều hành, sử dụng ngân sách tại các địa phương, đơn vị; phân cấp về quản lý, sử dụng và mua sắm tài sản công, giao quyền tự chủ về tài chính đối với các cơ quan hành chính, sự nghiệp, cơ chế đấu giá quyền sử dụng đất, chính sách hỗ trợ cho phát triển nông nghiệp, nông thôn... Thực hiện tốt công tác quản lý, bình ổn giá, xác định đơn giá cho thuê đất, thuê mặt nước, giá đền bù giải phóng mặt bằng, tham gia trình UBND tỉnh mua sắm, điều chuyển, thanh lý tài sản nhà nước của các đơn vị theo đúng quy định. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tài chính, kịp thời chấn chỉnh công tác quản lý kinh tế, quản lý tài chính ngân sách, góp phần giữ vững ổn định chính trị tại địa phương.

Về tổ chức thực hiện thu NSNN: Sở Tài chính đã chủ động phối hợp với cơ quan thuế, các ngành chức năng, UBND huyện, thành phố tiếp tục triển khai tốt các luật thuế và làm tốt công tác quản lý thu NSNN năm 2019. Tập trung rà soát, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; đẩy mạnh chống thất thu, chuyển giá, buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế, quyết liệt xử lý thu nợ thuế. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của các doanh nghiệp theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra đã được phê duyệt, trong đó, lưu ý bổ sung kế hoạch thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế và các lĩnh vực: Xây dựng cơ bản, doanh nghiệp vận tải thủy, doanh nghiệp vận tải bộ, thương nhân phân phối xăng dầu...

Nhờ chủ động trong triển khai thực hiện, tổng thu NSNN năm 2019 đạt 18.773,4 tỷ đồng, tăng 42% dự toán,



Trong những năm qua, ngành Tài chính Thái Bình đã tập trung tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh điều hành ngân sách chủ động, linh hoạt, bảo đảm cân đối và ổn định, tạo đà cho kinh tế địa phương phát triển bền vững.

Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn ông **Ta Ngọc Giáo**, Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Thái Bình. **Duy Bình** thực hiện.

tổng thu ngân sách địa phương (NSĐP) đạt 16.048 tỷ đồng, tăng 50,2% dự toán. Trong đó, thu nội địa vượt 2.204,3 tỷ đồng, tăng 34,9% so với dự toán, tăng 20,8% so với cùng kỳ với 14/15 khoản thu vượt so với dự toán và so với cùng kỳ năm trước. 8/8 huyện, thành phố vượt dự toán thu NSNN trên địa bàn; thu từ xuất nhập khẩu vượt 121,2 tỷ đồng (tăng 11%) so với dự toán. Cơ cấu thu NSNN tiếp tục có chuyển biến và ngày càng bền vững hơn, tỷ trọng thu nội địa tăng dần, từ mức khoảng 28% bình quân giai đoạn 2011 - 2015 lên trên 45% năm 2019.

Công tác thu, công tác quản lý, điều hành chi NSNN được Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh điều hành linh hoạt, chủ động, tích cực với phương châm chặt chẽ, tiết kiệm, xuyên suốt từ khâu phân bổ dự toán cho đến quá trình thực hiện. Ngay từ đầu năm, Sở Tài chính đã ban hành văn bản hướng dẫn các sở, ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện dự toán chi NSNN năm 2019 với những yêu cầu chặt chẽ về thời gian phân bổ, nội dung phân bổ và tổ chức thực hiện dự toán, đảm bảo phù hợp với thực tế, tiết kiệm và phát huy được hiệu quả kinh phí. Trong điều hành đã tăng cường công tác thanh tra tài chính - ngân sách, công tác kiểm soát chi NSNN, qua đó phát hiện, chấn chỉnh và xử lý kịp thời các sai phạm.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện dự toán thu NSNN 2019 gặp những khó khăn gì?

Thái Bình là tỉnh chưa tự cân đối được ngân sách, nguồn thu ngân sách trên địa bàn chưa đáp ứng nhu cầu chi đầu tư ngày càng lớn cho mục tiêu phát triển KT-XH của địa phương. Các doanh nghiệp vừa và nhỏ hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) vẫn còn gặp nhiều khó khăn (đặc biệt là các doanh nghiệp vận tải biển). Công tác thu nợ hiệu quả thấp, tiền nộp chậm ngày một tăng cao... đã ảnh hưởng lớn đến công tác thu ngân sách. Bên cạnh đó dịch bệnh, thiên tai gây ảnh hưởng nghiêm trọng. Tiến độ triển khai đấu giá quyền sử dụng đất, thuê đất chậm;



nhu cầu vốn lớn để bổ sung nguồn vốn cho dự án trọng điểm của tỉnh và dự án đầu tư xây dựng công trình tuyến đường bộ nối 2 tỉnh Thái Bình, Hà Nam với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình giảm tối đa lãi suất, nên việc cân đối ngân sách cấp tỉnh những tháng cuối năm 2019 là hết sức khó khăn. Vì vậy cần tập trung chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện quyết liệt công tác thu ngân sách và đấu giá quyền sử dụng đất, thuê đất để tập trung toàn bộ nguồn tăng thu và nguồn tài chính hợp pháp khác năm 2019 bố trí cho dự án đường Thái Bình - Hà Nam để thu hồi tạm ứng ngân sách, trả vay tạm ứng ngân quỹ nhà nước.

Để thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành NSNN trên địa bàn, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính cũng như tháo gỡ khó khăn trong hoạt động SXKD của doanh nghiệp, những giải pháp Sở Tài chính tập trung trong năm 2020 là gì, thưa ông?

Về dự toán thu NSNN trên địa bàn năm 2020, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính giao 8.114 tỷ đồng, tăng 9,4% so với dự toán năm 2019. Trong đó thu nội địa 6.964 tỷ đồng, tăng 10,3%, số tuyệt đối tăng 652 tỷ đồng so với dự toán năm 2019 (loại trừ thu tiền sử dụng đất tăng 10,3%). Do vậy, phải thực hiện đồng bộ các giải pháp tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn, động viên người nộp thuế, tăng cường các biện pháp thu NSNN, mở rộng cơ sở thuế, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền đối thoại với người nộp thuế...Đẩy nhanh tiến độ đấu giá quyền sử dụng đất, rút ngắn thời gian thủ tục hành chính cho người trúng đấu giá làm cơ sở thu nộp ngân sách, tập trung xử lý nợ đọng thuế. Phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách từ 10% trở lên so với dự toán giao năm 2020.

Chủ động điều hành ngân sách linh hoạt, quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn định mức, chế độ quy định, triệt để tiết kiệm (hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài, mua sắm...). Kiểm soát chặt chẽ, đúng quy định, hạn chế việc ứng trước dự toán NSNN, giảm số chi chuyển nguồn sang năm sau. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, khắc phục triệt để, không để xảy ra tình trạng nợ đọng khối lượng xây dựng cơ bản.

Rà soát, chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần khi đủ điều kiện. Nâng cao hiệu quả mức độ tự chủ về tài chính, từng bước chuyển sang cơ chế đặt hàng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập và hoàn thành kế hoạch chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp về đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên trở lên trong năm 2020.

Tăng cường kiểm tra, phát hiện chấn chỉnh kịp thời những sai phạm trong quản lý, điều hành ngân sách, thực hiện nghiêm việc công khai minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình trong việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công.

Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính theo phương án "5 tại chỗ", mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối thông suốt, đi đôi với tăng cường giám sát trong quản lý chi ngân sách nhà nước.

Trân trọng cảm ơn ông!

Khoa học và công nghệ tạo động lực thúc đẩy doanh nghiệp phát triển



Nhiều đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ (KH&CN) được chuyển giao và ứng dụng hiệu quả vào nhiều lĩnh vực kinh tế

- xã hội trên địa bàn tỉnh Thái Bình. Qua đó, ngành KH&CN đã tiếp tục khẳng định vai trò, vị thế quan trọng trong sự nghiệp phát triển của địa phương.

Phóng viên Vietnam Business Forum có cuộc phỏng vấn ông **Nguyễn Văn Dục**, Phó Giám đốc Sở KH&CN tỉnh Thái Bình xung quanh nội dung này.

Ông đánh giá gì về những kết quả triển khai các nhiệm vụ KH&CN trên địa bàn tỉnh Thái Bình trong năm 2019?

Năm 2019, toàn tỉnh đã triển khai 68 nhiệm vụ KH&CN, trong đó có 5 dự án thuộc Chương trình nông thôn miền núi; 63 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh. Hầu hết các nhiệm vụ đều có kết quả cao, đóng góp thiết thực trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Trong đó, các nhiệm vụ KH&CN ở lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn được triển khai theo hướng phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển công nghệ cao và xây dựng nông thôn mới. Đã tiến hành khảo nghiệm, tuyển chọn nhiều giống cây trồng mới, có giá trị kinh tế cao như: các giống khoai tây Rosagold, Esmee và giống lạc CNC1. Nhiều mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN hiệu quả như: Mô hình sản xuất cây măng tây; lúa hai dòng TH6-6; mô hình thử nghiệm 3 giống khoai tây Forza, Rivola và Amanda nhập khẩu từ Hà Lan...

Về lĩnh vực chăn nuôi và nuôi trồng thủy hải sản: Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ, tỷ lệ lưu hành, mức độ thiệt hại của bệnh dịch tả lợn châu Phi và xây dựng biện pháp phòng, chống dịch bệnh phù hợp với điều kiện chăn nuôi của tỉnh; bảo tồn và lưu giữ nguồn gen ngao đầu; ứng dụng kỹ thuật sinh sản trong lai tạo bò đực Blanc Blue Belge lai với bò cái lai Sind thành bò lai F1 hướng thịt, phục vụ để án phát triển đàn trâu, bò của tỉnh. Nhiều mô hình thủy sản bước đầu cho hiệu quả kinh tế cao và có khả năng nhân rộng trên diện tích lớn...

Về lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ, tiếp tục hỗ trợ kinh phí cho các doanh nghiệp, tổ chức KH&CN trong nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống như: Công nghệ quét mã QR để truy xuất nguồn gốc - chống hàng giả; thiết kế, chế tạo hệ thống giám sát trạm biến áp phân phối trong cung cấp điện; nghiên cứu, thiết kế, chế tạo hệ thống điều khiển tưới thông minh cho một số loại cây trồng...

Ngoài ra, các dự án thuộc Chương trình nông thôn miền núi đã hỗ trợ tích cực cho việc tạo ra các sản phẩm mới, tạo việc làm cho nhiều lao động tại địa phương. Trong lĩnh vực y tế, bảo vệ môi trường, nhiều kỹ thuật tiên tiến đã được ứng dụng hiệu quả vào việc chăm sóc sức khỏe nhân dân, phòng, chống dịch bệnh và khám chữa bệnh.

Trong năm 2020 và những năm tiếp theo, các nhiệm vụ KH&CN sẽ tập trung vào những nội dung nào, thưa ông?

Năm 2020, ngành KH&CN Thái Bình sẽ bám sát vào các nhiệm vụ trọng tâm như: Tham mưu UBND tỉnh, Bộ KH&CN ban hành mới các quy định quản lý hoạt động nghiên cứu KH&CN phù hợp với tình hình thực tiễn. Khuyến khích hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, tiếp thu chuyển giao tiến bộ KH&CN để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; tạo sản phẩm mới có hàm lượng công nghệ cao, có sức cạnh tranh trên thị trường.

Đưa nhanh tiến bộ KH&CN vào sản xuất nông nghiệp, phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa và bền vững; hình thành và nhân rộng các mô hình nông nghiệp công nghệ cao, tăng hiệu quả kinh tế ít nhất 50% so với phương thức sản xuất truyền thống. Ưu tiên hỗ trợ các nhiệm vụ KH&CN phục vụ để án “Phát triển đàn trâu, bò thương phẩm theo chuỗi liên kết giai đoạn 2019 - 2025 và những năm tiếp theo” của tỉnh.

Tăng cường xác lập, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ, tập trung quyền sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm, hàng hóa sản xuất tại địa phương để mở rộng thị trường tiêu thụ; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm chăn nuôi, trồng trọt và chế biến hải sản. Nâng cao hiệu quả áp dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp huyện.

Để các doanh nghiệp dễ tiếp cận các chính sách hỗ trợ về KH&CN, việc đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) được Sở thực hiện ra sao?

Thời gian qua, nhiều doanh nghiệp đã nhận thức rõ về

vai trò quan trọng của ứng dụng KH&CN trong việc đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa hoạt động sản xuất kinh doanh. Nhiều công trình nghiên cứu KH&CN đã được áp dụng thành công, góp phần đáp ứng nhu cầu nâng cao năng suất, giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm, đem lại hiệu quả kinh tế. Qua đó, trở thành động lực then chốt giúp doanh nghiệp phát triển bền vững.

Chúng tôi xác định, để làm tốt việc đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thành tựu của KH&CN, công tác cải cách TTHC phải được thực hiện thường xuyên, hiệu quả; tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận chính sách hỗ trợ về KH&CN, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về KH&CN trên địa bàn.

Căn cứ Kế hoạch kiểm soát TTHC hằng năm của UBND tỉnh, Sở KH&CN đã ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC của Sở và tổ chức thực hiện kế hoạch trên. Từ năm 2011 đến nay, Sở đã tham mưu UBND tỉnh công bố 59 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết (Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 về việc công bố Danh mục TTHC được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở); nội dung các TTHC đã được công khai tại nơi tiếp nhận và xử lý TTHC, đăng tải toàn bộ trên trang thông tin điện tử của Sở, Cổng dịch vụ công tỉnh Thái Bình và trên cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC.

Đồng thời, duy trì thường xuyên hệ thống tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định, đảm bảo tiếp nhận qua đường dây nóng 24/24 giờ.

Sở đã tổ chức thực hiện rà soát, đánh giá 59/59 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết; thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết hơn 40% số TTHC; tham mưu UBND tỉnh công bố cắt giảm hơn 40% thời gian giải quyết so với quy định của Trung ương là 27; số TTHC đã trình UBND tỉnh phê duyệt cắt giảm thời gian giải quyết là 15; tỷ lệ % thời hạn cắt giảm bình quân của toàn bộ TTHC là 37%.

Thực hiện Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch tổ chức thực hiện giải quyết TTHC theo phương án “5 tại chỗ” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thái Bình, Sở KH&CN đã tham mưu cho UBND tỉnh công bố danh mục và quy trình giải quyết 59 TTHC thực hiện phương án “5 tại chỗ” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; đề xuất thực hiện dịch vụ công mức độ 3 cho 31 TTHC và mức độ 4 cho 9 TTHC; thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích cho 59 TTHC.

Trân trọng cảm ơn ông!



Nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường



**Ông Nguyễn Xuân Khánh, Giám đốc
Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình**

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình luôn là một trong những đơn vị đi đầu trong công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) và ứng dụng công nghệ thông tin vào lĩnh vực hoạt động của ngành, tích cực góp phần cải thiện môi trường kinh doanh.

Năm 2019, Sở đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành cơ chế chính sách, các văn bản chỉ đạo điều hành để quản lý hài hòa và sử dụng hợp lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính.

Một nhiệm vụ quan trọng được Sở ưu tiên thực hiện trong năm 2019 đó là đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC của tỉnh; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện; rà soát đơn giản hóa, tiết giảm thời gian giải quyết các TTHC, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng. Đồng thời, Sở cũng rà soát TTHC về môi trường theo mô hình Văn phòng Đăng ký đất đai (một cấp); theo quy định Luật bảo vệ môi trường năm 2014 và các TTHC khác thuộc lĩnh vực của ngành khi có văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của tỉnh mới ban hành. Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các quyết định về công bố danh mục TTHC được chuẩn hóa trong lĩnh vực biển, hải đảo và thủy văn; lĩnh vực đo đạc bản đồ, khai thác và sử dụng thông tin; lĩnh vực tài nguyên nước, khoáng sản. Thực hiện Quyết định 2503/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện giải quyết TTHC theo phương án “5 tại chỗ”, Sở đã rà soát 78/78 TTHC ra thực hiện theo phương án “5 tại chỗ” tại Trung tâm PVHCC tỉnh. Trình UBND tỉnh ban hành quyết định thực hiện 12/13 TTHC giải quyết theo phương án “5 tại chỗ” tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện. Sở cũng đã cử chính thức 4 công chức viên chức dự phòng làm việc tại Trung tâm PVHCC tỉnh Thái Bình.

Đặc biệt, Sở đã thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý. Các phòng chuyên môn, đơn vị đều được trang bị máy tính có kết nối internet; phần mềm quản lý văn bản được triển khai ứng dụng tại 12/12 phòng, đơn vị; triển khai chữ ký số, 100% văn bản được làm, ký, đóng dấu và chuyển trong môi trường không gian mạng, xây dựng quy trình điện tử để triển



khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 cho 6 thủ tục thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường của tỉnh Thái Bình. Cổng thông tin điện tử được xây dựng và hoạt động tốt phục vụ cho hoạt động của Sở cũng như nhu cầu tra cứu thông tin của các tổ chức, cá nhân, với các lĩnh vực đất đai, môi trường, tài nguyên nước khoáng sản, quản lý biển, khí tượng thủy văn... Những kết quả đạt được về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong ngành Tài nguyên và Môi trường đã thúc đẩy cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý, hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp và nhu cầu người dân trên địa bàn tỉnh.

Để tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, năm 2020, Sở tập trung thực hiện các giải pháp: Tiếp tục rà soát văn bản quy phạm pháp luật, tham mưu UBND tỉnh sửa đổi bổ sung văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực của ngành. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là TTHC, chủ động rà soát để kịp thời sửa đổi, bổ sung các TTHC hoặc bãi bỏ TTHC không phù hợp, thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức, bộ máy, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng và năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Sở nói riêng và ngành tài nguyên và môi trường nói chung. Đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước và chỉ đạo điều hành của Sở, áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO TCVN 9001:2008, tổ chức thực hiện tốt cải cách tài chính công, thực hiện cơ chế tự chủ. ■

Ngành Y tế Thái Bình với bước chuyển mình đột phá

Thứ nhất, mô hình kiểm soát bệnh dịch, các mô hình chăm sóc y tế tại cộng đồng hoạt động hiệu quả, sự phối kết hợp giữa y tế dự phòng với khám chữa bệnh rất hài hòa, đồng bộ. Phát hiện sớm không chế và kiểm soát toàn diện các loại dịch bệnh nguy hiểm, không để xảy ra dịch lớn trên địa bàn, không có người tử vong do dịch bệnh. Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh trong khu vực như: Zika (năm 2016), SARS, sốt xuất huyết (năm 2017, 2018), Ebola, Mers-CoV (năm 2019), nCoV (năm 2020), ngành Y tế Thái Bình luôn chủ động và kiểm soát có hiệu quả.

Thứ hai, sự thay đổi căn bản và mạnh mẽ nhất đó là tư duy đổi mới của cán bộ về phong cách, tinh thần, thái độ về phương pháp phục vụ trong khám chữa bệnh với nội dung “Hướng tới sự hài lòng của người bệnh”. Chính trang, tạo dựng được diện mạo của các cơ sở khám chữa bệnh khang trang, xanh - sạch - đẹp. Tăng cường hoạt động, cải tiến chất lượng và bảo cáo sự cố y khoa, đáp ứng sự hài lòng của khách hàng. Toàn tỉnh có 1.588.830 người tham gia bảo hiểm y tế, đạt tỷ lệ 87,08% dân số. Quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế khi khám chữa bệnh được bảo đảm. Tỷ lệ bệnh nhân hài lòng do đoàn công tác của Bộ Y tế đánh giá đạt điểm xuất sắc (Bệnh viện Đa khoa tỉnh 97,5%).

Thứ ba, phát triển nhiều kỹ thuật mới, kỹ thuật chuyên sâu và chất lượng ở các bệnh viện tuyến tỉnh: can thiệp tim mạch; phẫu thuật sọ não, thần kinh; nút mạch gan; phẫu thuật nội soi lồng ngực; phẫu thuật u phổi, u trung thất; kỹ thuật ngoại nhĩ; các kỹ thuật cận lâm sàng trình độ cao... tạo tiền đề giảm bệnh nhân chuyển tuyến trung ương trong những năm tiếp theo.

Thứ tư, đầu tư, mua sắm và tiếp nhận nhiều trang thiết bị y tế hiện đại để nâng cao chất lượng điều trị người bệnh từ các dự án, từ nguồn ngân sách, từ vốn vay và xã hội hóa. Hầu hết các khoa điều trị nội trú được trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo đảm điều kiện khám chữa bệnh, nhiều loại trang thiết bị hiện đại được đầu tư và triển khai hiệu quả. Tiếp nhận và triển khai các dự án ODA như NORRED, ZICA, KFW, HPET và một số dự án mới. Đẩy nhanh tiến độ để án thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về y tế đạt 100%.

Thứ năm, đột phá, phát triển cơ chế xã hội hóa, tạo điều kiện cho người bệnh có nhiều sự lựa chọn dịch vụ khám chữa bệnh chất lượng. Khám chữa bệnh theo yêu cầu được phép triển khai nhân rộng cả về số lượng đơn vị thực hiện và số lượng dịch vụ. Thực hiện đa dạng và hiệu quả cơ chế xã hội hóa, liên doanh, liên kết, vay vốn... để đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế chuyên sâu, hiện đại. Khu điều trị chất lượng cao Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Đa khoa Quốc tế 1.000 giường trong tương lai sẽ là cơ hội ngành Y tế đón nhận các chuyên gia tài năng trong nước và quốc tế.

Thứ sáu, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình chuyển

Năm năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và của Bộ Y tế, ngành Y tế Thái Bình không ngừng phát triển, đưa công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân của tỉnh lên tầm cao mới.

PHẠM VĂN DIU

THẦY THUỐC NHÂN DÂN,
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÁI BÌNH

dịch trọng tâm sang dân số phát triển đã khẳng định thành công trên các mặt quy mô, cơ cấu, phân bố, chất lượng dân số của công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình; kiện toàn đội ngũ y tế thôn kiêm chức năng nhiệm vụ của công tác viên dân số; duy trì mức sinh thay thế, giảm dần mất cân bằng giới tính khi sinh. Tỷ lệ cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại đạt 67,8%; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 0,7% (giảm 0,1% so với năm 2015); tỷ số giới tính khi sinh đạt 111 trẻ trai/100 trẻ gái (giảm 0,2 so với năm 2015).

Thứ bảy, công tác quy hoạch, phát triển hệ thống mạng lưới, tổ chức bộ máy, phát triển nguồn nhân lực phù hợp với các nghị quyết của Đảng và điều kiện thực tiễn của tỉnh: Quy hoạch lại một số đơn vị tuyến tỉnh như Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, điều chỉnh Bệnh viện Đa khoa thành phố ra khu Trung tâm Y tế tỉnh, thành lập Trung tâm Ung bướu, Trung tâm Tim mạch và một số trung tâm khác trực thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Tiếp tục kiện toàn,

bổ nhiệm và điều chuyển cán bộ quản lý, tạo sự đồng thuận và hiệu quả cao trong quản lý, điều hành hoạt động của các đơn vị. Đến năm 2019, số bác sĩ/10.000 dân là 13 (tăng 4,2 bác sĩ so với năm 2015); số giường bệnh/10.000 dân là 37 (tăng 8,0 giường so với năm 2015).

Thứ tám, công tác cải cách thủ tục hành chính theo phương án “5 tại chỗ” tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. Cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính từ việc thẩm định, cấp phép đến các thủ tục hành chính trong khám chữa bệnh; xây dựng quy trình chuẩn, đơn giản thủ tục hành chính. Hiện đại hóa toàn ngành Y tế bằng áp dụng công nghệ thông tin. Xây dựng kho dữ liệu dùng chung của toàn ngành, hướng tới đồng bộ hóa, hiện đại hóa trong quản lý toàn hệ thống theo hướng bệnh viện thông minh.

Phát huy hiệu quả vai trò của công tác thanh tra, phòng ngừa những sai sót trong quản lý, tổ chức nhân sự, tài chính. Giải quyết kịp thời, trả lời thấu đáo các đơn thư, ý kiến phản ánh, kiến nghị của công dân liên quan đến lĩnh vực y tế góp phần ổn định tại cơ quan, đơn vị và toàn ngành.

Thứ chín, tổ chức thành công nhiều sự kiện để lại những dấu ấn lớn và mang sức mạnh tinh thần cho tập thể lãnh đạo, cán bộ công chức, viên chức và người lao động của ngành Y tế trên các lĩnh vực. Đời sống vật chất, tinh thần, chế độ, chính sách của cán bộ được bảo đảm, tạo khí thế phấn khởi đoàn kết trong toàn ngành. Phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao phát triển mạnh. Ngành Y tế luôn giành được thành tích cao trong các giải thể thao do tỉnh, các cấp, ngành tổ chức.

Năm 2020, ngành Y tế Thái Bình tiếp tục chung sức đồng lòng, nỗ lực cống hiến sức lực, trí tuệ, thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước, thiết thực chào mừng kỷ niệm 65 năm ngày Thầy thuốc Việt Nam (27/2/1955 - 27/2/2020), đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. ■



Phát triển hạ tầng giao thông để thu hút đầu tư

Không chỉ hội tụ những “sếu đầu đàn” như: Vincom, Geleximco, Thaco, Lộc Trời... trong lĩnh vực nông nghiệp, nhiệt điện, hạ tầng,... Thái Bình đang thu hút sự quan tâm của nhiều nhà đầu tư trong, ngoài nước với hàng loạt các đồ án, dự án được nghiên cứu, triển khai tại Khu Kinh tế Thái Bình. Có được sự khởi sắc hôm nay là nhờ trong nhiều năm qua, tỉnh luôn đẩy mạnh cải thiện môi trường kinh doanh, xúc tiến đầu tư đồng thời tập trung mọi nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông kết nối từ Thái Bình với các trung tâm kinh tế và các tỉnh lân cận, tạo sự thông suốt giữa các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, đường huyện và giao thông nông thôn; gắn kết các khu, cụm công nghiệp với các cảng biển, đô thị...

Ông Vũ Xuân Thành, Giám đốc Sở Giao thông Vận tải (GTVT) tỉnh Thái Bình cho biết: Với sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và sự chủ động, tích cực của ngành GTVT, Thái Bình đã thực hiện nhiều giải pháp huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư, đặc biệt là đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm. Nhờ vậy, mạng lưới giao thông trên địa bàn không ngừng phát triển đồng bộ, theo hướng hiện đại. Cùng với việc tập trung nâng cấp, mở rộng các tuyến huyết mạch như: QL10, QL39, QL37, QL37B;... tỉnh cũng đã, đang mở mới các tuyến đường Thái Bình - Hà Nam (giai đoạn 1), tuyến đường quốc lộ ven biển nhằm kết nối khu kinh tế biển của tỉnh với khu vực tam giác tăng trưởng Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh; xây dựng nhiều cầu lớn Thái Hà, Sông Hóa, Trà Lý 2; mở rộng và tăng quy mô cảng biển Diêm Điền, Hải Hà, Trà Lý... Cho đến nay, hệ thống GTVT trên địa bàn đã tạo nên mạng lưới liên tục, thông suốt, nhanh chóng kết nối các địa bàn trong, ngoài tỉnh giúp việc đi lại của người dân và vận chuyển hàng hóa của doanh nghiệp ngày càng thuận lợi.

Đặc biệt, để đẩy mạnh thu hút đầu tư vào Khu kinh tế Thái Bình, tỉnh đang đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, phê duyệt hồ sơ thiết kế kỹ thuật, khảo sát, thẩm định thi công, phối hợp bố trí nguồn vốn cho Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển qua địa bàn tỉnh. Đây là trục xương sống của Khu kinh tế Thái Bình đi qua các tuyến Quốc lộ 39, 37, 37B, kết nối Khu kinh tế với Quốc lộ 10, đường Thái Bình - Hà

Nam, đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và cao tốc Hải Phòng - Quảng Ninh. Ông Vũ Xuân Thành cho biết thêm: Thái Bình nằm trong tuyến hành lang kinh tế ven biển kết nối các khu kinh tế của khu vực Đồng bằng Bắc Bộ, cách Hà Nội 110 km, sân bay Cát Bi 30 km, cảng biển nước sâu Lạch Huyện (cảng container lớn nhất Việt Nam) 50 km. Do vậy, việc kết nối giao thông theo trong hành lang này sẽ góp phần quan trọng để Khu kinh tế Thái Bình trở thành khu kinh tế tổng hợp, đa ngành có tính đột phá của tỉnh và hứa hẹn đóng góp quan trọng trong phát triển kinh tế đất nước.

Trong thời gian tới, tỉnh tiếp tục bám sát vào các quy hoạch; thực hiện tốt các nhiệm vụ giải pháp trong Đề án hiện đại hóa GTVT tỉnh Thái Bình giai đoạn 2014-2020 và những năm tiếp theo. Tỉnh cũng tập trung đầu tư giai đoạn 2 tuyến đường Thái Bình - Hà Nam, đẩy nhanh tiến độ thi công tuyến đường quốc lộ ven biển, tuyến đường từ Thành phố Thái Bình đi Cầu Nghìn, đường tỉnh 221A, đường tỉnh ĐT 454 (223). Cùng với đó là chú trọng mở rộng, tăng quy mô cảng biển Diêm Điền, cảng biển tổng hợp Hải Hà; xây dựng đồng bộ cảng Tân Đề, cảng Trà Lý, cảng Hiệp, cụm cảng phục vụ Trung tâm nhiệt điện Thái Bình..., nhằm đẩy mạnh thu hút đầu tư, tạo sức bật cho nền kinh tế. ■

“ Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển Thái Bình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chi tiết tại Quyết định 129/QĐ-TTg ngày 18/01/2010, trong đó đoạn qua địa phận tỉnh dài 45 km, quy mô tối thiểu đạt cấp III đồng bằng, được thực hiện theo hình thức PPP, hợp đồng BOT với tổng mức đầu tư 3.872 tỷ đồng (ngân sách trung ương 1.100 tỷ đồng, ngân sách địa phương 1.593 tỷ đồng, vốn BOT 1.289 tỷ đồng). Dự án khởi công ngày 14/2/2019 và dự kiến hoàn thành năm 2021. ”

Nâng cao chất lượng nhân lực để môi trường kinh doanh tốt hơn



Chỉ số đào tạo lao động của tỉnh Thái Bình trong 3 năm gần đây lần lượt đạt 6,47 điểm (năm 2017), 6,87 điểm (năm 2018) và 6,68 điểm (năm 2019), tăng đáng kể so các năm trước và cao hơn bình quân các chỉ số thành phần, góp phần đưa tổng điểm PCI ngày càng tăng. Ông **Phí Ngọc Thành** - Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐTB&XH) tỉnh Thái Bình chia sẻ với phóng viên Vietnam Business Forum xung quanh vấn đề này.

Trong thời gian qua, tỉnh Thái Bình đã quan tâm phát triển nguồn nhân lực ra sao, nhất là những hỗ trợ DN trong việc tuyển dụng nhân lực tại chỗ?

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần XIX nhiệm kỳ 2015-2020 đã xác định phát triển nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là một trong 3 đột phá thúc đẩy phát triển kinh tế giai đoạn 2016-2020. Trên cơ sở đó, Sở LĐTB&XH đã tham mưu UBND tỉnh ban hành và thực hiện nhiều chủ trương, quyết sách quan trọng để phát triển nguồn nhân lực. Nổi bật năm 2018, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 Phê duyệt Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Thái Bình đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 để tổ chức thực hiện. UBND tỉnh cũng đã ban hành Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 13/3/2019 phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN) đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Bình và hội nhập quốc tế đến năm 2025... Sở tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo UBND các huyện, thành phố; các sở, ngành; Hiệp hội DN tỉnh và cơ sở GDNN triển khai việc gắn kết GDNN với DN. Sở cũng ban hành văn bản chỉ đạo các cơ sở GDNN, hình thành bộ phận chuyên trách thực hiện công tác tư vấn tuyển sinh, hướng nghiệp cho người học nghề; thiết lập mạng lưới tuyển sinh học trung cấp, cao đẳng đến cấp huyện và các trường trung học... và mở rộng liên kết với các trường ngoài tỉnh để đào tạo nghề cho người lao động.

Những năm qua, Thái Bình đã tập trung đầu tư nâng cao năng lực, hiệu quả của Trung tâm Dịch vụ việc làm, sàn giao dịch việc làm, tạo thuận lợi trong giao dịch, kết nối giữa DN và người lao động.

Kết quả đạt được sau hơn 1 năm triển khai Đề án nguồn nhân lực tỉnh Thái Bình đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 như thế nào, thưa ông?

Với vai trò cơ quan tham mưu, quản lý nhà nước về lĩnh vực nhân lực, Sở đã chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện (Kế hoạch số 25/KH-SLĐTBXH ngày 26/02/2019), trong đó

tập trung đẩy mạnh tuyên truyền về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của GDNN cho người lao động; nhu cầu, ngành nghề hiện tại, địa phương cần thu hút, đào tạo.

Cùng với đẩy mạnh sắp xếp lại mạng lưới, cơ cấu ngành nghề, trình độ, nâng cao chất lượng đào tạo, tỉnh cũng quan tâm đầu tư có trọng điểm cho các cơ sở GDNN công lập; hoàn thiện, củng cố và phát triển các trung tâm GDNN - giáo dục thường xuyên; tăng cường đào tạo nghề theo địa chỉ và đa dạng hóa loại hình đào tạo nhằm sử dụng hiệu quả năng lực hiện có của các cơ sở GDNN.

Tỉnh còn đẩy mạnh tự chủ các cơ sở GDNN, lộ trình đến năm 2025 có 100% cơ sở công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; thực hiện hiệu quả cơ chế liên kết, phối hợp giữa cơ sở GDNN với đơn vị sử dụng lao động.

Đặc biệt, Thái Bình tập trung đào tạo lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật các ngành: Nông nghiệp công nghệ cao; công nghiệp cơ khí, điện tử, năng lượng, chế biến nông, thủy sản và công nghiệp phụ trợ,... và một số ngành nghề khác thuộc thế mạnh của tỉnh, đáp ứng sự phát triển cho các DN trên địa bàn.

Sở còn tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ LĐTB&XH sáp nhập Trường Trung cấp Xây dựng Thái Bình, Trường Trung cấp nghề Thủ công mỹ nghệ Kiến Xương vào Trường Cao đẳng nghề Thái Bình. Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 8 trường trung cấp, cao đẳng được Bộ LĐTB&XH quyết định phê duyệt ngành, nghề trọng điểm (1 nghề cấp độ quốc tế, 1 nghề cấp độ khu vực ASEAN và 20 nghề cấp độ quốc gia); 5 trung tâm GDNN - Giáo dục thường xuyên công lập thuộc UBND cấp huyện được Bộ quyết định đầu tư kinh phí sửa chữa, mua sắm thiết bị đào tạo.

Một vài chia sẻ của ông về sự gia tăng điểm số Chỉ số Đào tạo lao động của tỉnh những năm gần đây và giải pháp để gia tăng điểm số, thứ hạng trong thời gian tới?

Chỉ số đào tạo lao động của tỉnh Thái Bình trong 3 năm gần đây có sự gia tăng đáng kể song chưa đạt mục tiêu đề ra. Để gia tăng điểm số, thứ hạng, Sở đang tiếp tục tham mưu,





thực hiện các giải pháp như: Đẩy mạnh tuyên truyền về quyền lợi, trách nhiệm và chính sách hỗ trợ người học nghề, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền với phát triển GDNN; rà soát sắp xếp lại các cơ sở GDNN công lập; tạo điều kiện để các cơ sở GDNN công lập thực hiện việc tự chủ theo quy định...

Bên cạnh đó, tỉnh Thái Bình chủ động khảo sát và xây dựng kế hoạch đào tạo sát với nhu cầu của người học nghề và nhu cầu sử dụng lao động (ngành nghề, số lượng, trình độ DN cần); tập trung tuyển sinh, đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực lao động có tay nghề cao; tăng cường tuyển sinh đối tượng tốt nghiệp trung học cơ sở vào học trình độ trung cấp để thực hiện phân luồng học sinh, chú trọng tuyển sinh học sinh chưa tốt nghiệp trung học phổ thông vào học trình độ trung cấp; tạo sự liên kết, phối hợp hiệu quả giữa các cơ sở GDNN với DN. Thực hiện có hiệu quả cơ chế, chính sách khuyến khích DN tham gia vào hoạt động GDNN. Tỉnh sẽ thường xuyên rà soát, đánh giá về thực trạng hệ thống cơ sở GDNN của tỉnh để triển khai việc sắp xếp lại các cơ sở GDNN đảm bảo hoạt động hiệu quả.

Triển khai Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Thái Bình, tỉnh Thái Bình đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050, ngành LĐTB&XH sẽ tham mưu, thực hiện hướng đi, giải pháp nào nhằm giúp DN, nhà đầu tư tuyển dụng lao động thuận lợi?

Cùng với việc đẩy mạnh các giải pháp nâng cao chất lượng nhân lực trên địa bàn, Sở sẽ phối hợp chặt chẽ với Ban quản lý Khu kinh tế và Các khu công nghiệp tỉnh, UBND Tiền Hải và Thái Thụy để xác định cụ thể từng DN có nhu cầu về ngành nghề, trình độ, số lượng cần đào tạo hoặc tuyển dụng để có chỉ đạo việc cung ứng lao động cũng như tổ chức đào tạo nghề nghiệp cho người lao động cho phù hợp, sát với nhu cầu.

Sở cũng tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở GDNN ngoài tỉnh thực hiện liên kết đào tạo với các cơ sở GDNN trong tỉnh hoặc DN đối với những nghề mà các cơ sở GDNN trong tỉnh chưa có điều kiện tổ chức đào tạo.

Cùng với thực hiện hiệu quả Chương trình việc làm của tỉnh, giải quyết việc làm cho người lao động, đặc biệt là lao động nông thôn trong Khu kinh tế, Sở còn khuyến khích các tổ chức giới thiệu việc làm, cung ứng nhân lực, dịch vụ xuất khẩu lao động. Phát triển thị trường xuất khẩu lao động theo hướng mở rộng, duy trì các thị trường truyền thống kết hợp khai thác một số thị trường mới có nhiều tiềm năng.

Ngoài ra, Sở sẽ nâng cấp hệ thống thông tin lao động - việc làm, phát huy hiệu quả Sàn giao dịch việc làm đảm bảo tính chính xác và cập nhật của thông tin về thị trường lao động.

Trân trọng cảm ơn ông!

Higher Human Resource Quality for Better Business Environment

In the last three years, the labor training index of Thai Binh province reached 6.47 points (2017), 6.87 points (2018) and 6.68 points (2019), higher than the average of its overall Provincial Competitiveness Index (PCI). This success is resulted from Thai Binh province's various solutions to improve human resource quality to better meet labor needs of local enterprises. Mr. **Phi Ngoc Thanh**, Deputy Director of the Thai Binh Department of Labor, Invalids and Social Affairs, grants an exclusive interview to Vietnam Business Forum's correspondent on this issue.

How much has Thai Binh province focused on developing human resources and particularly supported enterprises to employ local human resources?

The Resolution of the 19th Thai Binh Provincial Party Congress (2015-2020 tenure) stated that developing quality human resources is one of three breakthroughs to promote economic development in 2016-2020. On that basis, the Department of Labor, Invalids and Social Affairs advised the Provincial People's Committee to issue many important guidelines and policies on human resource development. Notably in 2018, the Provincial People's Committee issued Decision 1671/QĐ-UBND dated July 10, 2018 to approve the human resource development project in Thai Binh province to 2025, with a vision to 2030. It also promulgated Decision 675/QĐ-UBND dated March 13, 2019 to approve the project on improving the quality of vocational education

institutions to meet local socioeconomic development and international integration requirements to 2025.

The department consulted the provincial government to direct local authorities and agencies, sectors, business associations and vocational education institutions to integrate vocational education with employment demands of local enterprises. The department also directed vocational education institutions to establish units specialized to advise students and trainees on enrollment and career, form an enrollment network of intermediate schools and colleges and expand cooperation with external schools to provide vocational training for workers.

Over the years, Thai Binh has focused investment resources on improving the capacity and performance of the Employment Service Center, employment exchange floors and facilitated employers and employees to meet each other.

What are the results of the Thai Binh Human Resources Project to 2025, with a vision to 2030, after one year of implementation?

As an advisor and an authority of human resources, the department actively developed Action Plan 25/KH-SLDTBXH dated February 26, 2019, which focused on strengthening communications on the position, role and importance of vocational education to workers and stated labor demand across sectors in the province for training.

While rearranging the network, industry structure, qualifications, improving training quality, the province seriously invested in public vocational schools, completed, consolidated and developed vocational education and continuing education centers; and strengthened vocational training by diversifying training types to effectively utilize the existing capacity of vocational education centers.

The province also entitled financing power to vocational schools. According to an approved roadmap to 2025, all public vocational schools will operate and invest with their own funds. They will adopt effective cooperation mechanisms with employers.

In particular, Thai Binh focused on training workers with professional and technical qualifications in hi-tech agriculture, mechanical engineering, electronics, energy, agricultural processing, supporting industries and some sectors that the province is strong at to meet local employment demands.

The Department also advised the Provincial People's Committee to report to the Ministry of Labor, Invalids and Social Affairs on the merger of Thai Binh Construction Intermediate School and Kien Xuong Handicraft Vocational Intermediate School into Thai Binh Vocational College. In the province, eight Intermediate schools and colleges in the province were approved by MOLISA for training key industries and professions (1 occupation at international level, one occupation at ASEAN level and 20 occupations at national level) and five public vocational and continuing education centers, administered by district governments, were funded by the ministry for buying training equipment.

The ratio of trained workers in Thai Binh province: 41.5% in 2015; 52.5% in 2019, expected 56.5% in 2020; 77% in 2025; and 85% in 2030.

What do you think about the growth of the labor index of the province in recent years? What solutions will the province adopt to increase the index in the coming years?

The labor training index of Thai Binh province increased significantly in the last three years but still stood below the target. In order to raise the score and standing in the ranking table, the department will continue to advise and carry out the following solutions: Communicating on rights, responsibilities and support policies for trainees as well as responsibilities of the Party and government at all levels to vocational education development; reviewing and reorganizing public vocational schools; facilitating public vocational schools to run on their income.

In addition, Thai Binh province actively surveyed and formulated a very practical training plan that matched the needs of trainees and enterprises (occupations, headcount and qualifications); focused on enrollment and training at tertiary and secondary levels to meet companies' demands for skilled workers; enrolled more graduates from high schools and pre-graduates from high schools; and shaped effective cooperation and coordination between schools and enterprises. The province effectively applied incentive policies to engage enterprises to join vocational education. Thai Binh will regularly review and assess the status of the higher education institution system to have the most optimal arrangement for best performance.

In response to the Construction Master Plan for Thai Binh Economic Zone to 2040, with a vision to 2050, what solutions will the Department of Labor, Invalids and Social Affairs advise and take to help businesses and investors easily recruit workers?

While accelerating solutions for a higher quality of local human resources, the department will work closely with the Thai Binh Economic and Industrial Zones Authority, the People's Committees of Tien Hai and Thai Thuy districts to figure out each enterprise's demand for occupations, qualifications and employees to guide schools to have best training options.

The department also facilitates external vocational schools to cooperate with local partners or enterprises to provide occupations that the latter has not been able to train.

In addition to effectively carrying out the province's employment program, creating jobs for workers, especially rural workers inside the economic zone, the department has encouraged headhunter, manpower supply and export organizations to expand existing markets and seek new potential ones.

Last but not least, the department will upgrade the job - employment information system and boost the performance of job exchange floors to provide the most accurate and updated labor market information.

Thank you very much!



NGÀNH THUẾ THÁI BÌNH

Thực hiện nhiều giải pháp để hoàn thành dự toán thu ngân sách 2020



Tổng số thu ngân sách năm 2019 trên địa bàn tỉnh thực hiện là 8.523 tỷ đồng, đạt 135% dự toán, tăng 21% so với năm 2018. Nếu trừ tiền sử dụng đất, số thu từ thuế phí đạt 122,3% dự toán, số tuyệt đối vượt 1.183,4 tỷ đồng, tăng 18% so với năm 2018. Đây là năm có số thu cao nhất trong thời gian qua.

Kết quả trên có sự đóng góp tích cực của một số doanh nghiệp trọng điểm có số nộp ngân sách lớn và tăng so với năm 2018 như: Công ty TNHH thủy bộ Hải Hà; Công ty CP Tập đoàn Hương Sen; Công ty Xăng dầu Thái Bình...

Để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách năm 2020, Cục Thuế Thái Bình đã thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Tỉnh ủy, HĐND, UBND trong công tác quản lý thu thuế, chủ động tham mưu với UBND tỉnh triển khai các giải pháp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế để tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đẩy mạnh hoạt động đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh,

Vượt dự toán Bộ Tài chính giao với số thu năm sau cao hơn năm trước, ngành Thuế Thái Bình đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, được khen thưởng danh hiệu Đơn vị trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, góp phần tăng thu ngân sách.

Tiếp tục tham mưu với Ban chỉ đạo thu ngân sách nhà nước tỉnh để huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị cùng ngành Thuế thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp chống thất thu ngân sách nhà nước. Tăng cường vai trò, hiệu quả hoạt động của hội đồng tư vấn thuế, xã, phường, thị trấn.

Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thu ngân sách.

Phát động phong trào thi đua phấn đấu hoàn thành dự toán thu ở mức cao nhất. Nâng cao chất lượng công tác phân tích, dự báo những tác động ảnh hưởng đến tình hình thu ngân sách trên địa bàn.

Thường xuyên rà soát các khoản nợ thuế của từng đơn vị để có biện pháp đôn đốc và xử lý cho phù hợp. Phối hợp tốt với các sở, ngành để thu nợ thuế và tăng cường công tác quản lý thu thuế.

Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra tập trung vào các doanh nghiệp có rủi ro cao để phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm.

Đổi mới và nâng cao chất lượng tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế ở tất cả các khâu, các bộ phận, các lĩnh vực để người dân và doanh nghiệp tiếp thu chính sách hiệu quả nhất. Duy trì “Tuần lễ lắng nghe ý kiến người nộp

thuế”, trong đó tổ chức theo các chuyên mục, chuyên đề riêng để phục vụ hiệu quả đến người nộp thuế. Tuyên dương kịp thời các tổ chức, cá nhân chấp hành tốt nghĩa vụ thuế, đóng góp số thu lớn cho NSNN.

Thực hiện tốt việc gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất theo Nghị định 41/2020/NĐ – CP và hỗ trợ người dân do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19 theo Nghị quyết 42/NQ – CP.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình cải cách hành chính và hiện đại hóa ngành Thuế, xây dựng cơ sở dữ liệu người nộp thuế đầy đủ, chính xác, tập trung, thống nhất, phát triển ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý thuế có tính liên kết, tự động hóa cao gắn chặt với quá trình cải cách thủ tục hành chính thuế. ■



Thành Công Tower: Điểm nhấn đô thị Thái Bình

GIÁM ĐỐC NGUYỄN CÔNG KỲ

Thành Công Tower không chỉ đem cuộc sống hiện đại cho người dân Thái Bình thông qua việc cung cấp các căn hộ thương mại tiêu chuẩn, tiện ích mà còn tạo điểm nhấn cho đô thị Thái Bình trong tương lai gần.



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG THÀNH CÔNG

TỔNG QUAN DỰ ÁN

- Lần đầu tiên xuất hiện nhà ở thương mại với kiến trúc châu Âu hiện đại của Công ty Thành Công với các căn hộ có giá bán và diện tích vô cùng hợp lý.
- Khu dân cư Thành Công nằm tại vị trí vàng của thành phố Thái Bình, tọa lạc phía Tây Nam thành phố, tiếp giáp tuyến giao thông huyết mạch Thái Bình - Nam Định. Thành Công Tower được xem là tâm điểm vàng khi có nhiều lợi thế thương mại với các dịch vụ tiện ích xung quanh, trong đó chú trọng việc phát triển và rèn luyện thể chất, tăng cường trí lực cho cư dân mọi độ tuổi. Nơi đây đảm bảo là một không gian sống xanh, bầu không khí tươi mát.
- Chủ đầu tư: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG THÀNH CÔNG.
- Loại hình phát triển: Căn hộ chung cư, nhà phố thương mại dịch vụ.
- Hạ tầng giao thông thông thoáng.
- Đất ở thấp tầng: Gồm những khu nhà phố thương mại và nhà ở liền kề có diện tích từ 75-109m².
- Đất chung cư cao tầng: Diện tích 2.775,5m² xây dựng một tòa 18 tầng và một tầng tum, với diện tích sàn xây dựng là 1.530m², tổng diện tích sàn là 27.690m², mật độ xây dựng 56,6%. Tầng 01 bố trí những gian shop, khu vực để xe ô tô và xe máy. Tầng 02 đến tầng 18 là vị trí của 269 căn hộ và một nhà sinh hoạt cộng đồng. Tầng mái là sân chơi, khu vực tiện ích, cây xanh của các hộ dân.
- Diện tích căn hộ từ 54-85m²: mỗi căn hộ có 02 phòng ngủ (ngoại trừ căn hộ 54m² có 01 phòng ngủ), 01 phòng khách và khu vực bếp, có 01 hoặc 02 nhà vệ sinh, 01 lô gia phục vụ và 01 ban công.

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà Thành Công Plaza - phường Quang Trung, TP.Thái Bình
Hotline: 02273.847.555 - 0886.88.2992

Khu kinh tế Thái Bình sẵn sàng đón “sóng” đầu tư



Thái Bình đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập khu kinh tế và đang hoàn chỉnh quy hoạch tổng thể. Đây là cơ hội lớn để mảnh đất 31.000 ha, với 54 km ven biển đầy tiềm năng này trải thảm đỏ chào đón các nhà đầu tư, các doanh nghiệp.

Bộ trưởng Bộ Xây dựng Phạm Hồng Hà trao Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Thái Bình, tỉnh Thái Bình đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 cho Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình Đặng Trọng Thăng

Khu kinh tế Thái Bình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thành lập tại Quyết định số 36/2017/QĐ-TTg ngày 29/7/2017. So với các khu kinh tế, khu công nghiệp trong khu vực, Khu kinh tế Thái Bình có những lợi thế so sánh nhất định như:

Khu kinh tế Thái Bình bao gồm 30 xã, 1 thị trấn thuộc 2 huyện Thái Thụy, Tiền Hải và phần tiếp giáp ven biển, với diện tích tự nhiên 30.583 ha. Khu kinh tế Thái Bình là khu kinh tế tổng hợp, đa ngành, bao gồm các khu chức năng: Trung tâm điện lực Thái Bình (gồm Trung tâm nhiệt điện Thái Bình; khu điện gió); khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ, khu công nghiệp và cụm công nghiệp; khu cảng biển Thái Bình; khu đô thị; khu du lịch và dịch vụ; khu dân cư nông thôn và nông nghiệp. Trong đó, diện tích quy hoạch phát triển các khu công nghiệp là 8.020 ha, rất thuận lợi để phát triển công nghiệp.

Nằm ở vị trí trung tâm ven biển của Vùng Đồng bằng sông Hồng, Khu kinh tế có ranh giới: Phía Bắc giáp với thành phố Hải Phòng qua sông Hố; phía Nam và Tây Nam giáp với tỉnh Nam Định qua sông Hồng; phía Đông giáp biển Đông với hơn 50 km bờ biển; phía Tây giáp các xã còn lại của huyện Thái Thụy và Tiền Hải. Khu kinh tế Thái Bình có vị trí rất thuận lợi, với nhiều tuyến đường giao thông quan trọng đi qua, như: Quốc lộ 39, Quốc lộ 37, đường cao tốc Ninh Bình – Hải Phòng – Quảng Ninh, đường Thái Bình – Hà Nam và đặc biệt là tuyến đường bộ ven biển đi qua 6 tỉnh: Quảng Ninh, Hải Phòng, Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hóa chạy dọc khu kinh tế đang được thi

công xây dựng, làm rút ngắn khoảng cách giữa Khu kinh tế Thái Bình với các đầu mối giao thông quan trọng trong khu vực (Khoảng cách từ Khu kinh tế Thái Bình tới Sân bay quốc tế Cát Bi, cảng nước sâu Lạch Huyện khoảng 30-40 km); hệ thống giao thông đường biển, đường sông cũng rất thuận lợi.

Khu kinh tế Thái Bình là địa bàn đặc biệt ưu đãi đầu tư theo quy định của Nhà nước, với mức ưu đãi đầu tư hấp dẫn, có nguồn lao động dồi dào, nguồn tài nguyên đa dạng: Khu kinh tế Thái Bình có nguồn tài nguyên thiên nhiên khá đa dạng cả trong lòng đất và trên mặt đất. Một trong những nguồn tài nguyên quan trọng như: Khí đốt, Các mỏ cát ven biển, Hệ sinh thái rừng ngập mặn

Để phát huy lợi thế của Khu kinh tế Thái Bình, Ban Quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp đang tích cực tham mưu UBND tỉnh thực hiện các nội dung công việc tại Quyết định số 36/2017/QĐ-TTg ngày 29/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Khu kinh tế Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Quyết định số 1486/QĐ-TTg ngày 28/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Thái Bình, tỉnh Thái Bình đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 để sớm phát triển Khu kinh tế Thái Bình trở thành địa bàn có tính đột phá của tỉnh Thái Bình.

Bên cạnh điểm khác biệt về Khu kinh tế Thái Bình, trên địa bàn tỉnh có Khu công nghiệp Thaco – Thái Bình. Đây là khu công nghiệp có tính chất phục vụ nông nghiệp. Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Thaco - Thái Bình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 24/7/2019. Dự án sẽ góp phần quan

THAI BINH ECONOMIC ZONE READY TO CATCH NEW INVESTMENT FLOW

Thai Binh was approved by the Prime Minister to establish an economic zone and the province is finalizing the master plan for it. This is a great opportunity for the 31,000-ha economic zone with a 54-km coast to roll out the red carpet to welcome investors and businesses.

Thai Binh Economic Zone was approved for establishment according to the Prime Minister's Decision 36/2017/QĐ-TTg dated July 29, 2017. Compared to its peers, it has certain advantages as follows:

Thai Binh Economic Zone covers 30,583 ha stretching over 30 communes and one town in the districts of Thai Thuy and Tien Hai. This general multi-sector economic zone consists of Thai Binh Power Center (Thai Binh Thermal Power Center and wind farms), industrial - urban - service zones, industrial zones, seaport, residential areas, tourist and service areas, and agricultural areas. In particular, the area planned for industrial parks is 8,020 ha, which is very convenient for industrial development.

Lying at the heart of the central coastal region of the Red River Delta, the economic zone is surrounded by Hai Phong City in the north across the Hoa River, Nam Dinh province in the south and in the southwest across the Red River, the East Sea in the east with a more than 50-km coastline, and remaining communes of Thai Thuy and Tien Hai districts in the west. Thai Binh Economic Zone has a very convenient position as it connected to many important passing traffic routes, such as National Highway 39, National Highway 37, Ninh Binh - Hai Phong - Quang Ninh Highway, Thai Binh - Ha Nam Road and the coastal traffic route that is being built to interlink six provinces and cities (Quang Ninh, Hai Phong, Thai Binh, Nam Dinh, Ninh Binh and Thanh Hoa) and reduce the travel time and distance from Thai Binh Economic Zone to important traffic hubs (the distance from the economic zone to Cat Bi International Airport and Lach Huyen Port is 30-40 km). Sea and river traffic routes are also very convenient.

Thai Binh Economic Zone is entitled to special investment incentives while local labor resources are abundant and natural resources are

diverse. Its natural resources are found both on the ground and under the ground, for example fuel gas, coastal sand and mangrove ecosystem

To unlock its advantages, the Thai Binh Economic and Industrial Zones Authority is actively advising the Provincial People's Committee to carry out the Prime Minister's Decision 36/2017/QĐ-TTg dated July 29, 2017 on the establishment of Thai Binh Economic Zone and Decision 1486/QĐ-TTg dated October 28, 2019 on the master plan on construction of Thai Binh Economic Zone to 2040, with a vision to 2050.

Notably, Thai Binh province is home to Thaco - Thai Binh Industrial Park designed for agricultural development. The infrastructure construction and operation project for the park was ratified under the Prime Minister's Decision 924/QĐ-TTg dated July 24, 2019. The project will importantly help modernize and industrialize agricultural development of the country in general and the northern region in particular. Currently, Thai Binh is actively clearing ground to hand over land to the project investor.

At the founding anniversary of the Thai Binh Economic and Industrial Zones Authority and the establishment anniversary of Thai Binh Economic Zone last year, Chairman of Thai Binh Provincial People's Committee Dang Trong Thang requested all relevant agencies, localities and the Authority further accelerate administrative reform, facilitate and support businesses and investors, and host regular contacts, meetings and dialogues with enterprises to learn their problems and introduce solutions. The authority was asked to coordinate with relevant agencies to advise the Provincial People's Committee to issue appropriate regulations, provide favorable conditions for tenants in the economic zone. It was told to change the mindset and consult the Provincial Party Committee and the Provincial People's Committee on policies to unlock potential strengths and advantages and construct and develop Thai Binh Economic Zone to catch up with development megatrends and become a growth engine of the province's socioeconomic development. ■

trọng đưa nền nông nghiệp nước nhà nói chung, nông nghiệp vùng Bắc bộ nói riêng phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Hiện tại, Thái Bình đang tích cực giải phóng mặt bằng để bàn giao đất cho nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án.

Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình Đặng Trọng Thăng tại Lễ kỷ niệm thành lập Ban Quản lý các khu công nghiệp (KCN) và kỷ niệm thành lập Khu kinh tế (KKT) Thái Bình diễn ra năm vừa qua đã yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương và Ban Quản lý cần tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư, có cơ chế định kỳ tiếp xúc, đối thoại với doanh nghiệp để kịp thời xử lý. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị

liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành quy chế phù hợp, tạo thuận lợi và đáp ứng tốt nhất nhu cầu của các doanh nghiệp trong Khu kinh tế. Đổi mới tư duy, tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện bảo đảm khai thác tiềm năng, thế mạnh, xây dựng, phát triển Khu kinh tế Thái Bình bắt kịp xu thế thời đại, xứng tầm với các KCN, khu kinh tế trong cả nước, thực sự trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. ■



HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP TỈNH THÁI BÌNH

Cầu nối tạo sự đoàn kết cùng phát triển



Với khát vọng làm giàu và đóng góp vào sự phát triển của nền kinh tế tỉnh nhà, nhiều doanh nghiệp của tỉnh Thái Bình đã nỗ lực vươn lên, thành công với các thương hiệu nổi tiếng. Trong thành công ấy của các doanh nghiệp không thể không nói đến vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Thái Bình (HHDN), cầu nối quan trọng giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp, cơ quan quản lý Nhà nước, thị trường. Vietnam Business Forum đã có cuộc trao đổi với ông **Đỗ Văn Vẻ**, Chủ tịch HHDN tỉnh Thái Bình.

Ông đánh giá gì về tình hình hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hiện nay? Trước những biến động phức tạp của thị trường, nhất là tác động của dịch bệnh COVID-19, các doanh nghiệp Thái Bình cần chủ động ra sao?

Tại thời điểm đầu năm 2020, tỉnh Thái Bình có trên 7.200 doanh nghiệp, gần 900 chi nhánh, văn phòng đại diện hoạt động với vốn đăng ký 75 nghìn tỷ đồng. Thời gian qua, nhiều doanh nghiệp của tỉnh đã nỗ lực vươn lên, thành công với các thương hiệu nổi tiếng. Song nhìn chung, các doanh nghiệp chủ yếu quy mô nhỏ và vừa (98%), thiết bị công nghệ lạc hậu, năng suất lao động thấp, giá thành sản phẩm cao, thiếu sức cạnh tranh tại các thị trường lớn. Trình độ hiểu biết về luật pháp của nhiều doanh nghiệp còn hạn chế, thương hiệu chưa đủ mạnh để hội nhập. Tính liên kết giữa các doanh nghiệp chưa cao.

Trong đầu năm 2020, cùng với các doanh nghiệp cả nước, các doanh nghiệp Thái Bình phải đối mặt với không ít khó khăn do tác động của đại dịch Covid-19. Thị trường một số lĩnh vực đóng cửa khiến nguyên liệu đầu vào khan hiếm, hàng hóa sản xuất không bán được, có doanh nghiệp tồn kho lên đến trên 1.000 tỷ đồng, các chính sách hỗ trợ chậm, chưa đến được các doanh nghiệp... Để đối phó với tình trạng trên, HHDN đã thường xuyên trao đổi, nắm bắt thông tin từ các hội viên, doanh nghiệp, kịp thời định hình, phân loại các khó khăn vướng mắc để kiến nghị với các cấp chính quyền hỗ trợ, tháo gỡ. Với sự tư vấn của HHDN, nhiều doanh nghiệp đã có những ứng phó tốt, tìm được hướng đi mới trong sản xuất kinh doanh, tạo niềm tin cho cộng đồng doanh nghiệp.

Trong giai đoạn hiện nay, để phát huy vai trò “tập hợp”, “cầu nối” giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp, doanh nghiệp với các cấp chính quyền, “bảo vệ quyền lợi” các hội viên, Hiệp hội đang tập trung vào những nhiệm vụ, giải pháp nào?

HHDN tỉnh Thái Bình có 12 chi hội

thành viên với nhiều doanh nghiệp hội viên ở 8 huyện và thành phố. Hiệp hội tỉnh đã hỗ trợ chia sẻ, tư vấn cho cộng đồng doanh nghiệp Thái Bình để nâng cao khả năng quản trị doanh nghiệp, xây dựng thương hiệu sản phẩm, liên kết, sử dụng các sản phẩm dịch vụ của nhau tạo thành sức mạnh tổng hợp. Đồng thời, thường xuyên mời các chuyên gia đầu ngành đến chia sẻ với các doanh nghiệp về kinh tế thế giới, chiến lược phát triển kinh tế của đất nước, các chính sách pháp luật cũng như các mô hình quản trị doanh nghiệp... Làm tốt vai trò chia sẻ kinh nghiệm cho các doanh nghiệp, tư vấn giúp các doanh nghiệp kết nối khách hàng. Hiệp hội cũng tổ chức nhiều cuộc xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh. Hoạt động này được doanh nhân, cộng đồng doanh nghiệp đánh giá rất cao.

Từ năm 2020, tỉnh Thái Bình sẽ triển khai bộ chỉ số DDCI. Là cơ quan được giao triển khai, ông nhìn nhận thế nào xung quanh việc khảo sát này?

Tỉnh Thái Bình luôn khuyến khích doanh nghiệp tham gia ý kiến vào các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế và tạo thuận lợi giúp doanh nghiệp không ngừng đổi mới, phát triển. Từ năm 2020, HHDN được nhận trọng trách mới là cơ quan tư vấn xây dựng bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, huyện (DDCI). Đây được coi là công cụ đánh giá những ưu điểm, hạn chế của các sở, ngành, huyện, thành phố trong việc thực hiện, xây dựng, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh cho doanh nghiệp và nâng cao chỉ số PCI của tỉnh. DDCI có 8 chỉ số thành phần gồm: Tính minh bạch và tiếp cận thông tin; tính năng động; chi phí thời gian; chi phí không chính thức; cạnh tranh bình đẳng; hỗ trợ doanh nghiệp; thiết chế pháp lý; vai trò của người đứng đầu. Mặc dù một số chỉ số thành phần có cùng tên gọi như PCI nhưng DDCI có những tiêu chí đánh giá được xây dựng phù hợp với tỉnh và thêm chỉ số “vai trò người đứng đầu”.

Trong quá trình triển khai, HHDN

Bridge to Solidarity and Development

With the desire to enrich and contribute to the development of the provincial economy, many businesses in Thai Binh province have strived to rise up and succeed with famous brands. In that success, it is impossible not to mention the role of Thai Binh Business Association (TBBA), an important bridge between enterprises and businesses, State management agencies and markets. Vietnam Business Forum had an interview with Mr. **Do Van Ve**, Chairman of TBBA.

What do you think about the operating performance of enterprises in the province today? Facing complicated market fluctuations, especially the impact of the COVID-19 epidemic, how should Thai Binh enterprises take initiative?

At the beginning of 2020, Thai Binh province has over 7,200 enterprises, nearly 900 branches and representative offices operating with a registered capital of VND 75 trillion. In recent times, many businesses in the province have made efforts to rise up and succeed with famous brands. But in general, the enterprises are mainly small and medium-sized (98%), have outdated technology equipment, low labor productivity, high product prices, and lack of competitiveness in large markets. The level of legal knowledge of many businesses is limited, the brand is not strong enough to integrate. The linkage between businesses is not high.

In early 2020, along with businesses across the country, Thai Binh businesses faced many difficulties due to the impact of the COVID-19 pandemic. Some markets were closed, causing scarce input materials, unsold manufactured goods, and leaving some enterprises with inventories of over VND 1,000 billion, while support policies were slow and not reaching businesses yet. To cope with the above situation, TBBA has regularly exchanged and gathered information from its members and businesses, timely shaped and categorized the difficulties to request the authorities at all levels to support and

resolve. With the advice of TBBA, many businesses have responded well, found new directions in production and business, and created trust for the business community.

In the current period, in order to promote the role of "gathering", "bridging" between businesses and businesses, businesses and authorities, "protecting interests" of members, TBBA is focusing on what tasks and solutions?

TBBA has 12 member associations with many member businesses in 8 districts and cities. TBBA has supported sharing and consulting for Thai Binh business community to improve corporate governance, branding of products, linking, and using each other's products and services to create strong combining power. At the same time, the association regularly invites leading experts to share with businesses about the world economy, the country's economic development strategy, legal policies as well as models of corporate governance. TBBA has played a good role in sharing experience for businesses and helping businesses connect with customers. The association also organizes many trade promotions inside and outside the province. This activity is highly appreciated by entrepreneurs and the business community.

From 2020, Thai Binh province will deploy the DDCI index. As the agency assigned to deploy, what do you think about this survey?

Thai Binh province always encourages businesses to give their opinions on mechanisms and policies for economic development, and on creating favorable conditions for businesses to constantly innovate and develop. From 2020, TBBA will take on the new responsibility as a consulting agency to build the Department and District Competitiveness Index (DDCI). This is a tool to assess the advantages and limitations of departments, industries, districts and cities in implementing, building and improving the business investment environment for enterprises and raising the Provincial Competitiveness Index (PCI) of the province. DDCI has 8 component indicators including: Transparency and access to information; dynamism; cost of time; informal charges; fair competition; business support; legal institutions; leadership role. Although some component indicators have the same name as PCI, DDCI has evaluation criteria that are built in accordance with the province and add the "leadership role" index.

During the implementation process, TBBA expects departments, industries and People's Committees of districts and cities to understand the purpose and meaning of DDCI implementation, coordinate with the association to provide survey and evaluation information; Survey units and individuals must conduct them responsibly, fairly and objectively in order to get accurate and real results. Besides, TBBA also suggests that the communication work for enterprises on DDCI should be done regularly and continuously so that the enterprises have high responsibility when participating in the survey. TBBA will be determined and make the best effort to complete the assigned task.

Thank you very much!

mong muốn các sở, ngành, UBND huyện, thành phố cần hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc thực hiện DDCI, phối hợp với HHDN thực hiện cung cấp thông tin khảo sát, đánh giá; đơn vị, cá nhân tổ chức khảo sát phải thực hiện có trách nhiệm, công tâm, khách quan để có được kết quả đúng, thực tế. Bên cạnh đó HHDN cũng đề nghị công tác

truyền thông cho doanh nghiệp về DDCI cần thực hiện thường xuyên, liên tục để doanh nghiệp có trách nhiệm cao khi tham gia khảo sát. HHDN sẽ quyết tâm và nỗ lực cao nhất để hoàn thành trọng trách được giao.

Trân trọng cảm ơn ông!



Ông Nguyễn Xuân Dương,
Chủ tịch UBND huyện Hưng Hà

Cùng với việc đẩy mạnh đầu tư xây dựng, hoàn thiện kết cấu hạ tầng cơ sở, huyện Hưng Hà đã tập trung thực hiện tốt các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế địa phương. Nhờ đó, bức tranh kinh tế với điểm nhấn là công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của huyện ngày càng khởi sắc.

NGỌC TÙNG

HUYỆN HƯNG HÀ

Đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp



Các đại biểu tham dự Đại hội đại biểu huyện Hưng Hà lần thứ 16

Đột phá tăng trưởng, phát triển toàn diện

Trong 3 ngày 17-19/5, Đảng bộ huyện Hưng Hà đã tổ chức thành công Đại hội đại biểu lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Báo cáo tại Đại hội cho thấy, trong 5 năm qua (2015 - 2020), Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện đã đạt được những kết quả quan trọng và tương đối toàn diện, tạo tiền đề vững chắc để tiếp tục đưa kinh tế - xã hội địa phương phát triển nhanh, bền vững.

Theo đó, tổng thu ngân sách của Hưng Hà ước đạt 5.946 tỷ đồng, tăng 7,7%/năm, gấp 1,39 lần so với giai đoạn 2011 - 2015; tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân ước đạt 11,31%, vượt mục tiêu Đại hội khóa XV; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt 4.428 tỷ đồng, gấp 1,83 lần giai đoạn 2011 - 2015. Thu nhập bình quân đầu người tăng từ 30,2 triệu đồng năm

2015 lên 52 triệu đồng năm 2020. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt.

Tổng giá trị sản xuất toàn huyện bình quân ước đạt 15.888,1 tỷ đồng. Trong đó, giá trị sản xuất công nghiệp tăng mạnh về quy mô, số lượng, chất lượng, giá trị sản phẩm và sức cạnh tranh, bình quân đạt 7.159,2 tỷ đồng, tăng 15,98%/năm, vượt 6,41% mục tiêu Đại hội.

Môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn huyện ngày càng được cải thiện, thu hút số lượng lớn dự án đầu tư mới. Trong 5 năm qua, Hưng Hà đã thu hút được 44 dự án đầu tư với tổng vốn 2.597 tỷ đồng; có 128 doanh nghiệp được thành lập. Huyện đã chú trọng khuyến khích, tạo điều kiện phát triển mọi thành phần kinh tế, nhất là kinh tế tư nhân, đóng góp vào tăng trưởng và ngân sách.

Nhiệm kỳ 2020 - 2025, huyện Hưng Hà đề ra mục tiêu đạt tốc độ

Các cụm công nghiệp sẵn sàng đón nhà đầu tư

Hiện nay, huyện Hưng Hà đã thực hiện việc quy hoạch và mở rộng 6 cụm công nghiệp (CCN), gồm: CCN Thái Phương (diện tích quy hoạch mở rộng 40,2 ha); CCN Hưng Nhân (diện tích quy hoạch trên 70 ha); CCN Đức Hiệp (diện tích quy hoạch 60 ha); CCN Đồng Tu (diện tích quy hoạch gần 64 ha); CCN Thống Nhất (diện tích quy hoạch 40 ha), CCN Tiên Phong (diện tích quy hoạch 15,7 ha). Hầu hết các CCN đã có nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng, hiện đang triển khai các thủ tục giải phóng mặt bằng và đầu tư xây dựng.

Trước đây, huyện Hưng Hà không có nhiều lợi thế về thu hút đầu tư so với các huyện khác do cách xa trung tâm tỉnh, bị chia cắt bởi các con sông, giao thông còn hạn chế... Tuy nhiên, những năm qua, Trung ương, tỉnh và huyện đã đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp nhiều công trình hạ tầng giao thông quan trọng như: Quốc lộ 39, đường Thái Bình - Hà Nam, đường và cầu La Tiến, đường tỉnh ĐT452, ĐT453, đường từ cầu Me đi đến Tiên La; cầu Đồng Lạc qua sông Tiên Hưng; các đường huyện ĐH 71, ĐH 60, ĐH 64...

Nhờ đó đến nay, Hưng Hà có thể dễ dàng kết nối với các địa phương trong tỉnh và các tỉnh lân cận

như: Hưng Yên, Hà Nam, Hải Dương. Đặc biệt, việc giao thương đến Hà Nội và các cảng biển của Thái Bình, Hải Phòng thuận lợi rất nhiều nhờ khoảng cách được rút ngắn (đến Hà Nội 80 km, đến cảng Hải Phòng 45 km), tạo bước đột phá mới trên lĩnh vực giao thông, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội.

Mặt khác, nguồn nhân lực trên địa bàn khá dồi dào, ngoài ra một lượng lớn lao động đang làm việc tại các công ty, nhà máy trong và ngoài tỉnh có nhu cầu trở về làm việc tại huyện nhà để có sự ổn định. Đây là một trong những yếu tố quan trọng để thu hút các nhà đầu tư.

Qua khảo sát cho thấy, các nhà đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng CCN trên địa bàn đều mong muốn các cấp chính quyền, phòng ban liên quan đẩy mạnh tuyên truyền để người dân hiểu được chủ trương phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của huyện. Đồng thời, phối hợp với nhà đầu tư thực hiện nhanh công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện cho các dự án đảm bảo thực hiện đúng tiến độ.

Các nhà đầu tư cam kết sẽ xây dựng đồng bộ hạ tầng tại các CCN. Cùng với đó, chủ động vận dụng các giải pháp nhằm thu hút các nhà đầu tư thứ cấp; cam kết lựa chọn các dự án đảm bảo môi trường, đáp ứng giải quyết việc làm và phát triển bền vững.

tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân 10,66%/năm trở lên; tốc độ tăng thu ngân sách bình quân đạt 8% trở lên. Thu nhập bình quân đầu người đạt 78 triệu đồng/người/năm trở lên.

Sẵn sàng tạo mọi điều kiện để doanh nghiệp làm ăn hiệu quả

Theo ông Nguyễn Xuân Dương, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Hưng Hà, trong giai đoạn 2020 - 2025, huyện sẽ tập trung ban hành và triển khai các kế hoạch thực hiện quy hoạch vùng huyện, các cụm công nghiệp; quy hoạch chung xây dựng thị trấn Hưng Hà và thị trấn Hưng Nhân; quy hoạch xây dựng khu dân cư kiểu mẫu. Huy động các nguồn vốn đầu tư, xây dựng một số dự án trọng điểm nhất là nâng cấp hệ thống đường giao thông, các công trình kết cấu hạ tầng phát triển sản xuất, du lịch và phục vụ đời sống nhân dân...

“Huyện sẽ tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư, khuyến khích, ưu tiên các ngành nghề công nghệ cao, không gây ô nhiễm môi trường, phù hợp với định hướng phát triển của huyện và của tỉnh. Đồng thời, bổ sung, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới thương mại, dịch vụ, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ; khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư hạ tầng kinh doanh hiện đại như siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện ích,

mạng lưới chợ đầu mối, thúc đẩy lưu thông hàng hóa, đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng...”, ông Nguyễn Xuân Dương cho biết.

Để thực hiện những mục tiêu trên, Hưng Hà sẽ tập trung cải thiện môi trường đầu tư, thực hiện có hiệu quả các cơ chế ưu đãi, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh. Bên cạnh đó, tăng cường hợp tác, liên kết phát triển kinh tế vùng với các địa phương lân cận; tăng cường tìm kiếm các thị trường mới, chú trọng xuất khẩu các sản phẩm lợi thế và hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến thương mại.

Với quan điểm sẵn sàng tạo mọi điều kiện để cộng đồng doanh nghiệp vào đầu tư và làm ăn hiệu quả, Hưng Hà cam kết đồng hành, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp. Trong đó, trên cơ sở quy định pháp luật, UBND huyện sẽ quyết liệt chỉ đạo thực hiện việc tổ chức giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch đối với các dự án; tạo môi trường đầu tư ổn định để doanh nghiệp yên tâm hoạt động. Đặc biệt, giám sát chặt chẽ việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân, đảm bảo thực hiện đúng quy định về thời gian tiếp nhận và xử lý thủ tục”, ông Nguyễn Xuân Dương khẳng định. ■



HUYỆN VŨ THƯ

HẤP DẪN CÁC NHÀ ĐẦU TƯ
HẠ TẦNG CỤM CÔNG NGHIỆP

Đến nay, huyện Vũ Thư đã quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết 7 cụm công nghiệp (CCN) với tổng diện tích hơn 270 ha, gồm: CCN thị trấn Vũ Thư, CCN Tam Quang, CCN Minh Lăng, CCN Nguyên Xá, CCN Vũ Hội, CCN Tân Minh, CCN Phúc Thành. Huyện là địa phương duy nhất của tỉnh đạt tỷ lệ 100% CCN có nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng CCN.

NGỌC TÙNG



Ông Lại Trường Sơn,
Phó Chủ tịch UBND huyện Vũ Thư

Hiện nay, các CCN trên địa bàn huyện Vũ Thư đều có nhà đầu tư hạ tầng thực hiện với tổng vốn đầu tư gần 1.000 tỷ đồng. Việc thu hút nhà đầu tư hạ tầng không chỉ giảm gánh nặng ngân sách nhà nước cho hoạt động đầu tư công mà còn giúp các CCN sớm đi vào hoạt động, góp phần đưa công nghiệp địa phương phát triển mạnh.

Theo các nhà đầu tư hạ tầng, việc quyết định đầu tư vào các CCN trên địa bàn huyện là do môi trường đầu tư sản xuất, kinh doanh thuận lợi. UBND huyện chỉ đạo đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Đặc biệt, công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch được triển khai nhanh giúp cho nhà đầu tư yên tâm “rót vốn” sớm thực hiện dự án.

Một trong những điểm hấp dẫn nhà đầu tư hạ tầng vào các CCN ở Vũ Thư đó là hệ thống giao thông đồng bộ. Nhìn tổng thể, các CCN được bố trí hài hòa theo khu vực

vùng và kết nối với các tuyến giao thông huyết mạch như quốc lộ 10, đường tỉnh 463, 454 và hệ thống đường huyện. Hơn 140km quốc lộ, tỉnh lộ và huyện lộ có chất lượng bảo đảm là điều kiện tốt giúp các nhà đầu tư thứ cấp khi đi vào hoạt động dễ dàng vận chuyển nguyên liệu về sản xuất và phân phối sản phẩm ra thị trường trong nước và xuất khẩu.

Với chủ trương đồng hành, kiến tạo để doanh nghiệp đầu tư vào xây dựng, kinh doanh hạ tầng CCN, Vũ Thư cũng là huyện tiên phong thực hiện lập quy hoạch chi tiết CCN giúp cho nhà đầu tư hạ tầng. Ông Lại Trường Sơn, Phó Chủ tịch UBND huyện cho biết: Ngay sau khi được thành lập và có quy hoạch chung CCN, chúng tôi đã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn tiến hành nghiên cứu, lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 giúp cho nhà đầu tư hạ tầng. Ngoài hỗ trợ về TTHC, giảm chi phí đầu tư, việc làm này còn tạo điều kiện cho nhà đầu tư hạ tầng có cơ sở để lập các dự án và thu hút nhà đầu tư thứ cấp vào hoạt động theo đúng quy hoạch. ■

(from P.5)

pandemic, not perform unplanned inspections and shift to retrospective inspection from early inspection methods. Quick conclusions on inspected projects have been quickly completed to suggest treatments according to the law.

Stepping up public investment and disbursement

The Government allowed no application of the regulation on 10% saving of total investment on new projects in the medium-term public investment plan in 2016-2020. These projects will be funded according to the 2020 public investment plan.

The Government will further review regulations on budget, investment and construction, timely remove barriers and obstacles, accelerate public investment and fund disbursement, and enhance the performance of public investment projects. It will remove obstacles and difficulties in the implementation of Decree 68/2019/ND-CP dated August 1, 2019 on management of construction investment costs.

The Government submitted to the National Assembly's

Standing Committee and the National Assembly for consideration and decision of such contents as a 30% cut of environmental protection tax on flight fuel as per Resolution 579/2018/UBTVQH14 dated September 26, 2018 to December 31, 2020; an exemption of water extraction fees for water producers in 2020; a 30% reduction of corporate income tax for micro and small enterprises in 2020 during the time of the Covid-19 pandemic.

While the world economy is being severely affected by the Covid-19 pandemic, Vietnam is proving its resilience with a solid macro foundation and the Government's determination to revive the economy. With its good resilience, despite worrying macroeconomic indicators seen in the first five months of the year, if the May performance was taken into consideration - the first month of applying the social distancing with the economy starting the “new normal status”, there are still new rays of hope. Resolution 84, with new and practical support measures, is considered a “strong healing” measure that plays an important role in stimulating the economy after the pandemic because enterprises can only adapt and shift quickly to new changes when the policy response of central and local authorities keeps up with the actual situation. ■



BỆNH VIỆN ĐA KHOA HOÀNG AN

Hết lòng vì người bệnh

Địa chỉ khám chữa bệnh tin cậy

Tiến sĩ – Bác sĩ Nguyễn Văn Ngẫu, Giám đốc Bệnh viện cho biết: Mặc dù là cơ sở khám chữa bệnh tư nhân nhưng Hoàng An đã mạnh dạn đầu tư nhiều thiết bị y tế hiện đại như: Máy mổ nội soi; máy siêu âm màu 5D thế hệ mới; máy Laser CO2 điều trị các bệnh về da; máy CT-Scanner; hệ thống máy xét nghiệm đông máu, miễn dịch, tiểu ung thư... Hiện Bệnh viện có 8 khoa, 5 phòng chức năng và khu điều trị nội trú cùng các phòng điều trị, lưu trú theo yêu cầu cho bệnh nhân với tổng số 100 giường bệnh.

Năm 2017, Bệnh viện được Sở Y tế và Bảo hiểm Xã hội tỉnh Thái Bình phê duyệt triển khai các kỹ thuật chuyên sâu như phẫu thuật nội soi cắt túi mật, cắt dạ dày, tá tràng, sỏi niệu quản, u nang buồng trứng và các phẫu thuật chấn thương phức tạp khác như gãy cổ xương đùi, xương cánh tay... Ngoài ra, Hoàng An đã xây dựng hệ thống Labo xét nghiệm đạt chuẩn an toàn sinh học; lắp hệ thống chạy oxi và gọi cấp cứu đến các phòng bệnh.

Những năm qua, Bệnh viện luôn quan tâm phát triển nguồn nhân lực thông qua các giải pháp tuyển dụng mới, mời các y bác sĩ nguyên là trưởng, phó khoa ở các bệnh viện lớn của tỉnh tham gia khám chữa bệnh. Trong số 108 cán bộ, nhân viên của Bệnh viện có 32 bác sĩ chuyên khoa với trình độ chuyên môn cao, nhiều kinh nghiệm chịu trách nhiệm khám và điều trị cho bệnh nhân.

Hoàng An luôn lấy chữ tín, chất lượng khám chữa bệnh làm đầu, tạo thuận tiện nhất cho bệnh nhân; đảm bảo công bằng trong khám chữa bệnh có hoặc không BHYT. Khu vực chờ khám và tiếp đón người bệnh đảm bảo rộng rãi, có các bảng chỉ dẫn, hướng dẫn quy trình khám bệnh; công khai bảng giá viện phí, niêm yết hòm



Từ một phòng khám thành lập năm 2007, đến nay, Bệnh viện Đa khoa Hoàng An đã trở thành cơ sở y tế tư nhân có chất lượng và uy tín hàng đầu tại Thái Bình. Điều đó xuất phát từ sự gắn kết với địa phương của tập thể y, bác sĩ Bệnh viện cùng phương châm “Hết lòng vì người bệnh”.

thư góp ý, số điện thoại đường dây nóng... để tiếp nhận phản ánh và hỗ trợ bệnh nhân.

Năm 2019, Bệnh viện đã khám và điều trị cho trên 55.000 lượt bệnh nhân, trong đó có trên 50.000 lượt bệnh nhân có BHYT; điều trị nội trú cho 3.000 lượt bệnh nhân; không có bệnh nhân nào tử vong; tỷ lệ khỏi bệnh, thuyên giảm chiếm trên 90%. Hoàng An còn là một trong số ít bệnh viện tại Thái Bình đã thành lập tổ chăm sóc khách hàng, chủ động thăm hỏi tư vấn cho bệnh nhân sau khi ra viện.

Nỗ lực phục vụ người dân tốt hơn

Song hành với công tác khám, chữa bệnh, Bệnh viện Hoàng An còn triển khai nhiều hoạt động mang tính nhân văn như xây dựng quỹ tình thương thông qua sự đóng góp của tập thể y bác sĩ Bệnh viện, hỗ trợ tiền viện phí, tặng quà cho những người bệnh nghèo. Đặc biệt, Bệnh viện

thường xuyên phối hợp với một số doanh nghiệp dược và cơ quan nhà nước trên địa bàn tổ chức thăm khám và cấp thuốc miễn phí cho người nghèo, đối tượng chính sách trong tỉnh.

Để phát huy thương hiệu, hình ảnh Hoàng An tích cực xây dựng văn hóa bệnh viện, 100% các khoa phòng cam kết không nhận phong bì của người bệnh. Đội ngũ y, bác sĩ, điều dưỡng luôn được trau dồi phong cách tận tụy, hết lòng, có quy tắc ứng xử, thái độ chuẩn mực khi chăm sóc, chữa trị cho bệnh nhân.

Hiện nay, Hoàng An đã được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Trung tâm Kỹ thuật và Điều trị theo yêu cầu, vốn đầu tư khoảng 100 tỷ đồng. Trong đó, xây dựng tòa nhà 7 tầng nhằm mở rộng không gian Bệnh viện, đầu tư các trang thiết bị mới, nâng công suất giường bệnh điều trị nội trú... và hướng tới việc thành lập Trung tâm chấn thương chỉnh hình và phục hồi chức năng cũng như Chi nhánh của Bệnh viện K đặt tại đây.

Để chăm sóc bệnh nhân tốt hơn, Bệnh viện phải đầu tư lớn hơn dẫn đến chi phí khám chữa bệnh cao trong khi đời sống đại bộ phận người dân còn khó khăn. Không chỉ “gồng mình” để cân đối bài toán đầu tư phát triển, đa dạng hóa dịch vụ, Hoàng An cũng gặp những khó khăn về thủ tục hành chính và không tiếp cận được nguồn vốn vay. Tuy vậy, bà Vũ Thị Thủy, Chủ tịch HĐQT Bệnh viện Hoàng An khẳng định: Với đội ngũ cán bộ có trình độ, năng lực và phẩm chất tốt, yêu nghề, tập thể cán bộ, nhân viên Hoàng An sẽ nỗ lực không ngừng hoàn thành các mục tiêu đề ra và ngày càng phục vụ người dân tốt hơn. ■



BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN THÁI BÌNH

PHÁT TRIỂN Y DƯỢC CỔ TRUYỀN KẾT HỢP
VỚI Y DƯỢC HIỆN ĐẠI

NGUYỄN HỒNG VIỆT

BÁC SĨ CK II, GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC
CỔ TRUYỀN THÁI BÌNH

Hiện nay, Bệnh viện có quy mô 390 giường bệnh, 7 phòng chức năng, 13 khoa lâm sàng, cận lâm sàng cùng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn, yêu nghề và tận tâm với người bệnh.

Năm 2020, Bệnh viện Y học cổ truyền Thái Bình không được cấp ngân sách chi thường xuyên, đồng nghĩa với việc thực hiện tự chủ tài chính, đặt ra cho Ban lãnh đạo Bệnh viện phải tăng cường công tác quản lý, thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, đổi mới cơ chế, đổi mới phong cách thái độ phục vụ, nâng cao chất lượng khám bệnh chữa bệnh và cung cấp các dịch vụ y tế có chất lượng với phương châm: “Lấy người bệnh làm trung tâm phục vụ”.

Vấn đề phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao được Bệnh viện đặc biệt chú trọng. Với trên 220 cán bộ, viên chức người lao động, Bệnh viện có 55 bác sĩ (15 bác sĩ đa khoa, 40 bác sĩ y học cổ truyền, trong đó 4 bác sĩ CKII, 2 thạc sĩ, 15 bác sĩ CKI). Năm 2020, Bệnh viện lên kế hoạch tuyển dụng, thu hút thêm các bác sĩ đa khoa, chuyên khoa; tiếp tục cử các cán bộ học sau đại học, các khóa đào tạo chuyên sâu nhằm nâng cao trình độ chuyên sâu kết hợp giữa y học cổ truyền và y học hiện đại.

Về chuyên môn kỹ thuật, Bệnh viện triển khai đầy đủ các kỹ thuật y học cổ truyền, phục hồi chức năng theo phân cấp. Bệnh viện có phòng khám đa khoa với 12 bàn khám từ khám Nội, Nội tiết, Nội cơ xương khớp, Ngoại – chấn thương, Sản phụ khoa, Răng hàm mặt, Tai mũi họng, Da liễu, Y học cổ truyền. Các kỹ thuật cận lâm sàng đáp ứng yêu cầu chuyên môn. Bên cạnh việc duy trì, phát triển các bài thuốc quý về y học cổ truyền, Bệnh viện còn phát huy thế mạnh trong chế biến và sản xuất được nhiều chế phẩm thuốc đông dược, thuốc phục vụ điều trị tại Bệnh viện.

Y đức, tinh thần thái độ phục vụ được Bệnh viện đặt lên hàng đầu, làm hài lòng các đối tượng bệnh nhân chủ yếu là người già, bệnh mạn tính, điều kiện kinh tế khó khăn. Bên cạnh đó, công tác cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, thẻ khám bệnh thông tin, tổ chức chăm sóc khách hàng và hệ thống vận chuyển mẫu xét nghiệm tự động ... đã giúp bệnh nhân được tiếp cận dịch vụ một cách thuận lợi nhất, nhanh nhất, rút ngắn tối đa thời gian chờ đợi.

Cơ sở hạ tầng khang trang, sạch sẽ, thoáng mát, đầy đủ điều hòa, quạt mát, nước uống, công trình vệ sinh khép kín từ khu khám bệnh, khu điều trị nội trú, khu dịch vụ yêu cầu đảm bảo điều kiện tốt nhất cho người bệnh, ấm về mùa đông, mát về mùa hè. Hệ thống trang thiết bị y tế đầy đủ, hiện đại hoàn toàn có thể đáp ứng cho 500 lượt bệnh nhân khám bệnh và 400 lượt bệnh nhân điều trị nội trú mỗi ngày.

Trong thời gian ảnh hưởng của đại dịch COVID 19, Bệnh viện Y học cổ truyền Thái Bình đã nghiêm túc triển khai các biện pháp phòng chống dịch theo chỉ đạo của tỉnh và của ngành Y tế ở mức độ cao nhất. Cụ thể là kiểm tra thân nhiệt, khai thác tiền sử, quản lý bệnh nhân, nhân viên, người nhà, khách đến thăm và làm việc tại Bệnh viện. Phát huy nguồn lực tại chỗ, chủ động sản xuất nước sát khuẩn tay nhanh, kính chống giọt bắn và máy sát khuẩn tay nhanh, nhiều labo rửa tay được thiết lập. Các bệnh nhân, đối tượng nghi ngờ đều được chuyển đi cách ly đúng quy định.

Định hướng trong thời gian tới, Bệnh viện sẽ phát triển toàn diện y dược cổ truyền, tăng cường kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại nhằm bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới. Xây dựng Bệnh viện thành bệnh viện đa khoa y dược cổ truyền theo đúng tinh thần của Quyết định số 1893/QĐ-TTg ngày 25/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phát triển y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại đến năm 2030 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Bệnh viện Y học cổ truyền Thái Bình lần thứ V nhiệm kỳ 2020 – 2025 đã đề ra. ■

Bệnh viện Y học cổ truyền Thái Bình là bệnh viện hạng II tuyến tỉnh có chức năng nhiệm vụ khám chữa bệnh đa khoa bằng phương pháp y học cổ truyền, y học cổ truyền kết hợp với y học hiện đại và phục hồi chức năng, khám chữa bệnh BHYT ban đầu cho trên 20.000 người dân trên địa bàn Thành phố Thái Bình. Đồng thời Bệnh viện nghiên cứu khoa học, thừa kế bảo tồn và phát triển y dược học cổ truyền tại tỉnh.



THAI BINH TRADITIONAL MEDICINE HOSPITAL

Blending Traditional Medicine with Modern Medicine

NGUYEN HONG VIET

LEVEL 2 SPECIALIST PHYSICIAN, DIRECTOR OF
THAI BINH TRADITIONAL MEDICINE HOSPITAL

Currently, the hospital has 390 beds, seven functional department, 13 clinical and paraclinical departments and a strong force of qualified, dedicated employees.

In 2020, Thai Binh Traditional Medicine Hospital is not provided with a regular budget, meaning that it has to run on its own income. This forces the leadership to strengthen management, apply consistent solutions, renovate mechanisms and service attitude, improve medical quality and supply the best medical services in line with its working principle "Placing patients at the heart of service."

The hospital always pays high attention to developing high-quality human resources. It has over 220 employees, including 55 physicians (15 general physicians, 40 traditional medicine physicians, including four level 2 specialist physicians, 2 masters and 15 level 1 specialist physicians). In 2020, the hospital planned to recruit and attract more general and specialized doctors, send more postgraduate employees to intensive training courses to improve the intensive level of combining traditional medicine and modern medicine.

Technically, the hospital applies all traditional medicine techniques to disease treatment and rehabilitation. The hospital has a general clinic with 12 examination and diagnosis tables for internal, endocrinological, musculoskeletal, surgical, obstetrical, gynecological, maxillofacial and dermatological tests. Subclinical techniques meet professional requirements. In addition to maintaining and developing precious remedies using traditional medicine, the hospital promotes its strengths in processing and producing traditional drugs and treatment.

Thai Binh Traditional Medicine Hospital is a level 2 provincial hospital assigned to provide general medical examination and treatment using traditional medicine and combined traditional and modern medicine, rehabilitate human functions, and provide medical services for insured people for over 20,000 people in Thai Binh City. At the same time, the hospital conducts scientific research, upholds and develops traditional medicine in Thai Binh province.

Medical ethics and service attitude are seriously upheld to please patients, most of whom are poor, elderly and have chronic diseases. Besides, streamlined administrative procedures, information technology, patient cards, customer care teams and automatic test sample transfer system help patients have access to services in the most convenient, fastest and shortest way possible.

The spacious air-conditioned facility, drinking water and modern water closets from clinical sections to inpatient treatment areas and service areas provide best service for patients around the year. The complete and modern medical equipment system can examine 500 patients and treat 400 inpatients a day.

During the COVID-19 pandemic outbreak, Thai Binh Traditional Medicine Hospital seriously implemented preventive measures guided by the province and health authorities. Specifically, all patients

and visitors had body temperature checked and declared medical history when they came to the hospital. It uses local resources for this work, proactively produced hand sanitizers, face shields and installed hand washing sinks. Patients and suspected persons were transferred to quarantine places.

In the coming time, the hospital will comprehensively develop traditional medicine and pharmacy and strengthen the combination of traditional medicine and modern medicine to protect, care and improve people's health in the new context. Thai Binh Traditional Medicine Hospital will strive to become a general traditional medicine hospital as per the Prime Minister's Decision 1893/QĐ-TTg dated December 25, 2019 on modern traditional medicine development program to 2030 and the Resolution of the 5th Party Congress of Thai Binh Traditional Medicine Hospital in the 2020-2025 term. ■



Sau 20 năm hình thành và phát triển, Bệnh viện Phụ sản Thái Bình đã trở thành bệnh viện hạng II tuyến tỉnh với 306 cán bộ, 19 khoa phòng gồm: 6 phòng chức năng, 8 khoa lâm sàng, 5 khoa cận lâm sàng và 400 giường bệnh. Hiện nay, Bệnh viện đã mở rộng nhiều dịch vụ, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và trang thiết bị y tế để đáp ứng tốt nhất cho nhu cầu của người dân.

BỆNH VIỆN PHỤ SẢN THÁI BÌNH MỞ RỘNG DỊCH VỤ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG KHÁM CHỮA BỆNH

Giai đoạn đầu thành lập, Bệnh viện chỉ có quy mô 75 giường kế hoạch, 81 cán bộ, viên chức (CBVC) phân bố ở 14 khoa phòng. Trước những khó khăn do cơ sở vật chất nghèo nàn, thiếu thốn, nhân lực mỏng, vừa phải ổn định tổ chức, vừa thực hiện chuyên môn, Ban lãnh đạo và tập thể CBVC đã đoàn kết, quyết tâm khắc phục mọi khó khăn và xác định cho mình hướng đi để phát triển.

Từ năm 2002, Bệnh viện Phụ sản Thái Bình đã tự hào là một trong những đơn vị triển khai phẫu thuật nội soi sớm nhất các tỉnh khu vực phía Bắc. Đến nay, nội soi đã phát triển trở thành kỹ thuật thường quy, giải quyết được hầu hết các trường hợp tổn thương phức tạp tại vòi tử cung, buồng trứng, tử cung... và thực hiện thành công nhiều kỹ thuật cao như mổ nội soi trong sản phụ khoa, điều trị vô sinh hiếm muộn. Bước tiến vượt bậc của Bệnh viện còn được thể hiện ở các chỉ số khám chữa bệnh tăng gấp 5-7 lần so với buổi ban đầu. Nếu như trước đây, những bệnh nhân cần phẫu thuật nội soi cắt tử cung hoàn toàn, cắt tử cung bán phần, bóc nhân xơ, u buồng trứng... đều phải chuyển lên tuyến trên thì nay đã có thể thực hiện ngay tại Bệnh viện Phụ sản Thái Bình nhờ đội ngũ y bác sĩ được đào tạo bài bản.

Không chỉ tăng cường cải cách, đổi mới phương thức, áp dụng thành tựu khoa học trong khám chữa bệnh, Bệnh viện còn tích cực nâng cao tinh thần thái độ phục vụ người bệnh, từng bước mở rộng xã hội hóa điều trị theo yêu cầu với nhiều loại hình dịch vụ để người bệnh tự nguyện lựa chọn. Với chủ trương xã hội hóa trong y tế của ngành, năm 2015, Bệnh viện đã đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên môn và triển khai khoa Khám chữa bệnh yêu cầu và Khoa Điều trị tự nguyện với toàn bộ trang thiết bị mới và hiện đại, mua sắm các phương tiện kỹ thuật thực hiện các

kỹ thuật chuyên sâu về Sản phụ khoa - Vô sinh hiếm muộn - Sơ sinh... Việc triển khai thành công công tác xã hội hóa đã góp phần đáp ứng tốt được nhu cầu chăm sóc chất lượng cao, được nhiều người bệnh ủng hộ, nâng cao sự hài lòng của người bệnh. Bệnh viện cũng đã nghiêm cấm việc nhân viên nhận phong bì của người bệnh, tạo được sự hài lòng của người dân.

Mỗi năm, Bệnh viện cử trên 50 lượt cán bộ đi học tập, tiếp nhận kỹ thuật mới từ các bệnh viện tuyến trên. Công tác đào tạo tại chỗ cũng được chú trọng qua các buổi hội thảo khoa học với sự hỗ trợ của các chuyên gia đầu ngành. Cùng với đó là nhiều lớp tập huấn về quản lý và cải tiến chất lượng, sử dụng thuốc, chăm sóc bệnh nhân an toàn, bảo vệ môi trường Bệnh viện.

Năm 2020, trước tình hình dịch Covid-19 ngày càng diễn biến phức tạp, Bệnh viện đã tích cực, chủ động thực hiện tốt các chỉ đạo của Chính phủ, cùng địa phương, tổ chức phòng chống dịch hiệu quả theo quy trình đã được xây dựng từ khi bắt đầu xuất hiện dịch, không để có ca bệnh lây nhiễm covid-19 trong Bệnh viện. Với tinh thần chủ động, sáng tạo, CBVC Bệnh viện cũng xây dựng được các sáng kiến kỹ thuật mới, điển hình là máy phun khử khuẩn tự chế, máy sát khuẩn tay nhanh tự động. Các công cụ này dễ làm, dễ sử dụng, tiết kiệm nguồn lực và được ứng dụng rộng rãi tại đơn vị cũng như cung cấp cho nhiều cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

Bác sĩ Đoàn Duy Mạnh, Giám đốc Bệnh viện cho biết: Từ việc thực hiện chăm sóc và điều trị theo yêu cầu, nhân viên y tế cũng nâng cao hơn năng lực, ý thức, tinh thần thái độ hướng tới sự hài lòng của người bệnh khi thực sự coi người bệnh là khách hàng, trung tâm phục vụ thay vì là đối tượng ban ơn... Qua đó đã góp phần nâng tầm vị thế Bệnh viện, góp phần cùng ngành Y tế nâng cao chất lượng chăm sóc bảo vệ sức khỏe nhân dân. ■



BỆNH VIỆN MẮT THÁI BÌNH

Tạo niềm tin đối với nhân dân

Với việc chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; ứng dụng kỹ thuật hiện đại và nhất là tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ, Bệnh viện Mắt Thái Bình đã tạo niềm tin, sự hài lòng của người dân khi đến thăm, khám chữa bệnh.

Th.s.Bác sĩ Nguyễn Quang Lịch, Giám đốc Bệnh viện Mắt Thái Bình chia sẻ: Tiền thân là Đội lưu động phòng chống mắt hột ra đời năm 1956, Trạm Mắt năm 1965, Trung tâm Mắt năm 2000, đến ngày 21/3/2008, Bệnh viện Mắt Thái Bình được thành lập, hiện là bệnh viện chuyên khoa hạng II có quy mô 110 giường bệnh, 120 cán bộ nhân viên tại 12 khoa, phòng. Năm 2019, Bệnh viện đã khám chữa bệnh cho 50.000 lượt bệnh nhân; khám, điều trị nội trú cho 10.000 lượt, trong đó phẫu thuật tại bệnh viện 6.500 ca, góp phần tích cực vào công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Những năm gần đây, Bệnh viện luôn chú trọng nghiên cứu, tiếp thu kỹ thuật mới; ứng dụng các kỹ thuật nhân khoa tiên tiến trong khám chữa bệnh và giải phóng mù lòa như: Phẫu thuật thay thủy tinh thể bằng phương pháp Phaco, chụp cắt lớp đáy mắt, Laser YAG điều trị, do thị trường tự động... Việc phát triển nguồn nhân lực có chuyên môn, tay nghề và tâm huyết với nghề nghiệp luôn được lãnh đạo Bệnh

viện quan tâm thông qua nhiều giải pháp như tuyển dụng mới, tạo điều kiện cho cán bộ trẻ tham gia đào tạo nâng cao chuyên môn, mời các chuyên gia tập huấn nghiệp vụ và phong cách phục vụ. Hiện Bệnh viện có 30 bác sĩ, đa số tuổi đời còn trẻ và có tỷ lệ đào tạo sau đại học 90%.

Bệnh viện cũng triển khai nhiều biện pháp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh như: Chuyển sang trụ sở làm việc mới có mặt bằng rộng hơn, khang trang; sắp xếp, bố trí các khoa phòng, cán bộ hợp lý, cải tiến quy trình, thủ tục khám bệnh. Bệnh viện còn thường xuyên cử cán bộ tiếp phục vụ người bệnh sớm 30 phút so với giờ quy định để giải phóng nhanh người bệnh, tránh chờ lâu. Lãnh đạo

Bệnh viện và lãnh đạo khoa thường xuyên nhắc nhở, rút kinh nghiệm, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện 12 điều quy định về y đức và quy tắc ứng xử tại nơi đón tiếp người bệnh. Ngoài ra, Bệnh viện đẩy mạnh phong trào “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của người cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”, tổ chức thường trực, tiếp nhận và trực đường dây nóng để giải quyết kịp thời những ý kiến phản ánh trong quá trình đến khám chữa bệnh, tạo niềm tin đối với nhân dân.

Giám đốc Nguyễn Quang Lịch cho biết: Trong thời gian tới, Bệnh viện sẽ tập trung đào tạo chuyên sâu các y, bác sĩ; thực hiện hiệu quả công tác xã hội hóa trong khám, chữa bệnh; mua sắm trang thiết bị hiện đại nhằm nâng cao chất lượng và dịch vụ. Qua đó, xây dựng và khẳng định vị trí Bệnh viện Mắt - một bệnh viện chuyên khoa hạng II chất lượng cao, địa chỉ tin cậy về chăm sóc mắt cho nhân dân trong và ngoài tỉnh. ■

“ Bệnh viện Mắt Thái Bình đã góp phần tích cực vào thành tích chung rất đáng tự hào của ngành Y tế trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân trong tỉnh - Phát biểu của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình Nguyễn Thị Linh nhân kỷ niệm 10 năm thành lập Bệnh viện ngày 28/7/2019. ”



Nhà máy TBS Sóng Trà, nơi làm việc của hàng nghìn lao động tại tỉnh Thái Bình

TBS và hành trình xác lập vị thế mới cho ngành da giày Việt Nam

Với lòng tin vào tài trí và khả năng của người Việt Nam, ba mươi năm qua, ông **Nguyễn Đức Thuấn**, Chủ tịch Hội đồng quản trị TBS Group cùng đồng đội đã gây dựng và phát triển TBS nhằm chứng minh tiềm năng của ngành công nghiệp nước nhà trên thương trường quốc tế.

Được thành lập từ năm 1989, trải qua hơn 30 năm đổi mới và phát triển, TBS Group đã vươn lên trở thành một trong những doanh nghiệp sản xuất công nghiệp thời trang và đầu tư, phát triển bất động sản có uy tín trong khu vực và quốc tế.

Bắt đầu chỉ với 1 xưởng sản xuất da giày nhỏ, bằng những định hướng, chiến lược đổi mới và chính sách kiện toàn hệ thống chuỗi cung ứng đã đưa TBS Group phát triển bền vững. TBS Group ngày nay đã góp phần chuyển đổi thành công giá trị công nghệ, tài nguyên con người,... thành giá trị cộng thêm cho khách hàng, được khách hàng đánh giá là đối tác đóng vai trò chiến lược và là

mắt xích quan trọng trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Trong sản xuất công nghiệp thời trang, đặc biệt là ngành da giày, TBS Group là đơn vị dẫn đầu tại Việt Nam. Ngày càng nhiều đơn hàng lớn với các thương hiệu giày dép nổi tiếng thế giới được ký kết như: Decathlon, Skechers, Wolverine,... là minh chứng cho sự phát triển bền vững không ngừng và sự đúng đắn trong định hướng đổi mới, đầu tư cho tương lai của lãnh đạo TBS Group.

Đằng sau những thành tựu đáng tự hào của TBS Group là câu chuyện về người con của quê hương Thái Bình, ông Nguyễn Đức Thuấn – Chủ tịch TBS Group. Từ nỗi niềm trăn trở ngày bé, khi nhìn thấy cảnh quê hương, đất nước gặp nhiều khó khăn



TBS đã làm chủ được toàn bộ công nghệ sản xuất giày, bảo đảm cung ứng 90% lượng thành phẩm cho Ngành Da giày TBS

vất vả, trong ông luôn có một khao khát có thể làm gì đó để giúp cho quê hương, đất nước mình trở nên giàu mạnh, sánh vai với các cường quốc năm châu. Đến tuổi trưởng thành, vẫn mang trong mình những ý chí và khát vọng ấy, sau thời gian rèn luyện trong quân đội, ông lại miệt mài đèn sách để chuẩn bị hành trang cho mình sau này gây dựng và giúp đỡ cho nền kinh tế nước nhà.

Ngay sau ngày xuất ngũ, ông cùng hai đồng đội của mình là ông Cao Thanh Bích và Nguyễn Thanh Sơn tham gia ngay vào mặt trận kinh tế với suy nghĩ và kế hoạch táo bạo gây dựng doanh nghiệp. Từ đầu mốc bắt đầu năm 1989, “đứa con” ấy sau này đã trở thành một trong những tập đoàn sản xuất giày lớn nhất Việt Nam mang tên TBS Group, vươn tầm quốc tế.

Đổi mới để phát triển bền vững

Đồng hành với việc phát triển các ngành nghề kinh doanh, TBS Group đã áp dụng nhiều công cụ quản trị tiên tiến như hệ thống quản trị ERP của SAP trong các lĩnh vực quản trị kinh doanh, nhân sự, kho tàng... Ứng dụng Lean Manufacturing trong tổ chức sản xuất và liên tục đào tạo, trang bị kiến thức cho cán bộ quản trị, điều hành các cấp.

Không chỉ lớn mạnh về quy mô, TBS đang ngày càng trở thành doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả, với hệ thống nhà máy, kho xưởng trải dài từ Bắc vào Nam của TBS Group đã tạo công ăn việc làm, chăm lo đời sống cho trên dưới 50.000 lao động, trở thành một doanh nghiệp trong nước có hoạt động vươn ra khu vực và quốc tế, góp phần tạo nên diện mạo mới cho nền kinh tế Việt Nam.

Mỗi một ngành, mỗi một nhà máy của TBS đều có những thành tựu nhất định, trong số đó phải kể đến Nhà

máy TBS Sông Trà. Bằng tầm nhìn xa và chiến lược di chuyển sản xuất về khu vực có khả năng thu hút lao động bền vững của lãnh đạo, TBS Sông Trà đã được ra đời ngay trên mảnh đất “quê lúa, đất nghề” Thái Bình, cũng chính là quê hương của ông Nguyễn Đức Thuấn. Nhà máy TBS Sông Trà đã và đang thực hiện tốt vai trò của một doanh nghiệp đi đầu trong công tác chấp hành pháp luật, tạo việc làm và chăm sóc đời sống cho hơn 2.000 lao động, đóng góp tích cực vào phát triển ngành sản xuất công nghiệp thời trang và kinh tế địa phương của tỉnh Thái Bình.

Trong suốt hơn 5 năm hình thành và phát triển, sản lượng toàn nhà máy tính đến nửa đầu năm 2020 đạt trên 3 triệu sản phẩm túi. Nhà máy đã và đang tập trung vào sứ mệnh sản xuất ra những sản phẩm túi xách chất lượng cao, tạo ra giá trị tốt nhất cho khách hàng, dẫn đầu ngành công nghiệp túi xách ba lô trong nước.

Ngoài ra, Nhà máy TBS Sông Trà sẽ tập trung chủ lực vào việc sản xuất đơn hàng Vera Bradley, bố trí layout mặt bằng phù hợp, hoàn thiện quy trình sản xuất, cải tiến, nâng cao năng suất lao động. Mục tiêu từ năm 2020 trở đi, đưa Vera trở thành khách hàng chủ lực thứ 2 của Nhà máy, có đối trọng tương đương với khách hàng Decathlon.

Cùng với lịch sử hoạt động hơn 30 năm của TBS Group, hành trình của TBS Sông Trà Thái Bình vẫn còn dài, tiềm năng phát triển còn lớn. Điều này được bảo chứng bởi kết quả thành công của TBS Group sau một quãng đường dài đầy chông gai thử thách. Thử thách sẽ vẫn còn tiếp tục cho ngành da giày nói chung và cho từng cán bộ và nhân viên TBS nói riêng. Bên cạnh việc cần thiết phải cân nhắc kỹ lưỡng trước khi đầu tư vào công nghệ mới, cũng như hệ thống các quy trình quản lý phải đạt chuẩn mực quốc tế, thách thức về nguồn nhân lực và đào tạo, công tác phát triển và đảm bảo vùng nguyên liệu... TBS Group phải đo lường và nhận thức được những chuyển biến của xu hướng thị trường, rủi ro chung của nền kinh tế và của ngành công nghiệp sản xuất thời trang trong

tương lai. Sự phối hợp nhịp nhàng giữa bộ phận, các phòng ban, giữa cấp lãnh đạo với nhân viên, cùng với kinh nghiệm, bản lĩnh sẽ giúp TBS Group nâng cao “sức đề kháng” và tính cạnh tranh bền vững cho doanh nghiệp mình.

Như câu nói của doanh nhân Nguyễn Đức Thuấn đã luôn luôn đặt cho bản thân và tập thể tiêu chí vững vàng “với lòng trong, chân bền, mắt sáng”, tin chắc những điều thế giới làm được, ắt ta làm được. ■



TBS Group hiện đang tập trung đầu tư và phát triển 2 nhóm ngành nghề chủ lực: Sản xuất công nghiệp thời trang và Đầu tư, phát triển Bất động sản



TBS and Journey to Set New Position for Vietnam's Footwear Industry

Being confident about the talent and competence of Vietnamese people, for the past thirty years, Mr. **Nguyen Duc Thuan**, Chairman of the Board of Directors of TBS Group, and his colleagues have built and developed TBS to prove the potential of the Vietnamese industry in the international market.

Established in 1989, after more than 30 years of innovation and development, TBS Group has risen to become a leading apparel producer and a real estate investor and developer in the region and in the world.

Starting with only a small leather shoes factory, innovative approaches, strategies, policies and strong supply chains, TBS Group has developed

sustainably. The group successfully transformed technological value and human resources into added value to customers and became a strategic partner of customers and an important link in the global value chain.

In the fashion industry, especially the footwear industry, TBS Group is an industry leader in Vietnam. The increasing number of big orders from world-renowned footwear

TBS Group strives to lead the domestic bag and backpack industry



brands, such as Decathlon, Skechers and Wolverine, is a testament to the continuous sustainable development and the right approach to innovation and investment for the future, set by TBS Group leaders.

Behind the proud achievements of TBS Group is the story about a man of Thai Binh province, Mr. Nguyen Duc Thuan - President of TBS Group. In his childhood when he witnessed hardships in his homeland, he always desired to do something helpful for the country and hoped to make the country as rich and strong as powerful nations in the world. When he was an adult, he still kept these aspirations. After he returned from the army, he continued to study to realize his aspirations.

Immediately after discharge from the army, he and his two teammates, Cao Thanh Bich and Nguyen Thanh Son, joined the economic front with bold thinking and plans to build a business. Since the beginning of 1989, their brainchild, TBS Group, has today become one of the largest shoemakers in Vietnam and reached the international level.

Innovations for sustainability

While developing its business scope, TBS Group has applied many advanced management tools such as SAP ERP management system to business administration, personnel and warehousing. The group applied Lean Manufacturing to manufacturing and continually trained administrators and

executives at all levels.

Currently, TBS Group is focusing on investing and developing six key business fields: Footwear manufacturing, bag manufacturing, real estate and infrastructure investment - business - management, port and logistics, travel, and trade in services. Not only growing in size, TBS is becoming a well-performing company with a nationwide factory and warehouse system which now hires around 50,000 employees. The group has also expanded its business to regional and global markets, thus creating a new face for the Vietnamese economy.

Each business and each factory of TBS Group has certain achievements. TBS Song Tra Factory is a typical example. With the group's vision and strategy of relocating production facilities to areas capable of forming a sustainable workforce, TBS Song Tra was established in Thai Binh province where the TBS Group President was born. The factory, which is well-known for law observance, provides jobs for more than 2,000 employees and actively develops the fashion industry and the economy of Thai Binh province.

After more than five years of development, the factory's output reached over 3 million bags by the first half of 2020. It makes high-quality bags, creates the best value for customers and leads the backpack-handbag sector in the country.

In addition, TBS Song Tra Factory will focus on fulfilling the orders from Vera Bradley, appropriately arrange the layout, complete the production process, and improve labor



“ TBS Group is focusing on investing and developing two key business fields: Fashion industry and real estate investment and development . ”

productivity. From 2020 onwards, it will make Vera the second crucial customer which is as important as Decathlon.

Led by TBS Group's 30-year development history, the journey of Thai Binh province-based TBS Song Tra is still long and its development potential remains huge. This is evidenced by the group's successful results after a long and challenging journey. The challenge will be present to the footwear industry in general and to each TBS staff in particular. In addition to well-prepared investment in new technology, world-class management systems, challenges in human resources and training and input supply, TBS Group must measure and understand changes in market trends, economic risks and sector risks. The smooth coordination between the company with authorities and between managers and employees will help TBS Group improve its resistance and sustainable competitiveness.

According to President Nguyen Duc Thuan, with a pure heart, a strong footing and sharp vision, we can do whatever the world can, if we believe in it. ■



DOANH NHÂN NGÔ VĂN PHÁT

KHÁT VỌNG CỐNG HIẾN NHỮNG ĐIỀU TỐT ĐẸP NHẤT CHO QUÊ HƯƠNG

Trong tâm niệm của doanh nhân Ngô Văn Phát, Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Phú Thành, thành công của doanh nghiệp không chỉ đo bằng lợi nhuận. Với ông, kinh doanh phải gắn liền với trách nhiệm xã hội. Doanh nghiệp phát triển thì đối tác và người lao động làm việc trong doanh nghiệp cũng phải phát triển

Được tin tưởng lựa chọn thi công tuyến đường 221A, Tập đoàn Phú Thành đang nỗ lực xây dựng con đường này đạt chất lượng tốt nhất, đẹp nhất, mở hướng tương lai, tạo đà phát triển cho quê hương Thái Bình.

Tiếp sức cho quê hương xây dựng nông thôn mới

Sinh ra trong gia đình có bố là thầy giáo nên Ngô Văn Phát ham học hỏi, có tinh thần tương thân tương ái. Khi bố mất, là con trai trưởng, ông đã phải nghỉ học sớm để bươn chải giúp mẹ nuôi năm anh chị em. Ông Phát bộc bạch thuở còn nghèo khó, ông đã tự hứa với mình là nhất định phải thành công và quay về góp phần xây dựng quê hương. Đó là động lực cho ông có thêm tinh thần quyết chí lập nghiệp, làm giàu.

Là một doanh nhân tầm cỡ nhưng ở ông vẫn toát lên sự bình dị, gần gũi. Trong những năm qua, ông đã ủng hộ quê hương hàng chục tỷ đồng, được Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình tặng Bằng Ghi công vì những đóng góp tích cực cho phong trào xây dựng nông thôn mới (NTM) ở Tiền Hải. Sự ủng hộ của ông góp phần tiếp sức cho Nam Hưng





chuyển mình trong xây dựng NTM như hỗ trợ xây dựng trường mầm non, trường tiểu học, hàng nghìn mét đường giao thông nông thôn theo đúng tiêu chí... Ông cũng thường xuyên quan tâm đến những người có hoàn cảnh khó khăn, người già đồng thời ủng hộ vào Quỹ Khuyến học, Quỹ Tấm lòng vàng của địa phương, đón nhận hàng trăm con em quê hương ra làm việc tại công ty với mức lương ổn định. Lần nào về thăm gia đình, dù gấp gáp ông vẫn dành thời gian đến thăm bà con làng xóm, chia sẻ khó khăn, tặng quà cho họ.

Đặc biệt, doanh nhân Ngô Văn Phát cho rằng: thêm những người bạn, thêm những đối tác và được mọi người quý mến đó là điều thành công nhất trong chặng đường kinh doanh ông đã trải qua.

Con đường nối những niềm vui

Là người con của quê hương Thái Bình, đêm nghe tiếng sóng Cồn Vành, ngày đi trên những con đường gập g簸 bao năm, hơn ai hết, ông Phát thấu hiểu giá trị, ý nghĩa mà con đường mới 221A hiện đại mang lại cho nền kinh tế của tỉnh và khu vực.

Từ nhiều năm qua, tỉnh Thái Bình nói chung và huyện Tiền Hải nói riêng đã quyết tâm đầu tư xây dựng con đường vươn ra phía biển này. Không ít nhà đầu tư, doanh nghiệp đã về tìm hiểu, khảo sát nhưng sau nhiều năm, con đường mới hiện đại thay thế con đường cũ nhỏ bé vẫn còn nguyên trên giấy.

Tuyến đường này không dài nhưng vấn đề cốt yếu là phải thi công trên nhiều địa hình phức tạp, nhiều thách thức, rủi ro. Con đường phải vượt qua 3 cầu lớn, 31 cống to nhỏ, qua 8 xã, 1 đô thị, qua nhiều làng xóm, vườn tược, cánh đồng lúa, đầm bãi ven biển, hệ thống trạm điện, lưới điện... Tất cả đều nằm ven biển với bao diễn biến khó lường về thời tiết, thiên tai, bão lũ.

Hiểu rõ những khó khăn, thách thức đó, ông Phát cùng tập thể lãnh đạo Tập đoàn Phú Thành quyết tâm xây dựng tuyến đường quan trọng này. Quyết tâm xây dựng tuyến đường 221A ngay lập tức nhận được sự ủng hộ của các cấp, các ngành và sự đồng thuận của nhân dân. Ông Phát đã chỉ đạo đội ngũ cán bộ, kỹ sư, nhân viên Tập đoàn Phú Thành xây dựng phương án thi công với nhiều kịch bản để đạt được mục tiêu số một là xây dựng con đường chất lượng tốt nhất, đẹp nhất và rút ngắn thời gian thi công. Biển khát vọng thành hiện thực, Tập đoàn Phú Thành đã tập trung lực lượng đông đảo kỹ sư giàu kinh nghiệm, công nhân tay nghề cao. Công ty đã đầu tư mới toàn bộ hệ thống máy móc hiện đại, áp dụng những biện pháp thi công tiên tiến nhất trong quá trình triển khai dự án để nâng cao chất lượng công trình và đảm bảo tiến độ thi công.



Xây dựng Cồn Vành, Cồn Thủ trở thành một thiên đường đô thị biển

Sinh ra và lớn lên trên mảnh đất quê hương Tiền Hải, thấu hiểu những giá trị to lớn mà thiên nhiên ban tặng cho Cồn Vành, Cồn Thủ, cách đây 4 năm, Tập đoàn Phú Thành đã quyết định tập trung mọi nguồn lực, nghiên cứu cơ hội đầu tư thực hiện mong ước được đóng góp xây dựng cho quê hương. Mong ước ấy đã nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của lãnh đạo cùng người dân Thái Bình và được hiện thực hóa bằng việc UBND tỉnh đồng ý chấp thuận cho Tập đoàn tài trợ Đồ án Quy hoạch Khu Đô thị, du lịch, nghỉ dưỡng, sân Golf Cồn Vành – Cồn Thủ. Cùng với đội ngũ chuyên gia khảo sát, tư vấn, thiết kế trong và ngoài nước, Tập đoàn Phú Thành quyết tâm xây dựng Cồn Vành, Cồn Thủ... trở thành khu du lịch nghỉ dưỡng chất lượng cao được bố trí ven biển kết hợp với các bãi tắm cộng đồng và quảng trường biển; khu vui chơi giải trí với các điểm đua thuyền, du ngoạn, thể thao và các loại hình giải trí đa dạng; khu thể thao sân Golf; khu du lịch văn hóa; các tuyến phố đêm; bảo tồn khu rừng ngập mặn cùng các khu cây xanh được trải dài gần với sông, biển tạo ra vùng sinh thái đặc sắc ven biển Bắc bộ, đẳng cấp quốc tế với đầy đủ các dịch vụ tiện ích, giải trí cao cấp hấp dẫn du khách trong nước và quốc tế.

Khát vọng đó đang được Tập đoàn Phú Thành cùng UBND, các sở ban ngành tỉnh Thái Bình khẩn trương triển khai và thực hiện với sự kiện khởi đầu ngày 14/4/2020, Tập đoàn đã trình bày nội dung Đồ án Quy hoạch trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Bình. Theo quy hoạch, Khu Đô thị, du lịch, nghỉ dưỡng, sân Golf Cồn Vành- Cồn Thủ bao gồm các phân khu chức năng chính như: khu sân Golf 36 lỗ, khu Casino và khách sạn nghỉ dưỡng 5 sao, khu du lịch sinh thái - tâm linh, khu công viên vui chơi giải trí cảm giác mạnh, các khu đô thị du lịch sinh thái và Cảng biển Ba Lạt...

Bằng tinh thần: "Doanh nghiệp vươn mình, Thái Bình phát triển", UBND tỉnh Thái Bình đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương phối hợp với nhà tài trợ Tập đoàn Phú Thành cùng đơn vị tư vấn tiếp tục hoàn thiện để Đồ án Quy hoạch Cồn Vành, Cồn Thủ sớm được phê duyệt, làm cơ sở thu hút đầu tư thực hiện dự án.

Tập đoàn Phú Thành mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm, ủng hộ hơn nữa của các cấp, các ngành, của người dân để cùng Tập đoàn tập trung tổng lực đưa Cồn Vành, Cồn Thủ sớm trở thành một thiên đường đô thị biển độc nhất vô nhị - "Viên ngọc xanh" lộng lẫy bên bờ biển Đông lộng gió căng buồm chào đón khách muôn phương. ■

KCN - ĐÔ THỊ - DỊCH VỤ
HẢI LONG (KCN BẢO MINH II)

Tạo tiền đề cho thành công chung của KKT Thái Bình



Được chọn là một trong 8 đơn vị tài trợ sản phẩm Đồ án quy hoạch chi tiết (QHCT) tỷ lệ 1/2.000 tại Khu kinh tế (KKT) Thái Bình, bằng năng lực, kinh nghiệm và tinh thần vào cuộc sát sao, Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng khu công nghiệp (KCN) Bảo Minh đã sớm hoàn thành Đồ án quy hoạch KCN - đô thị - dịch vụ Hải Long (KCN Bảo Minh II) với diện tích 390,41ha, một dự án được kỳ vọng là “tiên phong, năng động, hiệu quả”. Ông **Nguyễn Văn Kiểm**, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Bảo Minh đã chia sẻ với phóng viên Vietnam Business Forum: “Bảo Minh đã chuẩn bị điều kiện cần thiết và luôn nỗ lực để Dự án được triển khai sớm nhất, đem lại hiệu quả cho nhà đầu tư cũng như thành công cho KKT Thái Bình”.

Năm 2020 ghi dấu ấn 10 năm KCN Bảo Minh chính thức đi vào hoạt động, ông có thể chia sẻ về những điểm nhấn nổi bật của Bảo Minh tại tỉnh Nam Định?

Sau 10 năm hoạt động, Bảo Minh đã không chỉ gặt hái được kết quả kinh doanh tốt mà còn thành công trong việc xây dựng một KCN kiểu mẫu tại tỉnh Nam Định và cả nước.

Trước hết, KCN Bảo Minh được quy hoạch, đầu tư đồng bộ hạ tầng về giao thông nội bộ, nhà máy cấp nước sạch, xử lý nước thải, nhà ở xã hội... tạo nên một KCN xanh, thân thiện môi trường ở khu vực phía Bắc.

Bảo Minh cũng là KCN có năng lực hấp dẫn đầu tư lớn, kết quả đạt được ngoài mong đợi. Bắt đầu triển khai năm 2010 nhưng đến năm 2017, KCN Bảo Minh đã lấp đầy 100% diện tích, gồm 12/14 dự án FDI với tổng vốn 434 triệu USD, 2 dự án DDI vốn 1.800 tỷ đồng. Sản phẩm của các nhà máy trong KCN khá đa dạng và chủ yếu xuất khẩu sang thị trường Mỹ, EU, Hàn Quốc, Trung Quốc...

Một điểm nhấn nữa, công tác quản lý hạ tầng và bảo vệ môi trường (BVMT) được triển khai hiệu quả. Tại KCN Bảo Minh hiện có 2 lớp xử lý nước thải gồm: Doanh nghiệp thứ cấp đã đầu tư hệ thống thu gom, xử lý nước thải đáp ứng các tiêu chuẩn, quy định chung của Nhà nước và theo các tiêu chí, thỏa ước riêng với Ban quản lý KCN. KCN Bảo Minh cũng đầu tư Nhà máy xử lý nước thải công nghệ tiên tiến công suất 20.000m³/ngày đêm, đảm bảo nước thải đạt loại A QCVN 40:2011/BTNMT. Chất lượng nước thải được kiểm soát tại trạm quan trắc online, tự động kết nối với Trung tâm Quan trắc và Phân tích tài nguyên môi trường của Sở Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường để giám sát 24/24 giờ. Trong 10 năm qua, tại KCN không có giọt nước sản xuất công nghiệp nào chưa

được xử lý mà thải ra môi trường và Bảo Minh cũng không để xảy ra bất kỳ sự cố nào về môi trường. Bởi thế, bên ngoài hàng rào KCN, người dân vẫn sử dụng nước sản xuất và sinh hoạt bình thường. Còn các chuyên gia quốc tế đến khảo sát, nghiên cứu đều khẳng định: KCN Bảo Minh là một trong số ít KCN tại Việt Nam đã thực hiện tốt các giải pháp BVMT.

Bảo Minh được Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Bình chọn là một trong 8 đơn vị tài trợ sản phẩm Đồ án QHCT tỷ lệ 1/2.000 trong KKT Thái Bình với Dự án KCN - đô thị - dịch vụ Hải Long. Bảo Minh đã nghiên cứu, chuẩn bị thực hiện Dự án như thế nào, thưa ông?

Năm 2017, Thủ tướng Chính phủ thành lập KKT Thái Bình (Quyết định 36/2017/QĐ-TTg ngày 29/7/2017) mở ra vận hội mới để kinh tế tỉnh tăng tốc bứt phá. Sau 2 năm chuẩn bị, Quy hoạch chung xây dựng KKT Thái Bình, tỉnh Thái Bình đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (Quyết định số 1486/QĐ-TTg ngày 28/10/2019), tạo cơ sở pháp lý tiếp tục triển khai quy hoạch phân khu, chi tiết các khu chức năng và thu hút dự án đầu tư. Từ chủ trương mời gọi của tỉnh đã có hàng chục doanh nghiệp đăng ký tài trợ các đồ án quy hoạch vào KKT Thái Bình.

Ban lãnh đạo Bảo Minh sớm nhận thấy tiềm năng, dư địa phát triển to lớn của KKT Thái Bình, như hội tụ được nhiều lợi thế về vị trí, nguồn lực, tài nguyên... nhất là trong thời gian gần đây tuyến đường bộ ven biển kết nối 6 tỉnh (Quảng Ninh, Hải Phòng, Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình và Thanh Hoá) được đẩy mạnh triển khai. Chúng tôi cũng dự báo giai đoạn 2020-2022, Việt Nam sẽ có lợi thế lớn trong thu hút đầu tư khi các hiệp định thương mại tự do với EU, ASEAN,... “chín muồi”; cùng với đó là sự dịch chuyển đầu tư toàn cầu sẽ tạo ra dòng

FDI quốc tế đổ về, tạo thời cơ vàng cho các nhà đầu tư hạ tầng KCN. KKT Thái Bình còn được quy hoạch lên đến 7.000 ha đất công nghiệp sẽ là điểm đến của hàng loạt dự án công nghiệp. Có “địa lợi”, có “thiên thời”, Bảo Minh đã quyết định đầu tư tại KKT Thái Bình.

Bảo Minh đã tiếp xúc, làm việc với các cơ quan chuyên môn của tỉnh, nhất là với Ban Quản lý KKT và khẳng định được năng lực chuyên môn, tài chính, cùng sự nghiêm túc nghiên cứu, khảo sát nên được Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Bình thống nhất lựa chọn là một trong 8 đơn vị tài trợ Đồ án QHCT 1/2.000 cho Dự án KCN - đô thị - dịch vụ Hải Long. Tính từ khi được tỉnh cho phép nghiên cứu (từ tháng 5/2019) đến tháng 4/2020, Bảo Minh đã hoàn thành toàn bộ quá trình khảo sát, nghiên cứu lập đồ án quy hoạch, đồng thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Bình 2 lần. Đồ án cũng thông qua thẩm định của Sở Xây dựng và đang trong quá trình trao đổi ý kiến chuyên môn với Bộ Xây dựng theo quy định.

Là một trong 8 nhà tài trợ Đồ án, chúng tôi nhận thấy việc quy hoạch KCN đô thị - dịch vụ Hải Long phù hợp định hướng tổng quát của cả KKT Thái Bình. Chúng tôi có thể tự tin khẳng định, Bảo Minh có đủ cơ sở để triển khai dự án hiệu quả, tạo tiền đề cho thành công chung của KKT.

Bảo Minh đã và đang tiến hành hoàn thành hồ sơ quy hoạch và song hành là hoàn thành việc nghiên cứu khả thi trong khi chờ quyết định phê duyệt Đồ án. Trong thời gian này, chúng tôi cũng đã hoàn thành các bước nghiên cứu về yếu tố xã hội, điều kiện kinh tế của khu vực để định hình các bước đầu tư. Bảo Minh đã tính toán nguồn vốn 3.000 tỷ đồng đầu tư dự án, một con số không nhỏ nhưng cũng đã được bố trí sắp xếp cho việc triển khai; dự trù cho công tác giải phóng mặt bằng và đầu tư hạ tầng; chủ động kết nối các đối tác để triển khai các giải pháp BVMT, trung tâm xử lý nước thải, cấp nước sạch, năng lượng... để khi có quyết định đầu tư Bảo Minh sẵn sàng và triển khai dự án sớm nhất.

Ông có thể cho biết những điểm nổi bật của dự án cũng như sự đóng góp vào sự lớn mạnh của nền kinh tế tỉnh Thái Bình trong thời gian tới?

Có thể so sánh đơn giản: Bảo Minh đầu tư 50 triệu USD tại tỉnh Nam Định và đã thu hút được hơn 600 triệu USD từ các đơn vị thứ cấp, tạo 12 nghìn việc làm và mỗi năm đóng góp ngân sách địa phương hàng chục tỷ đồng cũng như tạo giá trị sản phẩm nhiều trăm triệu USD. Dự án KCN - đô thị - dịch vụ Hải Long tại KKT Thái Bình có vốn đầu tư gấp 3 lần tại tỉnh Nam Định nên các giá trị cũng gia tăng lớn hơn nhiều lần. Doanh nghiệp hạ tầng KCN chính là tạo đường băng cho các doanh nghiệp khác và nền kinh tế cất cánh. Bảo Minh không khoác cho dự án chiếc áo đẹp bề ngoài mà là thực



Ban lãnh đạo Công ty CP KCN Bảo Minh báo cáo Đồ án quy hoạch chi tiết KCN - đô thị - dịch vụ Hải Long với Ban thường vụ Tỉnh ủy Thái Bình

chất, bởi lợi ích dự án mang lại không phải một mà nhiều lần và đóng góp lớn cho xã hội.

Trong định hướng phát triển đến 2030, Bảo Minh sẽ ưu tiên nguồn lực tối đa cho khu vực tỉnh Nam Định và Thái Bình bởi đây là các địa phương có giá trị sản xuất công nghiệp chưa cao. Bảo Minh I đã thành công là tiền đề tốt cho Bảo Minh II phát triển và tạo hiệu ứng lan tỏa thúc đẩy thu hút đầu tư vào KKT Thái Bình.

Ông đánh giá thế nào về môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Thái Bình. Bảo Minh có đề xuất gì với các cấp chính quyền tỉnh nhằm tăng cường hiệu quả của công tác thu hút đầu tư vào KKT Thái Bình?

Môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Thái Bình trong những năm gần đây có sự cởi mở, thông thoáng hơn khá nhiều. Tỉnh cũng luôn quan tâm mở rộng hợp tác, xúc tiến đầu tư tại các tỉnh trong và ngoài nước để thu hút nguồn lực cho sự phát triển. Tuy nhiên, khó khăn hiện nay là trên địa bàn Thái Bình chưa có nhiều doanh nghiệp, dự án lớn để gắn kết các chuỗi sản xuất, tạo sức lan tỏa trong thu hút đầu tư.

Để cải thiện môi trường kinh doanh, gia tăng sức hấp dẫn về môi trường đầu tư, chúng tôi kỳ vọng tỉnh đẩy nhanh tiến độ triển khai tuyến đường bộ ven biển nhằm thay đổi hiện trạng vị trí địa lý với các địa phương xung quanh. Tỉnh cũng cần sớm ban hành các cơ chế, chính sách ưu đãi thu hút đầu tư vào KKT và các dự án tại tỉnh Thái Bình. Ngoài ra, tỉnh cần sớm lựa chọn được dự án động lực trong 8 dự án để nhanh chóng xúc tiến triển khai. Điều này có ý nghĩa rất quan trọng. Việc tỉnh lựa chọn dự án đầu tiên triển khai cũng gần giống việc chọn “khai quân” cho ván cờ; chọn khai quân chính xác sẽ mang lại thắng lợi lớn.

Trân trọng cảm ơn ông!

“ Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Bảo Minh (tiên thân là Công ty cổ phần Đầu tư VINATEX thuộc Tập đoàn Dệt may Việt Nam) hiện là chủ đầu tư KCN Bảo Minh tại huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định có quy mô 215,5 ha, trong đó giai đoạn I diện tích 175 ha, đã lấp đầy 100% diện tích với 14 dự án có tổng vốn 1.800 tỷ đồng và 434 triệu USD. ”

HAI LONG INDUSTRIAL - URBAN - SERVICE PARK (BAO MINH II INDUSTRIAL PARK)

Creating Foundation for Overall Success of Thai Binh Economic Zone

Chosen as one of eight product sponsors for the detailed planning project with a 1-to-2,000 scale in Thai Binh Economic Zone, with its capacity, experience and seriousness, Bao Minh Industrial Park Infrastructure Investment Joint Stock Company completed the planning project for 390.41-ha Hai Long Industrial - Urban - Service Park, which was expected to be a pioneering, dynamic and effective project. Mr. **Nguyen Van Kiem**, General Director of Bao Minh Industrial Park Infrastructure Investment Joint Stock Company, said to Vietnam Business Forum's reporter: "Bao Minh prepared necessary conditions and always made efforts for the project to be launched at the earliest to bring success to investors and to Thai Binh Economic Zone as a whole."

The year 2020 marks the 10-year operation of Bao Minh Industrial Park. Could you please tell us about the remarkable activities of Bao Minh in Nam Dinh province?

After 10 years of operation, Bao Minh has not only achieved good business results but also succeeded in building a model industrial park in Nam Dinh province and the whole country.

First of all, Bao Minh Industrial Park was planned and invested with a synchronous infrastructure like internal traffic, water supply plant, wastewater treatment facility and social housing to form an ecologically green industrial park in the north.

Bao Minh is strongly attractive to investors and it produced more-than-expected results. It took from 2010 to 2017 for Bao Minh Industrial Park to lease out 100% of the rentable area to 14 projects (including 12 FDI projects with a total registered capital of US\$434 million and two DDI projects with VND1,800 billion of investment capital). Products made by tenants in the industrial park are quite diverse and mainly exported to the United States, the European Union (EU), South Korea and China.

Another highlight is effective infrastructure management and environmental protection. Bao Minh Industrial Park currently has two classes of wastewater treatment. Tenants invested in wastewater collection and treatment systems to meet general regulatory standards and regulations, as well as criteria agreed with the Industrial Zone Authority. Bao Minh Industrial Park also invested in an advanced technology wastewater treatment plant with a daily processing capacity of 20,000 cubic meters, with the output meeting Grade A QCVN 40: 2011/BTNMT. Wastewater quality is controlled from an online monitoring station, automatically connected to the Center for Environmental Monitoring and

Analysis under the Department of Natural Resources and Environment, the Ministry of Natural Resources and Environment for around-the-clock monitoring. In the past 10 years, no untreated industrial water droplets from the industrial zone have been discharged into the environment and Bao Minh did not let any environmental incidents occur. Therefore, outside the fence of the industrial zone, people still use water for production and livelihoods. International experts who came to survey and research the industrial park confirmed that Bao Minh Industrial Park is one of a few industrial zones in Vietnam that has well implemented environmental protection solutions.

Bao Minh was chosen as one of eight product sponsors for the detailed planning project of Hai Long Industrial - Urban - Service Park on a 1-to-2,000 scale in Thai Binh Economic Zone. How did Bao Minh research and prepare for the project implementation?

In 2017, the Prime Minister established Thai Binh Economic Zone (according to Decision 36/2017/QĐ-TTg dated July 29, 2017), opening a new opportunity for the local economy to accelerate. After two years of preparation, the master plan on construction of Thai Binh Economic Zone to 2040, with a vision to 2050 was approved by the Prime Minister (Decision 1486/QĐ-TTg dated October 28, 2019) to create a legal basis for zoning sections and attracting investment projects. Dozens of enterprises registered to engage in the Thai Binh Economic Zone Planning Project.

Bao Minh's leadership soon realized great potential for the development of Thai Binh Economic Zone like location and resources. Recently, the coastal traffic route that links six provinces (Quang Ninh, Hai Phong, Thai Binh, Nam Dinh, Ninh Binh and Thanh Hoa) was recently launched. We also forecast that Vietnam will have great

advantages in investment attraction in 2020-2022 when free trade agreements with the EU and ASEAN are “ripe” and global FDI flows will be redirected to Vietnam. This is a golden opportunity for industrial zone infrastructure developers. Thai Binh Economic Zone is also planned to have up to 7,000 ha for industrial facilities. Given those huge advantages, Bao Minh decided to invest in Thai Binh Economic Zone.

Bao Minh contacted and worked with local authorities, especially with the Thai Binh Economic Zones Authority, and proved its professional business, financial capacity, and serious research to the Standing Committee of Thai Binh Provincial Party Committee to be selected one of eight product sponsors for the Hai Long Industrial - Urban - Service Park Project on a 1-to-2,000 scale. Since it was allowed to conduct the research (from May 2019) to April 2020, Bao Minh completed the whole process of surveying, researching and planning the project and reporting it to the Standing Committee of the Thai Binh Provincial Party Committee twice. The project was also approved by the Department of Construction. The company is exchanging professional opinions with the Ministry of Construction as prescribed.

As one of eight project sponsors, we found that the planning of Hai Long Industrial - Urban - Service Park matches the overall development orientation of Thai Binh Economic Zone. We can confidently affirm that Bao Minh has enough grounds to carry out the project effectively and pave the way for the overall success of the economic zone.

Bao Minh has been completing its planning documents and completing the feasibility study while waiting for the project approval. During this time, we have completed research on local social factors and economic conditions to shape investment steps. According to Bao Minh, VND3,000 billion is a significant

investment value arranged for site clearance and infrastructure investment. The company actively connected partners to carry out environmental protection solutions, wastewater treatment center, water supply facilities and energy networks to get prepared for the launch of the project at the earliest when Bao Minh gets the investment decision.

Could you please tell us the project highlights and its contributions to the growth of Thai Binh economy in the future?

To make a simple comparison, Bao Minh invested US\$50 million in Nam Dinh province and attracted more than US\$ 600 million of investment capital from secondary investors, which employ 12,000 workers and paid a lot of money to the local budget in addition to hundreds of millions of product value each year. Hai Long Industrial - Urban - Service Park Project in Thai Binh

Economic Zone has three times more investment capital than in Nam Dinh province and the added value is thus many times higher. Infrastructure enterprises are building a runway for other businesses and the economy to take off. Bao Minh does not put on a beautiful cloak for the project, but makes inner beauty because the project brings multiple benefits and contributes greatly to society.

In the development orientation to 2030, Bao Minh will prioritize maximum resources for Nam Dinh and Thai Binh provinces because these localities currently have low industrial production value. The success of Bao Minh I is a good premise for Bao Minh II to develop and draw more investors into Thai Binh Economic Zone.

How do you assess the investment and business environment of Thai Binh province? Does Bao Minh have any suggestions to provincial authorities to enhance the effect of investment attraction into Thai Binh Economic Zone?

The investment and business climate in Thai Binh province has been more open in recent years. The province also always pays attention to expanding cooperation and carrying out investment promotion in domestic and foreign provinces to attract resources for development. However, currently, Thai Binh province does not have many big businesses and projects to link production chains and generate spillover effects on investment attraction.

In order to improve the business environment and increase the appeal of the investment environment, we expect the province to speed up the construction of coastal traffic networks to change the current geographical landscape with surrounding localities. The province also needs to soon introduce preferential mechanisms and policies to attract investment in the economic zone and projects in Thai Binh province. In addition, the province needs to quickly select and carry out motivational projects out of eight projects. This is very important. The choice of the first project is as important as you start a chess game. The first right move will decide the whole game.

Thank you very much!

Bao Minh Industrial Park Infrastructure Investment Joint Stock Company (formerly known as VINATEX Investment Joint Stock Company under Vietnam National Textile and Garment Group - Vinatex) is now the investor of 215.5-ha Bao Minh Industrial Park in Vu Ban district, Nam Dinh province, of which 175 ha of Phase 1 was fully leased to 14 projects with registered investment value of VND1,800 billion and US\$434 million.



CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ ĐƯỜNG BỘ THÁI BÌNH

Chăm lo đời sống người lao động

Chủ động tìm kiếm việc làm, từng bước ổn định sản xuất kinh doanh, Công ty cổ phần Quản lý đường bộ Thái Bình (QLĐB) đang tiếp tục nỗ lực vượt khó để chăm lo tốt hơn đời sống người lao động.



Ông Nguyễn Ngọc Tùng, Tổng giám đốc Công ty cho biết: Sau khi cổ phần hoá lần thứ 2, năm 2019, Công ty phải đối mặt với không ít khó khăn: Các vị trí chủ chốt thay đổi, bộ máy tổ chức phải sắp xếp lại, quy mô nguồn vốn nhỏ, số lao động khá đông (trên 130 người) trong khi chỉ quen việc “cắt cỏ, dọn đường”... Làm sao để doanh nghiệp hoạt động ổn định, đảm bảo thu nhập và tạo sự yên tâm cho cán bộ công nhân viên (CBCNV) là bài toán khó, phụ thuộc vào việc tính toán đầu tư thành công các công trình trong bối cảnh thị trường cạnh tranh gay gắt.

Với bề dày kinh nghiệm trong quản lý, duy tu, bảo trì cầu đường bộ; bằng tinh thần đoàn kết tập thể và sự năng động của Ban lãnh đạo nên những khó khăn từng bước được tháo gỡ. Các hợp đồng việc làm nhiều hơn, không chỉ tại tỉnh Thái Bình mà cả ở các tỉnh Nam Định, Hà Giang... Không chỉ đảm bảo việc kinh doanh ổn định, nguồn vốn được bảo toàn và phát triển, Công ty còn luôn thực hiện tốt các nghĩa vụ thuế với Nhà nước cũng như chế độ bảo hiểm xã hội với người lao động. CBCNV có việc làm thường xuyên hơn với thu nhập tăng: Bình quân năm 2018 chỉ 3-3,5 triệu đồng thì sang năm 2019 nâng lên 4,5 - 5 triệu/người/tháng. Lãnh đạo Công ty cũng phối hợp với tổ chức Công đoàn khảo sát hoàn cảnh gia đình để trợ cấp cho đối tượng khó khăn và hỗ trợ xóa nhà dột cho CBCNV. Công ty còn đầu tư kinh phí, phát động dọn dẹp, vệ sinh khuôn viên trụ sở, sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất và trồng, chăm sóc cây xanh nhằm

tạo môi trường xanh - sạch - đẹp.

Dù chưa hết khó khăn nhưng ngay đầu năm 2020 Công ty tiếp tục chuẩn bị cho đợt cổ phần hóa tiếp theo, đợt này thoái hết phần vốn Nhà nước còn lại. Công ty đã cùng với tổ chức Công đoàn chi gần 1 tỷ đồng để người lao động nghỉ Tết Nguyên đán đầm ấm bên gia đình. Ngay sau đó, khi đại dịch Covid-19 bùng phát, Công ty dồn nguồn lực chống dịch: Mua khẩu trang phát miễn phí cho người lao động, mua máy đo thân nhiệt, phun khử trùng nơi làm việc... và hỗ trợ kinh phí cho lao động trong thời gian giãn cách xã hội. Ông Trần Công Trường - Chủ tịch Công đoàn Công ty chia sẻ: Đó là những nỗ lực không nhỏ của Ban lãnh đạo bởi doanh nghiệp vừa mới ổn định hoạt động trở lại. Chính phủ đã ban hành Quyết định 15/2020 ngày 24/4/2020 hỗ trợ người lao động bị ảnh hưởng do đại dịch Covid-19 song việc áp dụng tại Công ty gặp khó khăn do phần lớn lao động đã gắn bó nhiều năm nên không thể ngừng hoặc tạm hoãn hợp đồng lao động. Trong bối cảnh chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, Công ty quyết tâm vượt khó, dồn lực cho hoạt động kinh doanh.

Đang nỗ lực khắc phục hậu quả đại dịch Covid-19, giờ đây lãnh đạo Công ty và người lao động lại thêm trăn trở: Sau cổ phần lần này, việc sắp xếp lại bộ máy sẽ ra sao, nhân sự xáo trộn thế nào, công việc tương lai là gì... Những thách thức lớn đòi hỏi nỗ lực vượt bậc của Công ty. Song tin tưởng rằng bằng việc hoạch định những hướng đi đúng đắn, từng bước hoàn thiện mình, Công ty sẽ có những bước đi vững chắc hơn nhằm khẳng định vị thế vững vàng trên thị trường. ■

(from P.7)

building the capacity of C/O issuers, the bureau will set up delegations to directly inspect and verify the origin at their manufacturing facilities to make sure that they abide by EVFTA rules of origin.

For companies, the EVFTA rules of origin require large participation of raw materials in the FTA area, such as seafood, textile or footwear. Thus, Vietnamese companies

need to improve deep production and processing capacity, source inputs in the impact region or develop local sources. In addition, they need to actively join trade promotion attended by EU partners to find new input suppliers and new customers, expand the supply chain in the region and expand business to EU countries that they previously had no or little approach. ■



Ông Trần Đức Lý, Tổng Giám đốc Tập đoàn Hải Lý

TẬP ĐOÀN HẢI LÝ CHẶNG ĐƯỜNG MỚI - DẤU ẤN MỚI

Trong suốt gần 30 năm xây dựng và phát triển, Tập đoàn Hải Lý hoạt động với triết lý kinh doanh “Trung thực chia sẻ lợi ích thông qua sản phẩm và dịch vụ của mình để mang lại những giá trị tốt nhất cho khách hàng” cùng thông điệp “Tận tâm vì giá trị thật”. Ban lãnh đạo và cán bộ nhân viên Tập đoàn đã luôn đoàn kết, vượt qua mọi khó khăn, tận dụng thời cơ, đạt nhiều thành tựu trong sản xuất, kinh doanh, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn hoạt động nói riêng và cả nước nói chung.

Chặng đường đầy thử thách và đáng tự hào

Tập đoàn Hải Lý ra đời năm 1993, trong lịch sử gần 30 năm xây dựng và phát triển, Tập đoàn đã không ngừng lớn mạnh. Từ xuất phát điểm ngày thành lập chỉ có 6 người, đến nay, Tập đoàn đã có gần 300 cán bộ, nhân viên. Không chỉ đầu tư phát triển trong lĩnh vực xây dựng các công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật các khu đô thị, Tập đoàn Hải Lý đã vươn lên thành doanh nghiệp mạnh, hoạt động trên nhiều lĩnh vực như: Sản xuất vật liệu xây dựng, kinh doanh bất động sản, thương mại, dịch vụ, sản xuất năng lượng điện tái tạo tại nhiều tỉnh, thành trong cả nước... Doanh thu, nộp ngân sách nhà nước và lợi nhuận của Tập đoàn đạt được tăng dần qua các năm; thu nhập, đời sống của cán bộ nhân viên trong Tập đoàn không ngừng được cải thiện.

Doanh nhân Trần Đức Lý - Người sáng lập, Chủ tịch Tập đoàn Hải Lý cho biết: Để có được thành công ngày hôm nay, ông luôn lấy con người là chìa khóa của mọi sự phát triển; cán bộ và công nhân làm việc ở doanh nghiệp bên cạnh năng lực chuyên môn còn cần phải có đạo đức trong kinh doanh, trung thành với doanh nghiệp. Những năm qua, Công ty đã thu hút và đào tạo đội ngũ công nhân có tay nghề cao để phục vụ thi công xây dựng từng loại hình cấu trúc công trình, đáp ứng nhu cầu về kỹ thuật, mỹ thuật, chất lượng của chủ đầu tư. Để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn của cán bộ công nhân viên, Công ty thường xuyên tạo mọi điều kiện để người lao động được theo học các lớp dài hạn, tham dự các lớp bồi dưỡng ngắn hạn để nâng cao tay nghề, nghiệp vụ; bố trí thời gian cho người lao động tham quan, học tập kinh nghiệm ở các tỉnh có tiềm năng phát triển kinh tế mạnh; đồng thời, tổ chức kiện toàn bộ máy lãnh đạo điều hành. Trong tương lai, Tập đoàn Hải Lý sẽ tiếp tục đầu tư vào lĩnh vực năng lượng sạch như điện mặt trời, điện gió... Đây là những dự án không gây hệ lụy đến môi trường và phát triển năng lượng tái tạo chính là giải pháp cho tương lai để hướng tới sự phát triển bền vững.

Ngoài việc đảm bảo lợi nhuận kinh doanh, tuân thủ pháp luật, Tập đoàn cũng đặc biệt chú trọng công tác từ thiện, nhân đạo, có nhiều đóng góp tích cực cho quỹ vì người nghèo, nạn nhân chất độc da cam. Các phong trào thi đua sản xuất, phát huy sáng kiến được tổ chức thường xuyên, tạo điều kiện để cán bộ, công nhân viên thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở và mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực.

Với những thành tích đạt được, tập thể cán bộ, công nhân viên, người lao động Tập đoàn Hải Lý đã được Đảng, Nhà nước, các bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý, trong đó có Huân chương Lao động hạng Nhì đã khẳng định những đóng góp của Tập đoàn vào công cuộc xây dựng đất nước.

Dự án điện gió Thái Bình - Bước tiến mới

Ông Trần Đức Lý chia sẻ: “Phát triển điện gió mang lại nhiều lợi ích vì đây là nguồn năng lượng tái tạo vô tận, thân thiện với môi trường và an toàn đối với con người. Phát triển điện gió là giải pháp quan trọng đáp ứng nhu cầu sử dụng điện ngày càng tăng trong khi nguồn năng lượng hóa

HAI LY GROUP

New Way - New Mark

During nearly 30 years of construction and development, Hai Ly Group adheres to its business philosophy of “Honestly sharing benefits through its products and services to bring best values to customers” and the message “Dedicated to true value”. The leadership and the staff of Hai Ly Group are always united to overcome all difficulties, capture all opportunities, obtain impressive business achievements, and contribute to socioeconomic development of the country in general and province in particular.

Challenging and proud journey

Hai Ly Group, founded in 1993, has continuously grown up, starting from only six employees to a big business entity of nearly 300 employees. Not only investing in civil engineering, transportation, irrigation and infrastructure development of urban areas, the group has grown to become a powerful multi-business company which is engaged in construction material, real estate, services and renewable energy in many provinces and cities nationwide. The revenue and tax payment increased each year, while the income and livelihood of employees are constantly improved.

Entrepreneur Tran Duc Ly, Founder and Chairman of Hai Ly Group, said, to reach its current success, the company always places development at the heart. In addition to professional capacity, employees must have ethics in business and loyalty to the company. Over the years, Hai

Ly Group attracted and trained a team of highly skilled workers to undertake various constructions and satisfy technical, artistic and quality demands from investors. To continuously improve professional qualifications for employees, the company regularly facilitates them to attend short-term and long-term classes to improve their skills; arrange field trips to gain experience in potential provinces; and strengthen the leadership apparatus. In the future, Hai Ly Group will continue to invest in renewable energy such as solar power and wind power. These projects do not have an environmental impact and renewable energy development is a solution for the future towards sustainable development.

In addition to ensuring business profits and regulatory compliance, Hai Ly Group pays special attention to charitable and humanitarian work and contributes a lot for the poor and victims of Agent Orange. Business emulation and innovative



thạch đang suy giảm. Thái Bình là một trong ít tỉnh ở miền Bắc có điều kiện thuận lợi để phát triển điện gió. Kết quả khảo sát cho thấy Thái Bình có rất nhiều tiềm năng để các nhà đầu tư nghiên cứu, hợp tác và đầu tư vào lĩnh vực này. Tập trung quy hoạch và phát triển điện gió, Thái Bình không chỉ đánh thức, khai thác tiềm năng tài nguyên gió phục vụ phát triển ngành công nghiệp năng lượng, bổ sung nguồn điện cho quốc gia mà còn góp phần hỗ trợ cho ngành công nghiệp phát triển ổn định, chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân”.

Nhận thấy những tiềm năng về phát triển điện gió của Thái Bình, Tập đoàn Hải Lý đã dồn toàn bộ Tâm - Sức - Trí quyết tâm thực hiện dự án này. Ông Trần Đức Lý cho biết thêm: “Việt Nam có đường bờ biển dài, tiềm năng phát triển điện mặt trời, điện gió là rất lớn. Tôi đi nhiều nước phương Tây, thấy điều kiện về thiên nhiên của họ

còn không bằng Việt Nam, nhưng họ đang rất thành công với các dự án phát triển năng lượng sạch. Vậy tại sao Việt Nam không làm được? Điều ấy thôi thúc tôi tìm hiểu, nghiên cứu... và dự án Điện gió Thái Bình chính là nơi tôi được thỏa đam mê nghiên cứu và cống hiến cho đất nước, hướng đến sự phát triển bền vững cho những thế hệ sau”.

Nhận định về môi trường đầu tư tỉnh Thái Bình, ông Trần Đức Lý cho biết: “Với nỗ lực và quyết tâm cải thiện môi trường đầu tư, tạo môi trường đầu tư thông thoáng hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển của cấp ủy, chính quyền và các cấp các ngành tại địa phương, tôi tin rằng trong thời gian tới Thái Bình sẽ là điểm đến lý tưởng của các nhà đầu tư, đặc biệt, Thủ tướng Chính phủ vừa phê duyệt quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Thái Bình, tỉnh Thái Bình đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050”.■



☞ promotion movements are organized regularly.

With its outstanding achievements, Hai Ly Group and its employees have been presented various noble titles, including Second grade Labor Order for its contributions to national construction.

Thai Binh wind power project - New step of progress

Mr. Tran Duc Ly said, “Wind power development brings a lot of benefits because this is an endless renewable energy source, friendly to the environment and safe for people. Developing wind power is an important solution to meet growing electricity demand while fossil energy resources are declining. Thai Binh is one of few northern provinces capable of developing wind power. Survey results show that Thai Binh has a lot of potential for investors to research, cooperate and invest in this field. Focusing on planning and developing wind power, Thai Binh not only awakens and untaps its wind resource potential to develop the energy industry and add a power source to the national grid but also supports stable

industrial development, local economic restructuring, employment and income growth for people.”

Realizing the development potential of wind power in Thai Binh, Hai Ly Group has placed its all resources into this project. Mr. Tran Duc Ly added, “Vietnam has a long coastline with a huge potential for developing solar and wind power. I travelled to many foreign countries and found that their natural conditions are not as favorable as Vietnam but they are very successful with renewable energy development. So why can't Vietnam do it? That motivated me to study and research ... and the Thai Binh wind power project is where I feel free to do for the country and for next generations sustainably.”

Remarking on the Thai Binh investment environment, General Director Tran Duc Ly said, “With the great efforts and determination of all-tiers of authorities for a better investment environment and more sustainable business development, I believe that Thai Binh will be an ideal destination for investors in the coming time, especially after the Prime Minister ratified the master planning on construction of Thai Binh Economic Zone to 2040, and vision to 2050.” ■



Ông Vũ Đình Hành , Giám đốc Công ty

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ
CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ THÁI BÌNH

GÓP PHẦN XÂY DỰNG THÀNH PHỐ KHANG TRANG, XANH, SẠCH, ĐẸP

Nỗ lực khắc phục khó khăn để phấn đấu hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ được giao, Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Thái Bình đã tích cực đóng góp công sức cùng các cấp, các ngành xây dựng thành phố Thái Bình khang trang, xanh, sạch, đẹp.

C hức năng, nhiệm vụ của Công ty là phục vụ công tác vệ sinh môi trường, quét thu gom, vận chuyển rác thải, khơi nạo cống, máng thoát nước, làm cỏ hè phố, gốc cây, cắt xén thảm cỏ, bồn hoa, cây cảnh... Trong điều kiện vẫn còn thiếu thốn, cơ sở vật chất xuống cấp trầm trọng do kinh phí hạn hẹp, lại phải đối mặt với dịch bệnh, thiên tai làm ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình sản xuất kinh doanh. Hơn nữa, Công ty hoạt động trên địa bàn tương đối rộng nên việc phối hợp giữa các ban, ngành, địa phương trong việc xử lý vi phạm vệ sinh môi trường (VSMT) còn bất cập, ý thức của một số người dân trong việc giữ VSMT còn nhiều hạn chế.

Ban Chấp hành Đảng ủy, Ban Giám đốc đã xây dựng đề án, quyết tâm đổi mới. Cụ thể là: Bổ sung hàng trăm thùng rác trên các tuyến đường, nơi công cộng; vệ sinh toàn thành phố trên các tuyến, thu gom, vận chuyển hàng nghìn tấn rác về điểm tập kết, đảm bảo không có lượng rác tồn đọng, tiến tới xóa dần các điểm tập kết rác gây ô nhiễm môi trường. Công ty còn tiến hành sử dụng chế phẩm vi sinh, khử mùi hôi, thuốc diệt ruồi tại các bãi rác, khu vực xung quanh, đảm bảo VSMT. Đầu tư trang bị xe quét đường; thay thế toàn bộ hệ thống bóng đèn cao áp bằng bóng đèn LED, cải tạo thay thế các điểm đóng ngắt điện chiếu sáng công cộng thủ công bằng các bộ hẹn giờ nhằm tiết kiệm. Tăng thời gian giữ thành phố sạch, nâng cao trách nhiệm cho từng cá nhân từ công nhân đến cán bộ quản lý; nâng cao chất lượng cuộc sống người lao động. Nhờ tinh thần dám nghĩ, dám làm của ban lãnh đạo Công ty, chất lượng VSMT thành phố chuyển biến rõ rệt.

Đồng thời tập thể lãnh đạo Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo toàn thể cán bộ nhân viên nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn thử thách, phục vụ công tác vệ sinh môi trường, khơi nạo cống, máng thoát nước, trồng chăm sóc bảo vệ cây xanh, trang trí đường phố phục vụ các ngày lễ, tết. Những cố gắng của Công ty đã được nhân dân thành phố đánh giá cao, uy tín Công ty ngày càng được khẳng định trên địa bàn thành phố và các huyện lân cận.

Năm 2020 là năm hết sức khó khăn với Công ty trước ảnh hưởng của dịch bệnh và thiên tai. Trong khi đó, yêu cầu của Thành phố cũng như xã hội đối với công tác VSMT, trang trí đường phố ngày càng cao, đặc biệt khi thành phố Thái Bình đang phấn đấu hoàn thành các tiêu chí để trở thành đô thị loại I, nhiệm vụ của Công ty ngày càng phức tạp, nặng nề hơn. Trước những yêu cầu ngày càng cao của công việc, thời gian qua HĐQT Công ty đã lãnh đạo các phòng chuyên môn, các đơn vị tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của các Đội, Tổ nhằm từng bước nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc. Công ty đã xây dựng triển khai thực hiện Quy chế khoán việc và phân phối tiền lương tới từng người lao động nhằm từng bước nâng cao năng suất, chất lượng công việc. ■



Doanh nhân Vũ Thị Thà

DRAGON GROUP VÀ MỤC TIÊU HƯỚNG TỚI TẬP ĐOÀN KINH TẾ ĐA NGÀNH

Doanh nhân Vũ Thị Thà sống trong một gia đình giàu truyền thống: Bố đẻ là thương binh, bố chồng là nhà giáo có uy tín, hai vợ chồng đều hoạt động công tác xã hội. Năm 1989, khi đất nước bước vào công cuộc đổi mới, Vũ Thị Thà đã quyết định đi theo con đường kinh doanh. Bước đầu thành lập doanh nghiệp tư nhân, nhờ sự năng động, nhạy bén cùng mong muốn kinh doanh làm giàu cho bản thân, gia đình và góp phần xây dựng quê hương, đất nước phồn vinh, Vũ Thị Thà đã nhanh chóng thích ứng với cương vị “thủ lĩnh” và khá thành công đối với mặt hàng thủ công mỹ nghệ xuất khẩu sang thị trường Liên Xô cũ. Ít lâu sau, do tình hình Đông Âu cũng như Liên Xô có biến động, các ngành hàng của Việt Nam, trong đó có hàng thủ công mỹ nghệ xuất khẩu vào thị trường truyền thống này đều bị ngưng trệ. Trước nguy cơ ấy, buộc chị phải chuyển hướng. Năm 1997, Vũ Thị Thà bắt đầu đặt viên gạch đầu tiên xây dựng Nhà máy May Thăng Long, đặt tại thị xã Thái Bình (sau trở thành trụ sở chính của Công ty).

Từ 50 công nhân thuê “sinh cơ lập nghiệp”, sau hơn 20

năm đã phát triển lên 3.000 công nhân, với 5 xí nghiệp thành viên, 34 đơn vị vệ tinh làm hàng may mặc, giải quyết công ăn việc làm cho hàng ngàn người lao động. Từ làm hàng thâm đay xuất khẩu, hiện nay Công ty của chị đã làm hàng may mặc xuất khẩu, xây dựng công trình giao thông thủy lợi, kinh doanh bất động sản.

Chưa thỏa mãn với những gì đã đạt được, Tổng Giám đốc Vũ Thị Thà chia sẻ, trong tương lai, Công ty sẽ tiếp tục đầu tư mở rộng những nhà máy đã có, chuẩn bị đầu tư nhà máy mới để tạo thêm việc làm cho hàng ngàn lao động mới đồng thời phấn đấu đưa mức lương của người lao động năm sau luôn cao hơn năm trước. Đặc biệt, mục tiêu xa hơn mà Ban lãnh đạo hướng tới là phát triển Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất nhập khẩu

Thăng Long trở thành một tập đoàn kinh tế đa ngành nghề hùng mạnh hàng đầu

Theo nữ
doanh nhân Vũ Thị
Thà – Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Đầu tư
Xuất nhập khẩu Thăng
Long (Dragon Group), để
thành công cần có ba
phẩm chất: Ý chí - tài
năng - đam mê.

Việt Nam, phát triển
sản xuất kinh doanh
chuyên ngành dệt
may và đầu tư sang
các lĩnh vực
thương mại, dịch
vụ, bất động sản,
khu công nghiệp,
các ngành kinh tế
tiềm năng trong
nước và đầu tư ra
nước ngoài.

Bên cạnh công việc
kinh doanh, Doanh nhân
Vũ Thị Thà còn dành thời
gian tham gia các hoạt động thiện
nguyện, giúp đỡ những mảnh đời khó khăn như hỗ trợ xây
dựng trường học, cứu trợ người dân vùng chịu thiên tai...

Với những nỗ lực không ngừng trong suốt hơn 30
năm gia nhập thị trường dệt may xuất nhập khẩu Việt
Nam, có thể khẳng định rằng, Xuất nhập khẩu Thăng
Long đã tạo lập được vị thế vững vàng trong lòng khách
hàng, từng bước chiếm lĩnh thị trường, mạnh mẽ vươn
lên. Nỗ lực phấn đấu và thành quả của Xuất nhập khẩu
Thăng Long đã được Đảng, Nhà nước và các tổ chức xã
hội ghi nhận xứng đáng thông qua việc tặng thưởng nhiều
danh hiệu, bằng khen cao quý như: “Thương hiệu Việt
yêu thích”, “Hàng Việt Nam chất lượng cao”, Bằng khen
của Hiệp hội các doanh nghiệp ngoài quốc doanh Việt
Nam, Bằng khen của Phòng Thương mại và Công nghiệp
Việt Nam (VCCI), Bằng khen của Chủ tịch tỉnh Thái
Bình, danh hiệu Doanh nghiệp xuất nhập khẩu uy tín
nhiều năm liền của Bộ Công Thương. Đặc biệt, Tổng
Giám đốc Vũ Thị Thà vinh dự được trao “Bảng vàng ghi
danh Doanh nhân Việt” tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám
(2010) và Cúp Thánh Gióng (2013).■

Khi nắng nóng thành tài nguyên

Đầu tư năng lượng tái tạo đang ngày càng trở nên “HOT” như tên gọi của nó khi nguồn tài nguyên hóa thạch (than đá, dầu mỏ, khí đốt...), tài nguyên nước tỷ lệ nghịch với đà tăng dân số và nhu cầu sử dụng năng lượng trên thế giới nói chung và ở Việt Nam nói riêng. Nắng nóng đã trở thành kho báu vô tận khiến nhà đầu tư (NĐT) nội lẫn ngoại hằng hái tìm mọi cách khai thác tiềm năng này.

Nắng nóng hấp dẫn NĐT

Việt Nam là nước nhiệt đới gió mùa, nằm hoàn toàn trong vòng đai nhiệt đới của nửa cầu bắc, thiên về chí tuyến hơn là phía xích đạo. Vị trí đó đã tạo cho Việt Nam có một nền nhiệt độ cao, trung bình từ 22°C đến 27°C; hàng năm có khoảng 100 ngày mưa với lượng mưa trung bình từ 1.500 đến 2.000mm; độ ẩm không khí trên dưới 80%; số giờ nắng khoảng 1.500 - 2.000 giờ, nhiệt bức xạ trung bình năm 100kcal/cm².

Nguồn ánh sáng dồi dào, giá hấp dẫn kèm theo những chính sách ưu đãi đầu tư đang thu hút các nhà đầu tư nước ngoài. Trong hai năm trở lại đây, thị trường chứng kiến làn sóng đổ bộ các dự án năng lượng mặt trời (NLMT) tại Việt Nam. Theo số liệu của Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo (Bộ Công Thương), tính đến giữa năm 2018, đã có 100 dự án điện mặt trời được bổ sung vào quy hoạch cấp điện tỉnh/quốc gia với tổng công suất đăng ký là 4,7GW vào năm 2020 và 1.770GW những năm sau đó. Còn các dự án điện mặt trời trên mái nhà cũng có 748 dự án với tổng công suất 11,55MW.

Tuy nhiên, không phải NĐT ngoại nào cũng đủ “kiên nhẫn” để thực hiện các thủ tục xin phép đầu tư cho điện mặt trời vì nhiều lý do mà đa phần họ nhận chuyển nhượng từ NĐT nội sau khi vận hành. Đây là “hiện tượng bình thường” theo Bộ Công Thương nhận định.

Cũng theo Bộ này, Luật Đầu tư hiện cho phép chuyển nhượng dự án cho nhà đầu tư nước ngoài khi đáp ứng đủ các điều kiện chuyển nhượng dự án thuộc ngành nghề có điều kiện. Mặt khác, các dự án NLMT còn hấp dẫn NĐT ngoại nằm ở chỗ chính sách giá FIT, bởi dù giá đã giảm về 7,09 cent một kWh so với mức 9,35 cent trước đây.

Thông qua hình thức liên doanh, chuyển nhượng cổ phần với doanh nghiệp Việt Nam, các tập đoàn nước ngoài đã sở hữu hàng chục dự án điện mặt trời, điện gió và hưởng mức giá ưu đãi khoảng 2.000 đồng

một kWh trong 20 năm.

Ở các dự án năng lượng (than, khí) theo hình thức BOT, thường hồ sơ đầu tư yêu cầu có bảo lãnh Chính phủ trong triển khai dự án, nhưng với các dự án năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời) thì hoàn toàn không có bảo lãnh Chính phủ. “Và đây chính là điểm thu hút đầu tư vào ngành điện”. Các tập đoàn năng lượng lớn trên thế giới ít khi trực tiếp đi phát triển dự án để giảm rủi ro, thời gian và chi phí ở giai đoạn đầu như đến bù giải phóng mặt bằng, xin phê duyệt của các cấp chính quyền...

Biến hóa đầu tư

Đến giữa tháng 5, tổng cộng 92 dự án hoặc một phần dự án điện mặt trời và 10 dự án điện gió, với tổng công suất gần 6.000 MW đã vận hành thương mại.

Đại diện lãnh đạo một tập đoàn lớn ở miền Tây đã chia sẻ, mặc dù là công ty đối tác nhưng cổ đông lớn đều thuộc phía nước ngoài, trong khi những dự án điện mặt trời hầu hết có vị trí chiến lược quân sự tiềm ẩn an ninh quốc gia. Hiện tại nhiều dự án nhưng NĐT trong nước quản lý rất ít. Sau khi chạy xong thủ tục các doanh nghiệp đều bán lại cho NĐT nước ngoài, hưởng lợi phí dịch vụ dự án. Những NĐT thực thụ rất vất vả về thủ tục hành chính và vốn.

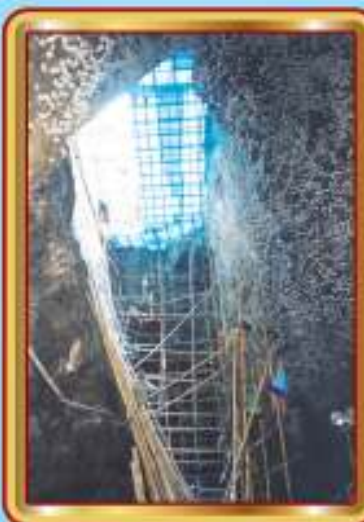
Theo đại biểu Quốc hội Trương Trọng Nghĩa, tình hình người nước ngoài núp bóng mua đất ở những khu vực nhạy cảm đã được chất vấn đối với Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. “Nhiều NĐT nước ngoài nói không đi vào đầu tư trực tiếp, nhất là đất đai. Họ để các công ty Việt Nam xin trước rồi mới nhảy vào mua vốn của họ. Như vậy nếu họ mua vốn kiểm soát thì có thể trở thành chủ và chi phối dự án, doanh nghiệp ở những vùng rất khó chỉ bằng cách mua vốn. Do vậy Nhà nước phải có cơ chế bảo vệ NĐT trong nước thực thụ giúp họ phát triển giữ đất”, ông Nghĩa nói thêm. ■

P.V



Vietnam Value
THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA

YẾN SÀO KHÁNH HÒA YẾN ĐẢO THIÊN NHIÊN



NGUỒN BỔ DƯỠNG THIÊN NHIÊN DIỆU KỲ

Yến sào Khánh Hòa là đặc sản nổi tiếng của xứ sở trăm hương yến sào, được giới khoa học và người tiêu dùng trong nước cũng như thế giới đánh giá cao về chất lượng nhờ 3 yếu tố:

Một là, chim yến cho tổ ăn được tại các đảo yến thiên nhiên Khánh Hòa thuộc phân loài *Aerodramus Fuciphagus Germani*. Đây là phân loài quý hiếm và đặc hữu tại các vùng duyên hải Việt Nam, cho tổ yến có giá trị bổ dưỡng cao nhất, tập trung nhiều nhất tại tỉnh Khánh Hòa, khác biệt với chim yến *Aerodramus Fuciphagus Amechanus* chỉ làm tổ trong nhà.

Hai là, nhờ vào nguồn gốc địa hóa, thành phần hóa học và khoáng vật phong phú tại những vách đá cheo leo hiểm trở, hang động dưới chân sóng vỗ quanh năm là nền tảng làm phong phú nguyên tố đa vi lượng trong tổ yến tạo nên giá trị dinh dưỡng đặc biệt cao và mùi vị đặc trưng của tổ yến đảo thiên nhiên Khánh Hòa. Đặc biệt, chỉ có một số hang đảo thiên nhiên tại các đảo yến Khánh Hòa mới có tổ yến huyết, tổ yến hồng với hàm lượng dinh dưỡng rất cao. Chính từ sự kết tinh của biển trời và non nước tạo nên hương vị đặc trưng của yến sào đảo thiên nhiên Khánh Hòa.

Ba là, Công ty Yến sào Khánh Hòa là đơn vị quản lý nguồn tài nguyên yến sào với quy trình bảo tồn, nuôi dưỡng, phát triển và khai thác khép kín có lịch sử ngành nghề lâu đời và bí quyết kỹ thuật công nghệ sản xuất tiên tiến.



Hotline: +84.258.3818222

WWW.YENSAOKHANHHOA.COM.VN



TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT MỎ - VINACOMIN
CÔNG TY HÓA CHẤT MỎ THÁI BÌNH - MICCO

Địa chỉ: Thôn Tây Sơn, xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
ĐT: 02273648526 / FAX: 02273648536





CHUNG SỨC KIẾN TẠO TƯƠNG LAI

Là tập đoàn hoạt động trong lĩnh vực **Sản xuất công nghiệp thời trang** và **Đầu tư, phát triển Bất động sản**, chúng tôi tự hào đồng hành trên mỗi chặng đường phát triển, lan toả niềm vui, gắn kết mọi người, cùng dịch chuyển thế giới, phát triển bền vững và kiến tạo tương lai.